



Chỉ đạo thực hiện

Bùi Thắng
Ủy viên BTV Tỉnh ủy
Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

Chịu trách nhiệm xuất bản

Trần Trung Hiếu
Phó Trưởng ban Thường trực
Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

Ban Biên tập

Nguyễn Thanh Hồng
Vũ Thị Hồng Vĩnh
Vương Tôn Kiên
Lê Thị Vân
Phạm Nguyễn Hoàng Vinh Quang
Nguyễn Viết Liễu

Trình bày - Chế bản

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Lâm Đồng,
số 10 Lê Hồng Phong - Đà Lạt.
In 5.200 cuốn, khổ 20 x 29 cm
tại Cty CP In & PHS Lâm Đồng.

Giấy phép xuất bản

Số 13/GP-XBBT do Sở Thông tin
và Truyền thông Lâm Đồng
cấp ngày 18/12/2020.
In xong và nộp lưu chiểu tháng 5/2021

NHÂN SỰ MỚI:

* Ngày 31/3/2021, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 506/QĐ-TTg về việc điều động, bổ nhiệm đồng chí Đoàn Văn Việt, nguyên Phó Bí thư Tỉnh ủy, nguyên Chủ tịch UBND tỉnh Lâm Đồng nhiệm kỳ 2016 - 2021, Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội khóa XIV đơn vị tỉnh Lâm Đồng, giữ chức Thứ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

* Đ/c Nguyễn Quang Tuyến, Phó Viện trưởng Viện KSND tỉnh Lâm Đồng, được điều động, bổ nhiệm giữ chức Giám đốc Sở Tư pháp Lâm Đồng từ ngày 1/4/2021.

NỘI DUNG SINH HOẠT CHI BỘ THÁNG 5/2021

1. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tạo sự thống nhất về nhận thức, tư tưởng chính trị và hành động trong Đảng, sự đồng thuận trong xã hội để tổ chức cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026 đạt kết quả cao, bảo đảm dân chủ, bình đẳng, đúng pháp luật, an toàn, tiết kiệm và thực sự là ngày hội của toàn dân (chủ nhật, ngày 23/5/2021).

2. Tổ chức sinh hoạt ôn truyền thống kỷ niệm 131 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890-19/5/2021) gắn với kỷ niệm 110 năm Ngày Bác Hồ ra đi tìm đường cứu nước (5/6/1911-5/6/2021). Các cấp ủy Đảng tập trung chỉ đạo việc thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW gắn với tuyên truyền, biểu dương điển hình tiên tiến trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

3. Tổ chức quán triệt Chỉ thị 06-CT/TU, ngày 7/4/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về lãnh đạo xây dựng, nhân rộng và nâng cao chất lượng Khu dân cư tiêu biểu, Khu dân cư kiểu mẫu trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2021 - 2025.

Trích nội dung NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ TỈNH LÂM ĐỒNG LẦN THỨ XI

Các chỉ tiêu chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2020 - 2025

Về phát triển kinh tế

- Tốc độ tăng trưởng GRDP bình quân đạt 7,0 - 8,0%; trong đó, nông lâm thủy tăng 4,5 - 5,0%; công nghiệp - xây dựng tăng 9,5 - 11,0%; dịch vụ tăng 8,0 - 9,0%.
- Cơ cấu kinh tế: Đến năm 2025, khu vực nông lâm thủy chiếm 35,0 - 36,5%, khu vực CN - XD chiếm 22,0 - 23,5%, khu vực dịch vụ chiếm tỷ lệ 42 - 43,5%.
- GRDP bình quân đầu người năm 2025 khoảng 120-125 triệu đồng (tương đương 5.148-5.363 USD); tốc độ tăng năng suất lao động xã hội (XH) bình quân 8,0 - 9,0%.
- Tổng nguồn vốn đầu tư phát triển XH hàng năm chiếm khoảng 35 - 36% GRDP.
- Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tăng bình quân 11 - 12%; trong đó, thuế, phí tăng bình quân 12 - 14%; phần đầu đến năm 2025, ngân sách địa phương cơ bản cân đối nhu cầu chi thường xuyên.
- Kim ngạch xuất khẩu tăng bình quân hàng năm khoảng 14 -15%, đến năm 2025 đạt khoảng 1.610 triệu USD...

Về phát triển xã hội

- Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt từ 85 - 86,5%; trong đó, tỷ lệ lao động qua đào tạo được cấp bằng cấp, chứng chỉ chiếm 23,6%.
- Tỷ lệ thất nghiệp dưới 1,2%; trong đó, khu vực thành thị dưới 2%.
- Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều duy trì mức giảm ít nhất từ 1,0 -1,5% (theo chuẩn giảm nghèo mới giai đoạn 2021 - 2025 của Chính phủ); trong đó, hộ nghèo đồng bào dân tộc thiểu số giảm từ 2,0 - 3,0%.
- Số bác sĩ/vạn dân: 8,5 - 9 bác sĩ; số giường bệnh/vạn dân: 24 - 25 giường bệnh; tỷ lệ BHYT toàn dân đạt trên 95%; 100% số xã đạt bộ tiêu chí Quốc gia về y tế.
- Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên năm 2025 khoảng 1,0%.
- Đến năm 2025, giữ vững kết quả và nâng cao chất lượng PCGD-xóa mù chữ; 82% thanh niên trong độ tuổi hoàn thành chương trình THPT và tương đương; có 82% trở lên trường MN và phổ thông công lập đạt chuẩn quốc gia.
- Phần đầu đến năm 2025, có 92% số hộ gia đình được công nhận GD văn hóa; 95% thôn, buôn, TDP được công nhận và giữ vững danh hiệu thôn, buôn, TDP văn hóa; 100% xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới (NTM); 90% phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị; 98% cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa.
- Trước năm 2025, Lâm Đồng đạt tiêu chí tỉnh NTM; trong đó, số xã đạt chuẩn NTM kiểu mẫu 10 - 15%; Đơn Dương và Đạ Tẻh đạt chuẩn huyện NTM kiểu mẫu.

Về môi trường

- Đến năm 2025, có ít nhất 95% rác thải đô thị được thu gom và xử lý đảm bảo tiêu chuẩn, quy chuẩn; cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng được xử lý đạt 100%; tỷ lệ hộ dân vùng đô thị sử dụng nước sạch đạt 80% trở lên; tỷ lệ hộ dân vùng nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh đạt trên 95%.
- Duy trì tỷ lệ độ che phủ của rừng trên 55%.

(Còn nữa)

B.B.T

MỘT SỐ ĐIỂM MỚI NỔI BẬT TRONG CÁC VĂN KIỆN ĐẠI HỘI XIII CỦA ĐẢNG

 BAN BIÊN TẬP (tổng hợp)

So với nhiệm kỳ XII, trong Văn kiện Đại hội XIII của Đảng có một số điểm mới rất đáng chú ý. Ban Biên tập Bản tin lần lượt đăng nội dung những điểm mới nổi bật để các cấp ủy Đảng nghiên cứu, quán triệt, triển khai thực hiện.



Quang cảnh Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng. Ảnh: KT

1. Điểm mới trong chủ đề Đại hội XIII

Các thành tố trong chủ đề Đại hội XIII so với Đại hội XII có

một số điểm mới: (1) Bổ sung xây dựng hệ thống chính trị vào nội dung xây dựng Đảng thành “Tăng cường xây dựng, chỉnh

đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh”; (2) Nêu “khát vọng phát triển đất nước”; (3) Xác định mục tiêu

“đến giữa thế kỷ XXI nước ta trở thành nước phát triển, theo định hướng xã hội chủ nghĩa”.

2. Điểm mới trong hệ quan điểm chỉ đạo

Báo cáo chính trị Đại hội XIII có mục nêu hệ quan điểm chỉ đạo. Đây là một trong những điểm mới nổi bật. Báo cáo chính trị nêu: Tiếp tục thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, trong giai đoạn tới đòi hỏi toàn Đảng, toàn dân, toàn quân phải quán triệt trong nhận thức và hoạt động thực tiễn các quan điểm cơ bản sau:

- Quan điểm 1 nêu những vấn đề có tính nguyên tắc trong công cuộc đổi mới: Kiên định và vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; kiên định đường lối đổi mới của Đảng; kiên định các nguyên tắc xây dựng Đảng để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. So

với các đại hội trước, Đại hội XIII bổ sung “kiên định các nguyên tắc xây dựng Đảng”. Đây là những quan điểm có tính nguyên tắc, bất di, bất dịch.

- Quan điểm 2 nêu chiến lược tổng thể phát triển đất nước nhanh, bền vững: Bảo đảm cao nhất lợi ích quốc gia - dân tộc trên cơ sở các nguyên tắc cơ bản của Hiến chương Liên hợp quốc và luật pháp quốc tế, bình đẳng, hợp tác, cùng có lợi. Tiếp tục phát triển nhanh và bền vững đất nước; gắn kết chặt chẽ và triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, trong đó phát triển kinh tế - xã hội là trung tâm; xây dựng Đảng là then chốt; phát triển văn hóa là nền tảng tinh thần; bảo đảm quốc phòng, an ninh là trọng yếu, thường xuyên.

- Quan điểm 3 nêu động lực phát triển: Khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, ý chí tự cường dân tộc, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc và khát

vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc; phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa, sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và của nền văn hóa, con người Việt Nam, bồi dưỡng sức dân, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, có cơ chế thu hút, trọng dụng nhân tài, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, ứng dụng mạnh mẽ khoa học và công nghệ, nhất là những thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, tạo động lực mới cho phát triển nhanh và bền vững đất nước.

- Quan điểm 4 nêu nguồn lực phát triển: Kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại; nêu cao ý chí độc lập, tự chủ, chủ động, tích cực hội nhập và nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế, phát huy tối đa nội lực, tranh thủ ngoại lực, trong đó nguồn lực nội sinh, nhất là nguồn lực con người là quan trọng nhất.

- Quan điểm 5 nêu những



Hội nghị trực tuyến học tập Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng. Ảnh: Thanh Hồng

nhân tố có ý nghĩa quyết định thành công sự nghiệp xây dựng đất nước, bảo vệ Tổ quốc: Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, tăng cường bản chất giai cấp công nhân của Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo, năng lực cầm quyền và sức chiến đấu của Đảng; xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện, xây dựng Nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là đội ngũ cán bộ cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ, gần bó mật thiết với Nhân dân là những nhân tố có ý nghĩa quyết định thành công của sự nghiệp xây dựng, phát triển đất nước, bảo vệ Tổ quốc.

3. Điểm mới trong cách tiếp cận xác định mục tiêu

Mục tiêu tổng quát, Đại hội XIII bổ sung “năng lực cầm quyền” vào nội dung “nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng”; bổ sung “hệ thống chính trị”, “toàn diện”, “tăng cường niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước, chế độ xã hội chủ nghĩa”; xác định “đến giữa thế kỷ XXI, nước ta trở thành nước phát triển, theo định hướng xã hội chủ nghĩa”.

Mục tiêu cụ thể, Đại hội XIII xác định 03 giai đoạn phấn đấu:

- Đến năm 2025, kỷ niệm 50 năm giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước: Là nước đang phát triển, có công nghiệp theo hướng hiện đại, vượt qua mức thu nhập trung bình thấp.

- Đến năm 2030, kỷ niệm 100 năm thành lập Đảng: Là

nước đang phát triển, có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao.

- Đến năm 2045, kỷ niệm 100 năm thành lập Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa nay là Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam: Trở thành nước phát triển, thu nhập cao.

4. Điểm mới trong định hướng phát triển đất nước giai đoạn 2021 - 2030

Báo cáo chính trị nêu định hướng phát triển đất nước 10 năm tới

(1) Định hướng về xây dựng, hoàn thiện thể chế: Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ tư duy, xây dựng, hoàn thiện đồng bộ thể chế phát triển bền vững về kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội, môi trường..., tháo gỡ kịp thời những khó khăn, vướng mắc; khơi dậy mọi tiềm năng và nguồn lực, tạo động lực mới cho sự phát triển nhanh và bền vững của đất nước.

(2) Định hướng về phát triển kinh tế: Hoàn thiện toàn diện, đồng bộ thể chế phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, tạo môi trường thuận lợi để huy động, phân bổ và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực, thúc đẩy đầu tư, sản xuất kinh doanh. Bảo đảm ổn định kinh tế vĩ mô, đổi mới mạnh mẽ mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; tập trung xây dựng kết cấu hạ tầng và phát triển đô thị; phát triển kinh tế nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới; đẩy mạnh chuyển đổi số quốc gia; phát triển kinh tế số trên nền tảng khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo, nâng cao năng

suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế.

(3) Định hướng về phát triển giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ: Tạo đột phá trong đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, thu hút và trọng dụng nhân tài. Thúc đẩy nghiên cứu, chuyển giao, ứng dụng mạnh mẽ thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư vào mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, chú trọng một số ngành, lĩnh vực trọng điểm, có tiềm năng, lợi thế để làm động lực cho tăng trưởng theo tinh thần bắt kịp, tiến cùng và vượt lên ở một số lĩnh vực so với khu vực và thế giới.

(4) Định hướng phát triển con người và xây dựng nền văn hóa: Phát triển con người toàn diện và xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc để văn hóa thực sự trở thành sức mạnh nội sinh, động lực phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc. Tăng đầu tư cho phát triển sự nghiệp văn hóa. Xây dựng, phát triển, tạo môi trường và điều kiện xã hội thuận lợi nhất để khơi dậy truyền thống yêu nước, niềm tự hào dân tộc, niềm tin, khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc; tài năng, trí tuệ, phẩm chất của con người Việt Nam là trung tâm, mục tiêu và động lực phát triển quan trọng nhất của đất nước.

(5) Định hướng về quản lý phát triển xã hội: Quản lý phát triển xã hội có hiệu quả, nghiêm minh, bảo đảm an ninh xã hội, an ninh con người; thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội; xây dựng môi trường văn

hoá, đạo đức xã hội lành mạnh, văn minh; chú trọng nâng cao chất lượng dịch vụ y tế, chất lượng dân số, gắn dân số với phát triển; quan tâm đến mọi người dân, bảo đảm chính sách lao động, việc làm, thu nhập, thực hiện tốt phúc lợi xã hội, an sinh xã hội. Không ngừng cải thiện toàn diện đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân.

(6) Định hướng về thích ứng với biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường: Chủ động thích ứng có hiệu quả với biến đổi khí hậu, phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai, dịch bệnh; quản lý, khai thác, sử dụng hợp lý, tiết kiệm, hiệu quả và bền vững tài nguyên; lấy bảo vệ môi trường sống và sức khỏe nhân dân làm mục tiêu hàng đầu; kiên quyết loại bỏ những dự án gây ô nhiễm môi trường, bảo đảm chất lượng môi trường sống, bảo vệ đa dạng sinh học và hệ sinh thái; xây dựng nền kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, thân thiện với môi trường.

(7) Định hướng về bảo vệ Tổ quốc: Kiên quyết, kiên trì bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc; bảo vệ Đảng, Nhà nước, nhân dân và chế độ xã hội chủ nghĩa. Giữ vững an ninh chính trị, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, an ninh kinh tế, an ninh mạng, an ninh con người, xây dựng xã hội trật tự, kỷ cương. Chủ động ngăn ngừa các nguy cơ chiến tranh, xung đột từ sớm, từ xa; phát hiện sớm và xử lý kịp thời những nhân tố bất lợi, nhất là những nhân tố có thể gây đột biến; đẩy mạnh đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu và hoạt động chống phá của các thế

lực thù địch.

(8) Định hướng về đối ngoại: Tiếp tục thực hiện đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, đa phương hoá, đa dạng hoá; chủ động và tích cực hội nhập quốc tế toàn diện, sâu rộng, có hiệu quả; bảo vệ vững chắc Tổ quốc, giữ vững môi trường hòa bình, ổn định, không ngừng nâng cao vị thế, uy tín quốc tế của Việt Nam.

(9) Định hướng về đại đoàn kết toàn dân tộc: Thực hành và phát huy rộng rãi dân chủ xã hội chủ nghĩa, quyền làm chủ và vai trò tự quản của nhân dân; phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc; củng cố, nâng cao niềm tin của nhân dân, tăng cường đồng thuận xã hội; tiếp tục đổi mới tổ chức, nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội.

(10) Định hướng về xây dựng Nhà nước: Xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa trong sạch, vững mạnh, tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, vì nhân dân phục vụ và vì sự phát triển của đất nước. Tăng cường công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình, kiểm soát quyền lực gắn với siết chặt kỷ cương, kỷ luật trong hoạt động của Nhà nước và của cán bộ, công chức, viên chức. Tiếp tục đẩy mạnh đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu, tội phạm và tệ nạn xã hội.

(11) Định hướng về xây dựng Đảng: Tiếp tục xây dựng, chỉnh đốn Đảng toàn diện; tăng cường bản chất giai cấp công nhân; đổi mới phương thức lãnh đạo, nâng cao năng lực lãnh

đạo, cầm quyền của Đảng; xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, nhất là cán bộ cấp chiến lược có đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ; làm tốt công tác tư tưởng, lý luận; chú trọng công tác bảo vệ Đảng, bảo vệ chính trị nội bộ; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật và dân vận của Đảng.

(12) Về các mối quan hệ lớn: Tiếp tục nắm vững và xử lý tốt các quan hệ lớn: Quan hệ giữa đổi mới, ổn định và phát triển; giữa đổi mới kinh tế và đổi mới chính trị; giữa tuân theo các quy luật thị trường và bảo đảm định hướng xã hội chủ nghĩa; giữa phát triển lực lượng sản xuất và xây dựng, hoàn thiện từng bước quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa; giữa Nhà nước, thị trường và xã hội; giữa tăng trưởng kinh tế và phát triển văn hoá, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, bảo vệ môi trường; giữa xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa; giữa độc lập, tự chủ và hội nhập quốc tế; giữa Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ; giữa thực hành dân chủ và tăng cường pháp chế, bảo đảm kỷ cương xã hội.

Trên cơ sở định hướng phát triển đất nước nêu trong Báo cáo chính trị, Báo cáo xây dựng Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021-2030 đã xác định cụ thể hơn, đầy đủ hơn...

(Còn nữa)

B.B.T

Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2005 -2020 NHỮNG THÀNH TỰU NỔI BẬT

CẢNH VIỆT

Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng từ khi ra đời (4/1930), trải qua nhiều trang sử hào hùng đã tô điểm thêm “pho lịch sử bằng vàng” của dân tộc trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Từng giai đoạn lịch sử, Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng đã đề ra những chủ trương, quyết sách quan trọng lãnh đạo phát triển địa phương và đạt những thành tựu nổi bật. Giai đoạn 2005-2020 là minh chứng rõ nét.



Quang cảnh Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng lần thứ XI.
Ảnh: Thanh Hồng

Trong giai đoạn này đã diễn ra 3 nhiệm kỳ Đại hội Đảng bộ tỉnh, với nhiều quyết sách quan trọng được đặt ra đã tạo bước chuyển biến lớn cho tỉnh nhà:

Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ VIII, nhiệm kỳ 2006 - 2010 đã thảo luận, thông qua

Báo cáo chính trị; Báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch 2001-2005 và phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội (KT-XH) 5 năm 2006 - 2010; kiểm điểm sự lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh uỷ, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ khoá VII; Báo cáo tổng hợp ý kiến vào dự thảo sửa đổi, bổ sung Điều lệ Đảng; Báo cáo

tổng hợp ý kiến của Đại hội góp ý vào dự thảo văn kiện trình Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ VIII; bầu Ban Chấp hành khóa mới...

Ngoài triển khai thực hiện Nghị quyết (NQ) Đại hội, Đảng bộ tỉnh còn ban hành các NQ lãnh đạo, chỉ đạo phát triển KT-XH, đảm bảo quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng, hệ thống chính trị các cấp như: NQ số 03-NQ/TU, ngày 03/5/2006 “về mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đột phá tăng tốc phát triển kinh tế-xã hội thành phố Đà Lạt, thị xã Bảo Lộc, huyện Đức Trọng giai đoạn 2006 - 2010”; Hội nghị Tỉnh uỷ lần thứ 5 (khoá VIII) đã ban hành NQ số 06-NQ/TU, ngày 21/9/2006 về “Phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đột phá, tăng tốc phát triển kinh tế du lịch - dịch vụ giai đoạn 2006 - 2010”; NQ số 12-NQ/TU, ngày

26/12/2006 “Tập trung phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp giai đoạn 2006 - 2010”... Bước đầu tạo ra nhiều chuyển biến lớn trong xã hội và đời sống Nhân dân Lâm Đồng.

Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ IX, nhiệm kỳ 2010 - 2015 đã phân tích, đánh giá những kết quả đạt được, chỉ rõ những hạn chế, yếu kém, nguyên nhân của những ưu, khuyết điểm và rút ra bài học kinh nghiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ VIII; đồng thời, đề ra các nhiệm vụ, giải pháp lãnh đạo tổ chức thực hiện xuyên suốt nhiệm kỳ IX...

Trong nhiệm kỳ, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành nhiều NQ chuyên đề: NQ số 06-NQ/TU về đẩy nhanh tốc độ phát triển KT - XH huyện Bảo Lâm giai đoạn 2011-2015; NQ số 07 về phát triển thành phố Bảo Lộc trở thành trung tâm dịch vụ - công nghiệp của tỉnh giai đoạn 2011-2015; NQ số 08 về phát triển thành phố Đà Lạt nhanh và bền vững giai đoạn 2011-2015, hướng đến thành phố văn minh, thân thiện; NQ số 09 về phát triển huyện Đức Trọng nhanh và bền vững giai đoạn 2011-2015... Qua 5 năm triển khai thực hiện, kinh tế tiếp tục phát triển, quy mô và chất lượng nền kinh tế nâng lên, tốc độ tăng trưởng GRDP bình quân 5 năm đạt 14,1%, cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng hướng. Việc thực hiện tái cơ cấu nền kinh tế gắn với thực hiện 5 khâu đột phá và phát huy lợi thế của địa phương đã tạo điều kiện các ngành: Nông nghiệp, dịch vụ - du lịch, công nghiệp thủy điện,

khai khoáng... phát triển. Đặc biệt, chương trình nông nghiệp công nghệ cao đã làm tiền đề cho nông nghiệp phát triển vượt bậc về năng suất và chất lượng sản phẩm. Kết cấu hạ tầng KT-XH được chú trọng đầu tư, nhất là hạ tầng giao thông, đô thị cơ bản đáp ứng yêu cầu sản xuất, đời sống Nhân dân; diện mạo đô thị và nông thôn có nhiều khởi sắc.

Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ X, nhiệm kỳ 2015 - 2020 đã nghiêm túc đánh giá việc thực hiện NQ Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ IX, giai đoạn 2010-2015; đánh giá những thành tựu đạt được; chỉ rõ những hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân, từ đó rút ra những bài học kinh nghiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo. Thảo luận và đề ra phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của nhiệm kỳ 2015 - 2020...

Nhằm tạo đột phá, tăng tốc, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành các NQ: Nghị quyết số 03-NQ/TU về đẩy mạnh phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp giai đoạn 2011 - 2015; NQ 04 về phát triển du lịch, dịch vụ giai đoạn 2011 - 2016; NQ số 05 về đẩy mạnh phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao giai đoạn 2011 - 2015; NQ số 10 về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với công tác quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng...Việc triển khai thực hiện hiệu quả các NQ của Tỉnh ủy, kinh tế Lâm Đồng tiếp tục phát triển mạnh mẽ, “tạo đà” vững chắc cho những năm tiếp theo...

Có thể thấy, giai đoạn từ 2005 - 2020, Đảng bộ tỉnh

Lâm Đồng đã đưa ra nhiều quyết sách đẩy sự phát triển toàn diện: KT-XH, đảm bảo quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng, hệ thống chính trị các cấp trong sạch vững mạnh. Cùng với nỗ lực của Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân các dân tộc trong tỉnh, sự giúp đỡ của các bộ, ban ngành Trung ương, các tỉnh bạn đã tạo bước đột phá mới cho Lâm Đồng. Từ một tỉnh nghèo, GRDP bình quân đầu người chỉ đạt 6,2 triệu đồng/người (năm 2005), đến năm 2020 đạt 71,2 triệu đồng/người; tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh đầu năm 2005 chỉ đạt 968,763 tỷ đồng, đến cuối năm 2020 đạt 8.810 tỷ đồng. Đây cũng là giai đoạn có nhiều sự kiện lịch sử, văn hóa quan trọng của đất nước, của tỉnh đã diễn ra như: Festival hoa Đà Lạt tổ chức đầu tiên vào năm 2005 (đến nay đã trải qua 8 lần tổ chức thành công); Hội nghị Tổng Cục trưởng Hải quan ASEAN lần thứ 23 được tổ chức tại Đà Lạt năm 2014, Hội thảo quốc tế “Gặp gỡ các nhà kinh tế Việt Nam thường niên - VEAM 2019”...

Chính vì vậy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã chỉ đạo tổ chức nghiên cứu, biên soạn “Lịch sử Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2005 - 2020” nhằm ghi lại những mốc son lịch sử, đúc rút những bài học quý báu của Đảng bộ góp phần giáo dục truyền thống cách mạng cho các thế hệ cán bộ, đảng viên và Nhân dân; đồng thời, phát huy những kết quả đạt được, tiếp tục xây dựng Lâm Đồng trở thành tỉnh khá của cả nước vào năm 2025.

C.V

HỌC BÁC

Học từ những điều bình dị nhất

 KHUẤT MINH PHƯƠNG

Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gồm nhiều nội dung, biện pháp; song, điều quan trọng và thiết thân hàng ngày chính là học Bác lối sống bình dị, gần gũi, trọng dân, vì dân, chan hòa với quần chúng Nhân dân.

Vì sao lại đặt vấn đề cần phải sống bình dị? Câu trả lời bắt đầu từ cơ sở hình thành và phát triển của chủ nghĩa yêu nước Việt Nam, từ lịch sử dựng nước, sự gắn bó giữa con người với thiên nhiên, quê hương xứ sở.

Đất nước Việt Nam có đặc điểm địa hình, khí hậu, tài nguyên thiên nhiên vừa ưu đãi, vừa khắc nghiệt. Khí hậu nhiệt đới, gió mùa và một môi trường sinh thái phong phú, rất thuận lợi cho việc phát triển nông nghiệp. Nhưng điều kiện tự nhiên khắc nghiệt cũng thử thách con người ghê gớm. Trong quá trình ông cha ta trụ lại, khai phá mảnh đất này, đã phải đấu tranh với thiên nhiên. Sống bình dị, đó là lối sống tự bao đời của người dân trên mọi miền đất nước. Cốt cách đó định hình từ nền văn hóa truyền thống làng xã, ruộng



Có ai nhận ra Chủ tịch nước?. Ảnh: KT

vườn với tâm niệm “đói cho sạch, rách cho thơm”, “thương nhau chia củ sắn lùi”, sự mộc mạc “canh rau muống, cà dầm tương”....Điều đó, làm cho sự cố kết cộng đồng, gắn bó các thành viên lại với nhau trở thành yêu cầu tự nhiên, tất yếu để tồn tại và phát triển. Tất cả những thành tựu trong quá trình xây dựng quê hương, đất nước đều thấm đượm mồ hôi, nước mắt và xương máu của bao thế hệ. Từ đó, mọi người Việt Nam đều nặng tình, nặng nghĩa với quê hương. Đó là cơ sở vững chắc của tình yêu đất nước.

Người cán bộ, đảng viên sinh ra, lớn lên dù ở thôn quê hay thành thị đều mang cốt cách từ ông bà, cha mẹ hoặc ảnh hưởng của cốt cách đó, khi đồng bào “chân lấm tay bùn, một nắng hai sương”, lẽ nào người cán bộ, đảng viên lại mang lối sống xa hoa, nhung lụa, phè phỡn, phung phí? Có thấu hiểu cốt cách này thì người cán bộ, đảng viên mới có thể điều chỉnh để sống sao cho đúng, cho xứng và để được đồng bào tin yêu. Hòa đồng với quần chúng thì trước hết, phải hòa mình với đời sống người dân, với phong tục, văn hóa bản địa, từ bữa ăn, lời nói đến cách ứng xử, việc làm.

Không chỉ Việt Nam, các dân tộc trên thế giới đều có một nguyên tắc định hình: sống càng bình dị, càng gần gũi, càng được dân tin, dân yêu thì lời nói, việc làm của người cán bộ, đảng viên mới thực sự có hiệu quả. Cũng chỉ có thể sống bình dị, sống hòa mình vào quần chúng, người đảng viên mới có thể hiểu được đời sống thực tiễn, mới nắm được tâm tư, nguyện vọng, thấu hiểu những khó khăn, vất vả của bà con. Thấu hiểu để điều tiết hành vi ứng xử của mình. Giá trị của nền độc lập, tự do ngày nay là kết quả của bao xương

máu các thể hệ đi trước, nếu ai không biết quý trọng giá trị đó là vô ơn, phụ lại thành quả cha ông để lại.

Sinh thời, Bác Hồ đã sống cả cuộc đời thanh bạch từ ăn, ở đến phương tiện sử dụng phục vụ công việc hàng ngày. Để tiết kiệm thời gian, Bác dạy: “Từ Chủ tịch Chính phủ cho đến người chạy giấy, người quét dọn trong một cơ quan nhỏ, đều là những người ăn lương của dân, làm việc cho dân... làm việc phải đến đúng giờ, chớ đến trễ về sớm... Phải nhớ rằng: Dân đã lấy tiền mồ hôi nước mắt để trả lương cho ta trong những giờ đó. Ai lười biếng tức là lừa gạt dân”. Với Bác Hồ, khiêm tốn và giản dị là một trong những đức tính đặc sắc nhất. Trong cuốn sách “Vĩ đại một con người”, Giáo sư Trần Văn Giàu viết: “Cuộc đời hoạt động cách mạng của Cụ Hồ rất sôi nổi, long trời lở đất đến như vậy, tiếng thơm lan tỏa khắp năm châu bốn bể, trong Đảng và Chính phủ (nhà nước và đoàn thể) Việt Nam. Cụ Hồ là người lãnh đạo tối cao được kính mến như vậy, nhưng đời sống của Cụ rất bình thường, vô cùng giản dị, khiêm tốn. Tính khiêm tốn, giản dị của Cụ được ca tụng hết lời, cũng như đức quên mình vì mọi người”.

Năm 1948, từ chiến khu Việt Bắc, Bác gửi thư chúc thọ cụ Phùng Lục, phụ lão cứu quốc huyện Ứng Hòa, Hà Nội. Thư viết: “Cháu xin thay mặt Chính phủ cảm ơn cụ và trân trọng chúc cụ sống lâu và luôn mạnh khỏe...”. Thời điểm đó, vị Chủ tịch nước 58 tuổi gửi thư cho một bậc thượng thọ, tự xưng mình là cháu, quả là một việc làm hiếm hoi.

Cũng tại chiến khu Việt

Bắc, năm 1950, Bác đi chiến dịch biên giới. Anh em cảnh vệ kiểm được con ngựa mời Bác cưỡi. Bác nói: “Chúng ta có bảy người, ngựa chỉ có một con, Bác cưỡi sao tiện”.

Anh em khấn khoản mãi, Bác không nỡ từ chối, Bác trả lời:

- Thôi được, các chú cứ mang ngựa theo để nó đỡ hộ ba lô, gạo nước và thức ăn. Trên đường đi ai mệt thì cưỡi. Bác mệt, Bác cũng sẽ cưỡi.

Cuối năm 1961, Bác về thăm xã Vĩnh Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An, một xã có phong trào trồng cây tốt. Bác đứng giữa trời nắng nói chuyện với nhân dân, ai cũng băn khoăn. Đồng chí Chủ tịch huyện cho tìm mượn được chiếc ô định giương lên che cho Bác, Bác quay lại hỏi:

- Thế chú có đủ ô cho tất cả đồng bào không? Thôi cất đi, Bác có phải là vua đâu.

Có lẽ những mẫu chuyện như thế còn nhiều lắm, từ bộ quần áo ka ki, đôi dép cao su, ngôi nhà sàn đơn sơ Bác ở. Quả thực, nếu chỉ nhìn nhận những vật dụng thông thường Bác sử dụng thì không có gì đáng nói, nhưng đằng sau những thứ ấy lại là một nếp sống thanh cao, một nhân cách lớn, một tâm hồn lớn.

Bác Hồ thường nói rằng: “Người ta ai cũng muốn ăn ngon, mặc đẹp, nhưng phải đúng thời, đúng hoàn cảnh. Trong lúc nhân dân còn khó khăn, một người nào đó muốn sống hưởng ăn ngon, mặc đẹp thì không có đạo đức”.

Bác đến với các chiến sĩ trên mặt trận, cùng chiến sĩ hành quân; thăm chỗ ở, nhà bếp, công trình vệ sinh của các gia đình, tập thể; trực tiếp xuống ruộng làm việc, hướng dẫn bà con chăm sóc cây trồng, làm thủy lợi; thăm cơ quan, nhà máy, xí nghiệp, trường

học; viết thư thăm hỏi người già, trẻ em... Bác chủ động tiếp xúc, tìm hiểu tâm tư, nguyện vọng của nhân dân, từ đó đi vào lòng dân bằng trái tim nhân hậu. Giản dị, thanh bạch là đức tính tự nhiên của Bác. Điều này được thể hiện sinh động qua từng cử chỉ, lời nói và việc làm của Người, có sức cảm hóa to lớn. Nhà thơ Hải Như đã đúc kết một cách sâu sắc trong bài thơ ngắn gọn: “Người sau không bị khuất”

Bác Hồ đứng

Người sau không bị khuất

Ta đứng (thường quên)

Che lấp...

Bạn mình!

Những ai đã từng sống ở thời kỳ đời sống còn khó khăn thì mới thấy hết được giá trị của việc làm của Bác. Và ở thời kỳ đời sống khá giả thì đó là việc Bác sống cho dân, vì dân và phục vụ dân, sống cho đời chứ không phải cho riêng mình. Đó chính là mẫu hình người đầy tớ thật trung thành của Nhân dân.

Trong bối cảnh hiện nay, trước những tác động tiêu cực, chúng ta không thể cứ đổ lỗi hết cho khách quan, cho cơ chế thị trường.... Bác Hồ chỉ rõ: “Một Đảng mà giấu giếm khuyết điểm của mình là một Đảng hỏng. Một Đảng có gan thừa nhận khuyết điểm của mình, vạch rõ những cái đó, vì đâu mà có khuyết điểm đó, xét rõ hoàn cảnh sinh ra khuyết điểm đó, rồi tìm kiếm mọi cách để sửa chữa khuyết điểm đó. Như thế mới là một Đảng tiến bộ, mạnh dạn, chắc chắn, chân chính”.

Bởi vậy, việc học, làm theo Bác, học lối sống bình dị, trọng dân, vì dân của Bác là hết sức cần thiết đối với mỗi chúng ta, nhất là cán bộ, đảng viên.

K.M.P

THẾ GIỚI CA NGỢI HỒ CHÍ MINH

 THANH DƯƠNG HỒNG

Đã hơn nửa thế kỷ Bác “đi xa”; song, trong tâm tưởng của mọi công dân đất Việt và bạn bè thế giới kính yêu Người thì dường như Bác vẫn còn đây! Đọc những bài thơ, bài viết của các thi sĩ, nhà báo, nhà hoạt động cách mạng các nước viết về Bác mới cảm nhận hết tình cảm đặc biệt của nhân dân thế giới dành cho Bác Hồ vô cùng sâu đậm...



Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh trong những năm hoạt động cách mạng ở nước ngoài. Ảnh: TL

Hồ Chí Minh - nguồn cảm xúc vô tận

Tập thơ “Tên người là cả một niềm thơ”, với 59 bài thơ của các thi sĩ ở 26 nước đã viết về Bác Hồ, do NXB Thanh niên ấn hành năm 1974. Để tuyển chọn những tác phẩm sâu sắc viết về Bác, xuất bản khi đất nước còn chìm trong chiến tranh, 28 nhà thơ, những dịch giả tên tuổi của Việt Nam đã dịch, chuyển ngữ như: Xuân Diệu, Tố Hữu, Tế Hanh, Phạm Huy Thông, Trinh Đường... Qua đây, chúng ta hiểu vì sao Bác Hồ trở thành niềm kính yêu vô vàn đối với nhân dân thế giới - “Tên Người là cả một niềm thơ”!

Đã có hàng trăm bài thơ của Tố Hữu, Chế Lan Viên, Viễn Phương, Nguyễn Đức Mậu, Hải Như, Minh Huệ... viết về Bác Hồ. Song, Hồ Chí Minh không chỉ của Việt Nam mà đã trở thành con người của thế giới; của mọi dân tộc cần lao, bị áp bức, đọa đày. Người đã đấu tranh không mệt mỏi cho đất nước Việt Nam độc lập, cho thế giới hòa bình. Bởi vậy, viết về Bác, ca ngợi Hồ Chí Minh là nguồn

cảm xúc vô cùng tận của thi sĩ khắp thế giới.

Trong cuộc đời cách mạng, Bác Hồ đã đặt chân đến 30 quốc gia, làm nhiều nghề khác nhau để sống, để tìm kiếm con đường cứu nước, cứu dân. Hiểu sâu sắc tình yêu lớn lao của Bác đối với dân, với nước mới viết được những câu thơ: “Vì đất nước/Người đã ra đi/Tại những miền xa lạ/Người hiểu thêm Tổ quốc mình...” (Enxơơ su Ma Khơ - CHDC Đức).

Trong bài thơ “Hồ Chí Minh tên Người là cả một niềm thơ”, Phêlich Pita Rôđơrighết (Cu Ba) đã khái quát về một nhân cách lớn Hồ Chí Minh: “Bởi vì Người, Chủ tịch Hồ Chí Minh/Nhà thơ Hồ Chí Minh/Người nông dân Việt Nam trong sáng: Hồ Chí Minh...”. Theo ông, chỉ có Hồ Chí Minh mới quặn thắt lòng: “Trong mỗi xóm nhỏ tan hoang vì bom na-pan Mỹ/Một mảnh tim Người tự cháy xót xa/Hồ Chí Minh, tên Người là cả một niềm thơ...”.

Một nhà thơ khác của Cu Ba bằng thi pháp hóa và bằng sự cảm nhận tuyệt vời về Hồ Chí Minh; theo tác giả, để làm nên một người cộng sản, Hồ Chí Minh đã hội tụ các yếu tố:

“Bác vốn là người du kích
Ngoài trí thông minh, Người chẳng thiếu gì cảm xúc:
Bác vốn là nhà thơ
Ngoài sự tinh anh, Người có tầm nhìn xa:
Bác vốn là nhà chính trị
Ngoài sự hiểu biết, Người còn bao vốn quý:
Bác vốn là người thầy
Và tất cả chung đúc vào đây:
Người du kích, nhà thơ, nhà chính trị, người thầy
Để làm nên một người cộng sản”.
(Lisandơrô Ôtêrô - Cu Ba).

Đối với các nhà thơ thế giới, Chủ tịch Hồ Chí Minh là một người cộng sản mẫu mực; đạo đức, nhân cách thanh cao, vĩ đại mà dung dị, gần gũi với mọi người: “Người nông dân gặp Bác/Đoán Bác là nông dân /Anh công nhân đường sắt/Tưởng Bác là công nhân.../Người là ai ?Người là ai ?/Mà sao lại quá bình thường?. Để đến khi “Người đã xa mấy dặm đường/Mọi người mới biết tỏ tường:/ Đấy là lãnh tụ Việt Nam”. (Câu chuyện Mục Nam Quan - Trương Vĩnh Mai - Trung Quốc). Sự khiêm nhường của Bác Hồ được nhà thơ Indiô Nabôri (Cu Ba) khâm phục: “Bác Hồ ơi/Ca ngợi Người/Không cần phải viết một bản Ô-đi-xa hay I-li-át/Cũng chẳng cần đâu một áng thơ dài/Ca ngợi Người, Bác Hồ ơi/Là bản anh hùng ca thời đại/Gọn gàng trong hai chữ VIỆT NAM !” (Ca ngợi Người).

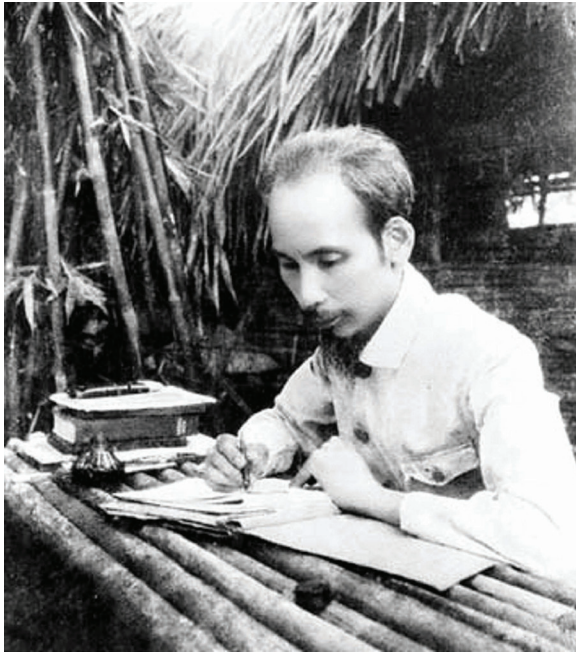
Trước nay, trên thế giới chưa có vị lãnh tụ nước nào gần gũi, yêu nhân dân mình và nhân dân khắp năm châu như Hồ Chí Minh. Những tưởng chỉ có người Việt Nam gọi Chủ tịch Hồ Chí Minh là Bác, Bác Hồ; thật xúc động trong tập thơ “Tên người là cả một niềm thơ” có đến 14 bài thơ đã lấy hai từ “Bác Hồ” đặt tên cho tác phẩm. Bác Hồ đã vượt lên “một niềm thơ” để trở thành tên gọi chung, niềm tự hào của cả thế giới:

“Hồ Chí Minh: Hạnh phúc nở muôn hoa
Thế giới quanh Người không dứt lời ca”.

(Hồ Chí Minh - Êoan Maccon - Anh).

Tư tưởng Hồ Chí Minh luôn tỏa sáng

Con người, sự nghiệp và tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn tỏa sáng trong tâm thức của Nhân dân Việt Nam và bạn bè thế giới. Từ khi bốn ba đi tìm đường cứu nước, đấu tranh cho độc lập dân tộc và phong trào giải phóng các dân tộc thuộc địa trên thế giới cho đến khi “lên đường theo tổ tiên” về với “thế giới người hiền”, Hồ Chí Minh luôn được bạn bè thế giới kính yêu, ngưỡng mộ. Một nhà thơ người Haiti năm 1961 sang thăm Việt Nam, được Bác Hồ tiếp đã cảm phục viết: “Những ai



Bác Hồ làm việc ở chiến khu Việt Bắc. Ảnh: TL

muốn biết thế nào là một con người thực sự, vẻ đẹp của thế giới ở đâu, sự chiến thắng của chân lý trên trái đất ở đâu, ở đâu có mùa xuân, xin hãy đến thăm Chủ tịch Hồ Chí Minh, sự tồn tại điển hình một anh hùng của thời đại chúng ta”.

Ngày 2-9-1969, Bác Hồ từ trần đã làm nức nở triệu triệu trái tim Nhân dân Việt Nam và bạn bè thế giới. Điện chia buồn của Đảng Cộng sản và Chính phủ cách mạng Cu-Ba, Chủ tịch Phi-đen Ca-xtơ-rô đã viết: “Hồ Chủ tịch thuộc những lớp người đặc biệt mà cái chết đã gieo mầm cho sự sống và là nguồn cổ vũ đời đời bất diệt...”. Điện chia buồn của Đảng Cộng sản I-ta-li-a đã viết: “Ồ Người có cái gì đó không thể chết được và sẽ không bao giờ chết...”. Mighen Đêxtêphanô - Giáo sư cổ vấn Viện nghiên cứu châu Á viết: “Hồ Chí Minh là tác giả vĩ đại của cách mạng Việt Nam, cuộc cách mạng với bản chất của nó, trong nguồn gốc của nó, trong cuộc đấu tranh và chiến thắng của nó luôn là nguồn cảm hứng và là người chỉ đường. Và cuối cùng chữ Bác Hồ là chữ đã thể hiện đồng thời tình cảm, sự kính trọng và ý nghĩa của chữ

đó. Tấm gương của Bác Hồ tiếp tục là nguồn cảm hứng để không yếu đuối trong đấu tranh giành lấy tương lai, để không dừng lại ở điều đạt được mà luôn luôn tiến lên phía trước...”...

Tình cảm bạn bè quốc tế dành cho Bác Hồ hết sức đặc biệt, đúng như những câu thơ đầy niềm tự hào của nhà thơ Hải Như đã viết trong những ngày Bác qua đời:

“Hỏi có ai giàu hơn Bác Hồ ta
Người chợ mắt, cả năm châu cùng đến
Trên giường Bác, chúng tôi không thấp nển
Đã có trăng sao ôm ấp quanh Người”
(Chúng cháu canh giấc Bác ngủ, Bác Hồ ơi).

Ngoài thơ ca, Bác Hồ cũng là đề tài mà báo chí các nước ca ngợi nhiều nhất. Tờ Tiến lên của Xri Lanca nhận định: “Người (Hồ Chủ tịch) đã làm nên lịch sử hiện đại, là một trong những nhân vật cao quý nhất, đáng kính nhất của thời đại chúng ta”.

Mô-da-gát At-mét, Giám đốc UNESCO khu vực châu Á - Thái Bình Dương đã nói: “Chỉ có ít nhân vật trong lịch sử trở thành một bộ phận của huyền thoại ngay khi còn sống và rõ ràng Hồ Chí Minh là một trong số đó. Người sẽ được ghi nhớ không phải chỉ là người giải phóng cho Tổ quốc và nhân dân bị đô hộ, mà còn là một nhà hiền triết hiện đại đã mang lại một viễn cảnh và hi vọng mới cho những người đang đấu tranh không khoan nhượng để loại bỏ bất công, bất bình đẳng khỏi trái đất này”...

Sau khi Bác qua đời, báo chí các nước đã dành nhiều bài viết xúc động ca ngợi, ghi nhận đóng góp lớn lao của Chủ tịch Hồ Chí Minh đối với phong trào hòa bình trên thế giới. Báo Quan Điểm của Miến Điện ra ngày 5-9-1969 viết về Hồ Chí Minh: “Người luôn đứng về phía độc lập, công lý và phồn vinh của loài người và đấu tranh để thực hiện những mục tiêu đó. Chủ tịch Hồ Chí Minh là gương sáng ngời của nhân dân Việt Nam, nhân dân các thuộc địa, các lực lượng dân chủ và hoà bình thế giới”...

Đọc những vần thơ, bài viết, những nhận định sâu sắc của bạn bè quốc tế về Bác, chúng ta vô cùng tự hào Việt Nam có Bác Hồ, một con người vĩ đại đã làm rạng danh non sông, đất nước và được bạn bè thế giới kính yêu, ngưỡng mộ...

T.D.H



Chiến thắng Điện Biên Phủ

BÀI HỌC LỚN VỀ “HUY ĐỘNG SỨC DÂN”

 THÙY MỸ

Ngày 7-5-1954, lá cờ đỏ sao vàng tung bay trên nóc hầm De Castries - Chiến dịch Điện Biên Phủ toàn thắng. Đây là mốc son chói lọi trong lịch sử chống thực dân Pháp hào hùng của dân tộc ta. Điện Biên Phủ không chỉ là bản hùng ca của sự đoàn kết, chiến đấu, hy sinh anh dũng của quân và dân ta, mà còn là bản hùng ca về nghệ thuật quân sự tài tình, sáng suốt của Đảng Cộng sản Việt Nam. Đó là sự kết tinh của trí tuệ và tinh thần đoàn kết Nhân dân cả nước, dựa trên sức mạnh của lòng dân.

Có rất nhiều nguyên nhân làm nên chiến thắng Điện Biên Phủ; song, việc huy động sự đoàn kết của cả dân tộc, phát huy sức mạnh ấy một cách đúng lúc để làm nên chiến thắng “lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu” là nhân tố quan trọng nhất và bài học đó đến nay vẫn còn nguyên giá trị trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Dân tộc Việt Nam có một bề dày lịch sử hơn 4.000 năm dựng nước và giữ nước, bề dày lịch sử ấy đã hình thành và hun đúc nên truyền thống tốt đẹp như Chủ tịch Hồ Chí Minh kính yêu đã từng đúc kết: “Dân ta có một lòng nồng nàn yêu nước. Đó là một truyền thống quý báu của ta. Từ xưa đến nay, mỗi khi Tổ quốc bị xâm lăng, thì tinh thần ấy lại sôi nổi, nó kết thành một làn sóng vô cùng

mạnh mẽ, to lớn, nó lướt qua mọi sự nguy hiểm, khó khăn, nó nhấn chìm tất cả lũ bán nước và lũ cướp nước”.

Với tinh thần ấy, từ năm 1950 đến 1953, dưới sự lãnh đạo đúng đắn, tài tình của Đảng, đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh; quân và dân ta liên tiếp mở các chiến dịch lớn như: Chiến dịch Biên giới năm 1950, Trần Hưng Đạo năm 1951, Quang Trung năm 1951,

Lý Thường Kiệt năm 1951, Hòa Bình năm 1952, Thượng Lào năm 1953, trong các chiến dịch này sức dân đã được huy động và phát huy một cách triệt để. Đến Chiến cuộc Đông Xuân 1953-1954, sức dân được huy động tổng lực ở mức cao nhất. Quân và dân ta trong cả nước, từ Tây Bắc, Liên khu 3, Tả Ngạn, đến Bình Trị Thiên, Liên khu 5, Bắc Tây Nguyên, Sài Gòn - Gia Định, Nam Bộ... tất cả đều nhất tề đứng lên, liên tiếp tiến công tiêu diệt nhiều sinh lực địch, giải phóng nhiều vùng đất đai, buộc thực dân Pháp phải phân tán lực lượng khắp nơi để đối phó. Các lực lượng thanh niên, phụ nữ từ thành thị đến nông thôn, từ vùng núi cao đến đồng bằng đều tích cực tham gia nhiều cuộc đấu tranh chính trị, phá tề trừ gian.

Với khẩu hiệu: “Tất cả cho mặt trận”, “Tất cả để chiến thắng” được Nhân dân cả nước hưởng ứng sôi nổi ở cả vùng tự do cũng như vùng còn bị tạm chiếm. Các đoàn dân công lên đường với bầu nhiệt huyết hăng say, quyết tâm hoàn thành mọi nhiệm vụ nhằm cung cấp đầy đủ, kịp thời mọi yêu cầu của bộ đội trên mặt trận. Với tinh thần đoàn kết, toàn dân, toàn quân đồng lòng; dồn tất cả sức người, sức của cho Điện Biên Phủ. Tính chung trong Chiến dịch, Nhân dân đã “đóng góp 25.560 tấn gạo, 226 tấn muối, 1.909 tấn thực phẩm, 20.991 xe đạp thồ, 1.800 mẩu ngựa thồ, 756 xe thô sơ, 914 con ngựa thồ, 3.130 chiếc thuyền”... Nhiều nơi, do bị

địch đánh phá ác liệt, Nhân dân không kịp tăng gia, sản xuất, để có lương thực kịp thời nuôi bộ đội, đồng bào đã thỏa thuận giao cả những rẫy lúa, nương ngô cho các đơn vị thu hoạch rồi sau ghi sổ báo lại. Nhiều vùng đồng bào dân tộc thiểu số giã gạo vào cả ban đêm cho bộ đội - điều mà trước đó theo phong tục, tập quán lâu đời của bà con là rất kiêng kỵ. Tất cả đã góp phần làm nên chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ !.

Những con số nêu trên có thể thấy sự hy sinh, đóng góp vô cùng to lớn của Nhân dân ta cho cuộc kháng chiến cứu nước vĩ đại. Ý nghĩa to lớn hơn, đó là tinh thần đoàn kết, quyết chiến, quyết thắng của cả dân tộc. Đánh giá về tinh thần đoàn kết cũng như việc huy động sức dân cho Chiến dịch Điện Biên Phủ, Đại tướng Võ Nguyên Giáp đã nói: “Chưa bao giờ trong suốt mấy năm kháng chiến, dân ta đã góp công sức nhiều như trong Đông Xuân 1953-1954... Bọn đế quốc... không bao giờ đánh giá được sức mạnh của cả một dân tộc, sức mạnh của Nhân dân. Sức mạnh đó có thể khắc phục được tất cả mọi khó khăn, chiến thắng mọi kẻ địch”.

Lịch sử dân tộc Việt Nam đã bước sang những trang mới, nhưng bài học về phát huy sức mạnh của Nhân dân trong chiến thắng Điện Biên Phủ vẫn còn nguyên giá trị trong công cuộc xây dựng và phát triển đất nước hiện nay.

Để phát huy và vận dụng một cách sáng tạo, linh hoạt bài học về huy động sức dân trong

Chiến dịch Điện Biên Phủ trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay, thiết nghĩ các cấp ủy Đảng, chính quyền cần cụ thể hóa, triển khai thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; phát huy vai trò của Nhân dân trong việc quyết định những vấn đề lớn của đất nước; bảo đảm tất cả quyền lực Nhà nước thuộc về Nhân dân; bảo đảm thực chất hoạt động giám sát, phản biện xã hội của MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội, tạo sự đồng thuận xã hội; giải quyết hài hòa quan hệ lợi ích giữa các thành viên trong xã hội; bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân. Các cấp ủy Đảng và chính quyền thường xuyên đối thoại, lắng nghe, tiếp thu ý kiến, tin dân, tôn trọng dân; tôn vinh những đóng góp, cống hiến của Nhân dân.

Đồng thời, tiếp tục xây dựng Nhà nước pháp quyền của dân, do dân, vì dân; mỗi cán bộ, đảng viên phải thực sự là công bộc của dân, hết lòng, hết sức phục vụ Nhân dân, vì lợi ích của Nhân dân, thực hiện quyền dân chủ của Nhân dân trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội. Ngăn chặn và xử lý nghiêm những biểu hiện quan liêu, tham nhũng, vi phạm dân chủ, sách nhiễu Nhân dân. củng cố niềm tin của Nhân dân với Đảng, với chế độ. Chỉ như thế mới phát huy được sức mạnh “thế trận lòng dân” trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

T.M

TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

về chăm sóc, giáo dục thiếu niên, nhi đồng

 HỒNG THANH

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh dành tình cảm đặc biệt về chăm sóc, giáo dục thiếu niên và nhi đồng (TN-ND). Dù đã hơn nửa thế kỷ “vắng” Bác; song, tư tưởng và tình cảm của Người đối với thế hệ măng non của nước nhà vẫn nguyên vẹn...



Tình cảm đặc biệt của Bác Hồ dành cho TN-ND

Sinh ra giữa lúc nước mất, Nhân dân bị nô lệ, tuổi thơ Bác gắn với những tháng năm “dữ dội”; bởi vậy, Người hiểu sâu sắc thiệt thòi của trẻ em Việt Nam trước “vận nước gian nan”, Bác đau lòng trước cảnh “Trẻ em cũng bị bận thân cực lòng ...”.

Bác Hồ đã dành “hết thảy” tình yêu thương cho Nhân dân Việt Nam và cho những ai lao khổ, bị áp bức, đọa đày trên thế giới. Tình yêu thương và

sự quan tâm của Bác được thể hiện trong các bài nói, nhiều bức thư và trong thơ của Người. Nhà thơ Tố Hữu viết: “Bác sống như trời đất của ta/Yêu từng ngọn lúa, mỗi cành hoa/Tự do cho mỗi đời nô lệ/Sữa để em thơ, lựa tặng già...”

Trong những năm bôn ba đi tìm đường cứu nước, chúng kiến trẻ em ở các nước thuộc địa cũng bị lầm than, cơ cực, Bác nghĩ về đất nước, thương TN-ND nước nhà phải sống trong nỗi đau chung của người

dân mất nước. Tình yêu thương của Bác Hồ đối với TN-ND là nỗi niềm đau đáu, khắc khoải quặn thắt trong trái tim Người để rồi “cuộn chảy” thành thơ. Trước Cách mạng tháng Tám (1945), dù bận nhiều công việc của cách mạng nhưng Bác đã dành nhiều bài viết, gửi nhiều bức thư, nhiều bài thơ cho TN-ND trong cả nước. Người đau đớn: “Vì ai nên nỗi thế này?...” Và, Bác chỉ kẻ thù của sự lầm than, cơ cực của trẻ em đó là: “Vì giặc Nhật giặc Tây bạo tàn/ Khiến ta mất nước nhà tan/ Trẻ em cũng bị cơ hàn xót xa”.

Bác xem trẻ em là “công dân đặc biệt” phải được chăm sóc và giáo dục thật tốt; muốn vậy phải đánh đuổi cho được giặc ngoại xâm ra khỏi đất nước. Dù viết cho thiếu nhi, song nhiều bài thơ của Bác khiến người lớn cũng phải xúc động, bởi ẩn chứa trong thơ Bác là lời kêu gọi, động viên có sức hiệu triệu lớn. Người gọi mở, dẫn dắt con trẻ hiểu vì sao nước mất nhà tan, vì sao

trẻ em phải thất học: “Vì ai ngăn cấm học hành? Vì ai ta phải chịu đòn roi dốt nát?”... Rồi Người vận động, giác ngộ thiếu nhi: “Vậy nên trẻ em nước ta/ Phải đoàn kết lại để mà đấu tranh”...

Tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục TN-NĐ

“Trẻ em như búp trên cành...”, lứa tuổi thơ ngây chưa đủ để nhận thức nên rất cần được chăm sóc, giáo dục tốt mới trở thành công dân có ích, thế hệ gánh vác sứ mệnh đất nước sau này. TN-NĐ là người chủ tương lai của đất nước nên theo Bác cần phải sớm rèn luyện đạo đức cách mạng cho trẻ em. Bởi vậy, sau Cách mạng tháng Tám 1945 cho đến trước lúc “đi xa”, Bác đã dành nhiều tâm huyết, tình cảm giáo dục thế hệ trẻ.

Từ năm 1950 đến 1955, vào Ngày Quốc tế thiếu nhi (1/6), Bác Hồ đều đặn gửi thư cho TN-NĐ cả nước; thư của Bác thường gọn, lời lẽ giản dị rất dễ nhớ nên dễ đi vào tâm hồn trẻ thơ. Trong thư của Bác ngoài chứa đựng tư tưởng lớn, còn là những lời chỉ bảo ân cần trẻ em từ việc nhỏ đến việc lớn rất cụ thể: “Ở nhà phải nghe lời bố mẹ. Đi học phải siêng năng. Đối với thầy phải kính trọng, lễ phép. Đối với bạn phải đoàn kết, thương yêu giúp đỡ lẫn nhau”; “Giữ kỷ luật, chống tự do phóng túng, vì tự do phóng túng là không tốt”; “Phải yêu Tổ quốc, yêu đồng bào, yêu lao động”; “Phải thật thà, dũng cảm”; “Việc gì có ích cho kháng chiến, có ích cho Tổ quốc thì các cháu nên gắng sức làm. Tuổi các cháu còn nhỏ, nhiều công việc nhỏ cộng lại thành

công việc to”...

Đặc biệt, Ngày Quốc tế thiếu nhi (1/6/1953), Bác Hồ đã gửi thư cho nhi đồng trong nước và nhi đồng nước ngoài. Lần này, Bác thể hiện tình thân ái, ân cần, trìu mến và thân thương nhất không chỉ đối với nhi đồng trong nước mà cả “nhi đồng các nước bạn và nhi đồng thế giới”. Tình yêu thương và sự quan tâm chăm sóc trẻ em nước ta và trẻ em trên thế giới là tình yêu bao la xuất phát từ trái tim nhân hậu, một nhân cách lớn của Bác Hồ mà trước nay chưa có vị lãnh tụ của quốc gia nào sánh được !

Trên Báo Nhân Dân ra ngày 1/6/1969 đăng bài viết của Bác về TN-NĐ có tựa đề: “Nâng cao trách nhiệm chăm sóc và giáo dục thiếu niên nhi đồng”. Bác nêu: “Nói chung trẻ em ta rất tốt. Ở miền Nam các cháu rất dũng cảm, hăng hái giúp đỡ bộ đội, gia đình kháng chiến, nhiều cháu mới hơn 10 tuổi đã trở thành Dũng sĩ diệt Mỹ. Ở miền Bắc, các cháu đều thi đua “làm nghìn việc tốt”... Người khẳng định: “Thiếu niên, nhi đồng là người chủ tương lai của nước nhà. Vì vậy, chăm sóc và giáo dục tốt các cháu là nhiệm vụ của toàn Đảng, toàn dân”. Và, trước lúc “đi xa”, trong Di chúc để lại cho toàn Đảng, toàn dân và toàn quân, Bác không quên nhắc nhở Đảng ta: “Bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau là một việc rất quan trọng và rất cần thiết”...

Thấm nhuần tư tưởng của Bác, từ khi ra đời và trải qua 91 năm lãnh đạo đất nước, Đảng ta đã có nhiều chủ trương, nghị

quyết lãnh đạo Đoàn Thanh niên và công tác thanh, thiếu nhi. Đảng đã có các nghị quyết về lãnh đạo thanh niên; trong đó, Đảng đã giao tổ chức Đoàn trực tiếp chăm sóc, giáo dục, bồi dưỡng TN-NĐ thành lớp người kế tục sự nghiệp cách mạng của đất nước...

Quốc hội và Chính phủ đã ban hành các chính sách, văn bản pháp luật về chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em. Vấn đề về quyền trẻ em đã được hiến định từ Hiến pháp năm 1946 cho đến Hiến pháp (sửa đổi, bổ sung năm 2013). Khoản 1, Điều 37 Hiến pháp năm 2013 ghi rõ: “Trẻ em được Nhà nước, gia đình, xã hội bảo vệ, chăm sóc và giáo dục, được tham gia vào các vấn đề về trẻ em. Nghiêm cấm xâm hại, hành hạ, ngược đãi, bỏ mặc, lạm dụng, bóc lột sức lao động và những hành vi khác vi phạm quyền trẻ em”. Năm 2016, Quốc hội đã thông qua Luật Trẻ em. Quan điểm chỉ đạo của Đảng, Nhà nước trong việc xây dựng Luật Trẻ em là bảo đảm hài hòa các quyền trẻ em và nguyên tắc trong Công ước của Liên hiệp quốc và các điều ước quốc tế khác có liên quan.

Đặc biệt, Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng tiếp tục khẳng định: “Tăng cường giáo dục kiến thức, kỹ năng bảo vệ trẻ em, kiểm soát tình hình tai nạn, bạo lực với trẻ em. Tiến tới phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em dưới 5 tuổi. Tăng cường giám sát, kiểm tra việc thực hiện chính sách, pháp luật về trẻ em”...

H.T

ĐỪNG CỐ TÌNH ĐÁNH TRÁO BẢN CHẤT CUỘC CHIẾN CHÍNH NGHĨA

 VĂN TÒA

Ngày 30/4/1975 đã đi vào lịch sử chống giặc ngoại xâm, bảo vệ Tổ quốc của dân tộc ta như một huyền thoại. Người Việt Nam tự hào, thế giới ngời ca!

Mặc dù Đảng, Nhà nước ta đã ban hành nhiều chủ trương, chính sách “khép lại quá khứ hướng tới tương lai” nhưng suốt 46 năm qua, một số người một thời từ phía bên kia chiến tuyến vẫn hão huyền về sự hồi sinh một chế độ “ngụy quyền” đã tàn lụi. Chúng ngụy sử, tiếm nhiệm vào thế hệ trẻ những lời dối lừa rằng “Việt Nam cộng hòa” là quốc gia độc lập, có chính phủ, có quân lực, có tài chánh, có biên giới lãnh thổ, có ngoại giao; 30/4/1975 không phải là “giải phóng” mà là “xâm lược” từ phía Bắc Việt.

Nhận diện tính pháp lý về chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ

Ngày 25/8/1945, Vua Bảo Đại đọc chiếu thoái vị, chính thức trao Bửu kiếm và Ngọc tỷ - biểu tượng “quyền uy trị nước” của Nhà Nguyễn cho Chính phủ lâm thời Việt Nam dân chủ cộng hòa. Chiếu thoái vị có đoạn: “Trẫm muốn được làm Dân một nước tự do, hơn làm Vua một nước bị trị. Từ nay Trẫm lấy làm sung sướng được là dân tự do, trong một nước độc lập. Trẫm không để cho bất cứ ai được lợi dụng danh nghĩa Trẫm, hay danh nghĩa hoàng gia để gieo rắc sự chia rẽ trong đồng bào của chúng ta.

Việt Nam độc lập muôn năm!

Việt Nam Dân chủ Cộng hòa muôn năm! (trích nguyên văn)

Ngày 2/9/1945, tại Quảng trường Ba Đình lịch sử, Chủ tịch Hồ Chí Minh thay mặt Chính phủ lâm thời nước Việt Nam dân chủ cộng hòa chính thức tuyên bố với

toàn thế giới: “...chúng tôi, Chính phủ lâm thời của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, trình trọng tuyên bố với thế giới rằng: Nước Việt Nam có quyền hưởng tự do và độc lập, và sự thật đã thành một nước tự do độc lập. Toàn thể dân tộc Việt Nam quyết đem tất cả tinh thần và lực lượng, tính mạng và của cải để giữ vững quyền tự do, độc lập ấy!”

Như vậy, Chiếu thoái vị và bản Tuyên ngôn độc lập 2/9 là văn bản pháp lý khẳng định toàn vẹn chủ quyền lãnh thổ đất nước và độc lập, tự do của dân tộc Việt Nam, không lệ thuộc bất cứ một quốc gia nào. Từ đó khẳng định: Cái gọi là “Chính phủ quốc gia Việt Nam” do Pháp dựng lên sau ngày 2/9/1945 là chính phủ bất hợp pháp, là “ngụy chính phủ”.

Sau khi thất bại tại chiến trường Điện Biên Phủ, Pháp và các nước tham gia hội nghị Genève - Thụy Điển (từ ngày

8/5/1954 đến 21/7/1954) về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Đông Dương đã thừa nhận và cam kết tôn trọng độc lập chủ quyền toàn vẹn lãnh thổ của Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa tại cả hai miền bắc và nam vĩ tuyến 17. Điều đó cũng trực tiếp khẳng định: Việt Nam không có bất cứ một chính phủ nào khác ngoài Chính phủ Việt Nam dân chủ cộng hòa.

Những chứng cứ lịch sử đầy đủ tính pháp lý đó đã vạch rõ rằng việc Mỹ đưa quân vào Việt Nam thay chân Pháp (sau năm 1954) là cuộc chiến tranh xâm lược; cái gọi là “Chính phủ Việt Nam cộng hòa” mà Mỹ dựng lên hòng che đậy bản chất của cuộc chiến tranh xâm lược của Mỹ mà thôi.

Một bằng chứng nữa là tại Điều 1 của Hiệp định Pari (1973) Mỹ đã thừa nhận: “Hoa Kỳ và các nước khác tôn trọng độc lập chủ

quyền và toàn vẹn lãnh thổ của Việt Nam như được công nhận bởi hiệp định Genève”. Nghĩa là Mỹ công nhận Việt Nam là một quốc gia thống nhất, miền Nam không phải là quốc gia riêng biệt.

Không ai thừa nhận cái chính thể Việt Nam cộng hòa (VNCH)

Nhà báo Hoàng Nguyên kể: Từ ngày 27 - 29/12/1970, tại giảng đường chùa Linh Sơn Đà Lạt diễn ra sự kiện “Đại hội sinh viên Phật tử miền Nam Việt Nam” với sự tham gia của tất cả các viện đại học (ĐH) miền Nam lúc bấy giờ, gồm: ĐH Sài Gòn, ĐH Vạn Hạnh, ĐH Cần Thơ, ĐH Huế và ĐH Đà Lạt. Các hoạt động của đại hội diễn ra trên diện rộng, từ giảng đường Linh Sơn đến viện ĐH, tỏa ra các đường phố... Nơi đâu cũng vang lên những bài ca tranh đấu của hàng ngàn sinh viên, học sinh. Đêm đêm, diễn ra các chương trình văn nghệ của sinh viên ca ngợi truyền thống yêu nước, lên án Mỹ và chính quyền Sài Gòn gieo rắc đau thương, tang tóc trên khắp quê hương nước Việt.

Nhà cầm quyền Đà Lạt lúc bấy giờ yêu cầu thay đổi nội dung băng rôn: “ĐẠI HỘI SINH VIÊN PHẬT TỬ MIỀN NAM VIỆT NAM” bằng câu: “ĐẠI HỘI SINH VIÊN PHẬT TỬ VIỆT NAM” với lý sự rằng “các bạn là những sinh viên sống và học tập dưới chính thể VNCH, là một quốc gia độc lập hẳn hoi”. Nhưng sinh viên phản bác: “Bất cứ người Việt Nam yêu nước nào cũng biết rằng đây chỉ là miền Nam Việt Nam, một nửa đất nước Việt Nam yêu quý của chúng ta mà thôi”. Ngầm ý muốn nói là chúng tôi không thừa

nhận cái chính thể VNCH.

Đại hội đã ra tuyên ngôn 9 điểm khá mạnh mẽ, trong đó có mấy điểm đáng chú ý:

“Sự hiện diện của Mỹ và đồng minh của họ tại miền Nam Việt Nam là sự nối tiếp con đường xâm lăng của Pháp tại bán đảo Đông Dương trước đây” (điểm 3).

“ Những nhà cầm quyền kế tiếp tại miền Nam Việt Nam không thực sự đại diện Nhân dân miền Nam Việt Nam mà chỉ dựa vào thế lực ngoại bang để tồn tại” (điểm 4).

“Toàn quân đội ngoại quốc phải rút tức khắc, vô điều kiện ra khỏi miền Nam Việt Nam... để Nhân dân miền Nam Việt Nam giải quyết chiến cuộc trên tinh thần dân tộc, tự quyết” (điểm 6).v.v..

Có thể nói nguyện vọng độc lập thống nhất xuyên suốt trong tâm tư nguyện vọng của giới trẻ và Nhân dân miền Nam Việt Nam trong những năm đất nước bị chia cắt, tất cả được thể hiện qua các phong trào đấu tranh của Nhân dân miền Nam từ nông thôn đến thành thị, từ giới trí thức đến công nhân, nông dân, tiểu thương, từ Phật giáo đến công giáo...Hàng ngàn người lên bưng biển tham gia mặt trận giải phóng, chỉ có giới tài phiệt và nhà cầm quyền vì lợi ích cấu kết với ngoại bang, chống lại nguyện vọng chính đáng của Nhân dân...

Lời kết

Khẳng định rằng, vĩ tuyến 17 chưa bao giờ và không bao giờ là “biên giới lãnh thổ”, đó chỉ là ranh giới tập kết quân sự tạm thời để chờ ngày tổng tuyển cử thống nhất 2 miền (việc chấp nhận lấy

vĩ tuyến 17 làm ranh giới tạm thời là một sự nhượng bộ của Chính phủ Việt Nam dân chủ cộng hòa đối với Pháp vì đáng lý ra khi thực dân Pháp thừa nhận toàn vẹn chủ quyền lãnh thổ quốc gia của Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, thì thực dân Pháp phải rút quân về nước; phải giải giáp đội quân đánh thuê; giải tán chính quyền bù nhìn do Pháp dựng lên) vì vậy, dù thực dân Pháp có đặt ra hàng ngàn cái tên “Chính phủ Quốc gia Việt Nam” hay đế quốc Mỹ có xây dựng hàng vạn “Đệ nhất, đệ nhị Việt Nam Cộng hòa” thì chính quyền đó chỉ là “ngụy quyền”, quân lực của chính quyền đó cũng chỉ là “ngụy quân”; không biên giới, không lãnh thổ và ngoại giao cũng chỉ là cơ quan ngụy tạo. Đã không biên giới, không lãnh thổ thì làm gì có cái gọi là quốc gia; không có quốc gia thì làm sao gọi là Bắc Việt xâm lược Nam Việt.

Vì vậy, nếu ai cho rằng 30/4 không phải “ngày giải phóng mà là ngày xâm lược” thì người đó không hiểu biết gì về lịch sử, hoặc hiểu nhưng họ cố tình làm méo mó lịch sử, đánh tráo bản chất của cuộc chiến, biến cái chính nghĩa thành cái phi nghĩa và ngược lại, rồi bôi nhọ, xuyên tạc lịch sử, loan truyền “đầu độc” thế hệ trẻ những thông tin sai sự thật, gieo rắc hận thù, kích động thế hệ trẻ nối gót những sai lầm, chống phá sự bình yên của đất nước, sự an lành của Nhân dân, chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân, phá hoại quá trình hòa hợp dân tộc mà toàn Đảng, toàn dân ta đã và đang dày công xây dựng.

V.T

XÚC PHẠM CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH LÀ CÓ TỘI VỚI NHÂN DÂN !

 THẠCH TÂM



Bác Hồ trong những năm tháng hoạt động cách mạng. Ảnh: TL

Chủ tịch Hồ Chí Minh lãnh tụ thiên tài của Đảng, anh hùng giải phóng dân tộc đã cống hiến cả cuộc đời cho đất nước, dân tộc Việt Nam và phong trào đấu tranh vì hòa bình của các dân tộc bị áp bức trên thế giới, được thế giới ca ngợi, tôn vinh. Song, các thế lực thù địch, những kẻ “chống cộng” cực đoan trong và ngoài nước không ngừng bịa đặt, xuyên tạc, bôi nhọ thân thế, cuộc đời, sự nghiệp của Người, hòng phá hoại nền tảng tư tưởng của Đảng ta.

Dân tộc Việt Nam ngàn đời kính yêu và biết ơn công lao trời biển của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Người đã đưa Nhân dân ta từ thân phận nô lệ trở thành người chủ nước nhà như “ham muốn tột bậc” của Bác “là làm sao nước ta được hoàn toàn độc lập, dân ta được hoàn toàn tự do, đồng bào ta ai cũng có cơm ăn áo mặc, ai cũng được học hành”. Sự thật, dân tộc Việt Nam đang sống trong tự do, ấm no, hạnh phúc. Mỗi bước đi lên

của cách mạng Việt Nam đều gắn liền với công lao, sự nghiệp, tư tưởng, đạo đức của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Năm 1969, khi Bác qua đời, trong Điều văn truy điệu của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam có đoạn: “Dân tộc ta, nhân dân ta, non sông đất nước ta đã sinh ra Hồ Chủ tịch, người anh hùng dân tộc vĩ đại và chính Người đã làm rạng rỡ dân tộc ta, nhân dân ta và non sông đất nước ta”.

Đảng ta đã khẳng định: Tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh là sự kết tinh truyền thống tốt đẹp của dân tộc và tinh hoa văn hóa nhân loại, là tài sản vô giá của Đảng và Nhân dân ta. Toàn Đảng đã và đang triển khai thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” gắn với Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII), xem đây là nhiệm vụ thường xuyên, quan trọng

trong công tác xây dựng Đảng thực sự trong sạch, vững mạnh “đủ sức” lãnh đạo đất nước trước yêu cầu mới.

Thế nhưng, với dã tâm đen tối, các tổ chức phản động lưu vong, số đối tượng “chống cộng” cực đoan vẫn ráo riết xuyên tạc, bôi nhọ, xúc phạm Chủ tịch Hồ Chí Minh. Bọn chúng không từ một thủ đoạn nào, từ cố tình cắt ghép, ngụy tạo các tài liệu để xuyên tạc đời tư, đến phủ nhận tư tưởng, sự nghiệp cách mạng của Người. Luận điệu của chúng: “Hồ Chí Minh tiểu sử không rõ ràng”, “không phải là nhà tư tưởng”, “nếu có thì đó là tư tưởng dân tộc chủ nghĩa cực đoan, không mang bản chất, thậm chí đối lập với chủ nghĩa Mác-Lênin, chỉ lý thuyết, giáo điều”, “Hồ Chí Minh không có di sản nào, thay vào đó là những “di họa”...

Chúng vận động thành lập các “nhóm”, “hội đoàn”: Việt

Tân, Nhật ký yêu nước, Quan làm báo, Dân làm báo...Số đối tượng cực đoan trong nước cấu kết với các đài phát thanh tiếng Việt nước ngoài: RFA, RFI, BBC, VOA... phát tán các bài viết, hình ảnh, bình luận xuyên tạc cuộc đời, thân thế, sự nghiệp Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Đáng nói, bọn chúng lợi dụng văn học, nghệ thuật để thực hiện mưu đồ hèn hạ là lăng mạ Bác Hồ bằng những cuốn sách, các bộ phim xuất bản ở nước ngoài: Đền cù (2 tập) của Trần Đĩnh; “Đỉnh cao chói lọi” (Dương Thu Hương); phim “Thảm họa đỏ”, hay DVD “Sự thật về Hồ Chí Minh” (do Nguyễn Hữu Lễ và Trần Quốc Bảo) “đạo diễn”, “quy tụ” số chống đối cực đoan trả lời phỏng vấn như: Nguyễn Minh Cần, Vũ Ngự Chiêu, Vũ Thư Hiên, Dương Thu Hương, Tôn Thất Thiện, Trần Gia Phụng, Trần Ngọc Thành, Trần Mạnh Hảo, Bùi Tín, Tô Hải v.v... DVD này đã cắt xén, giàn dựng những tư liệu giả mạo vu khống Đảng Cộng sản Việt Nam, xúc phạm Chủ tịch Hồ Chí Minh. Tác giả Trần Chung Ngọc, trong bài viết: Nhận định về DVD “Sự thật về Hồ Chí Minh” đã viết: “Đó là một tài liệu chống Cộng quen thuộc rất rẻ tiền” !.

Ở Lâm Đồng, Nguyễn Xuân Tụ (Hà Sỹ Phu) là kẻ chống phá cực đoan nhất, ông ta liên tục tán phát nhiều bài viết, trả lời phỏng vấn các đài nước ngoài đả phá chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Phản động nhất khi Hà Sỹ Phu cho rằng tất cả các Tổng Bí thư của Đảng ta đều theo Tàu, lệ thuộc Tàu, Hồ Chí Minh là người



Chủ tịch Hồ Chí Minh gặp gỡ, nói chuyện thân mật với bạn bè quốc tế.
Ảnh: TL

Tàu... Ông ta chủ trương: “Muốn thoát Trung phải thoát Cộng, mà muốn thoát Cộng thì phải thoát được Hồ” (!?).

Năm 2019, trong tài liệu: “Đấu tranh chống các luận điệu xuyên tạc Hồ Chí Minh trong điều kiện hiện nay”, tác giả Nguyễn Văn Đạo đã chỉ ra những âm mưu của các luận điệu xuyên tạc Hồ Chí Minh:

Một là, xuyên tạc Hồ Chí Minh nằm trong tổng thể chiến lược, mục tiêu chống cộng của kẻ thù cách mạng.

Sau khi Bác Hồ hợp nhất các tổ chức cộng sản, thành lập Đảng, hoạt động chống cộng ở Việt Nam chuyển hướng sang tấn công vào Đảng và Hồ Chí Minh.

Trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp và Mỹ, Chủ tịch Hồ Chí Minh là người lãnh đạo cao nhất của Đảng và cách mạng Việt Nam, Người luôn là mục tiêu tấn công hàng đầu của kẻ thù. Hiện nay, Đảng ta lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trên nền tảng chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh thì kẻ thù tập trung phá hoại nền tảng tư tưởng của Đảng. Bởi, trong chiến lược “diễn biến hòa bình”, tư tưởng được kẻ thù xác định là mặt trận “quyết định”...

Hiện nay, một mặt, các thế lực phản động dùng chiêu bài chiến tranh tâm lý, cổ vũ những luận điệu xuyên tạc Hồ Chí Minh; mặt khác, chúng tiếp tay, ủng hộ, tài trợ, nuôi dưỡng, bảo vệ những thế lực chống phá Hồ Chí Minh ở trong và ngoài nước. Mục tiêu của chúng là làm tan rã niềm tin, gây hỗn loạn về lý luận và tư tưởng để dần dần đưa hệ tư tưởng tư sản vào, xóa bỏ hệ tư tưởng xã hội chủ nghĩa.

Hai là, xuyên tạc Hồ Chí

Minh nhằm mục đích cá nhân, chủ yếu lợi ích kinh tế.

Luận điệu xuyên tạc Hồ Chí Minh được các đối tượng tráo trở biện minh mục đích “trong sáng”, “đơn thuần” đưa đến “một cái nhìn công bằng, hiện thực” (Lữ Phương); “hiểu rõ, hiểu đúng...không tô hồng hay bôi đen” (Bùi Tín); “chỉ có ước mong vẽ lại cho đúng chân dung” (Trần Viết Đại Hưng)... Song, bản chất thực sự bọn chúng đưa ra những luận điệu này chỉ vì tiền, thậm chí đó là một nghề “chống cộng, cứu nước” (ở nước ngoài); nghề “đấu tranh dân chủ” (ở trong nước)...

Nguyễn Hữu Lễ và Trần Quốc Bảo “đạo diễn” phim “Sự thật về Hồ Chí Minh”, lu loa về chi phí bỏ ra để lừa mị quyền tiền ủng hộ của cộng đồng người Việt ở nước ngoài. Sau đó, hai kẻ này tiếp tục hợp tác, tổ chức ra “Lực lượng Dân tộc cứu nguy Tổ quốc, Đài Phát thanh Đáp lời sông núi” chống cộng. Người Việt ở nước ngoài gọi chúng là “chuyên viên ăn mỳ, lừa bịp, moi tiền đồng bào”... Hay như Bùi Tín, thừa nhận viết bài, bình luận phỉ báng xuyên tạc Hồ Chí Minh trên báo, đài nước ngoài cũng chỉ bởi nhận từ họ “những 2.000 USD đấy”...

Số đối tượng cực đoan trong nước, phần lớn là những kẻ kém nhân cách và hạn hẹp về nhận thức, trở thành công cụ, con rối của các tổ chức phản động người Việt ở nước ngoài. Bọn chúng “chọn” xúc phạm, xuyên tạc Hồ Chí Minh là con đường nhanh và dễ dàng nhất để gây tiếng, được chú ý và được nhận tiền tài trợ...

Ba là, xuyên tạc Hồ Chí Minh vì động cơ chính trị của bản thân.

Một số kẻ do ảo tưởng, tham vọng về quyền lực chính trị; có “máu” chính trị, có tham vọng nhưng lại không phấn đấu bằng con đường chính đáng mà chọn cách “đi tắt đón đầu”. Bằng cách “đầu quân” cho các tổ chức phản động, một số kẻ có ảo tưởng sẽ được “đổi đời” (!).

Nhiều kẻ tự cho mình là “cấp tiến”, thực hiện “dân chủ”, “yêu nước”, thực chất là những kẻ cơ hội chính trị. Một số kẻ tỏ ra gần bó hoặc hiểu biết về lịch sử, qua hồi ký, bài viết của mình thể hiện như người “trong cuộc”, là những chứng nhân, “nắm chắc” được bản chất của vấn đề, có khả năng “soi” từng góc cạnh, so đo từng sự kiện, “vén những tấm màn bí mật”... để bịa đặt, thêu dệt nên những câu chuyện không có thật, hòng hạ uy tín, xúc phạm Chủ tịch Hồ Chí Minh...

Chủ tịch Hồ Chí Minh - một người cộng sản vĩ đại, anh hùng dân tộc kiệt xuất, một chiến sĩ quốc tế lỗi lạc đấu tranh không mệt mỏi cho Tổ quốc, cho Nhân dân; cho độc lập, tự do của các dân tộc trên thế giới. Bởi vậy, không chỉ người Việt Nam biết ơn và kính trọng Bác mà Nhân dân yêu chuộng hòa bình và tiến bộ trên thế giới vô cùng kính phục và dành cho Người tình cảm đặc biệt.

Những kẻ có dã tâm đen tối, thấp hèn đã bịa đặt, xuyên tạc, xúc phạm lãnh tụ Hồ Chí Minh (bất cứ mục đích gì) đều là những kẻ có tội với Nhân dân Việt Nam và Nhân dân yêu chuộng hòa bình trên toàn thế giới. Những luận điệu xảo trá, độc địa của chúng cần phải vạch trần, lên án, kiên quyết đấu tranh phản bác...

T.T

THÔNG TIN THỜI SỰ

TRONG NƯỚC, THẾ GIỚI

 **BAN BIÊN TẬP (tổng hợp)**

THÔNG TIN TRONG NƯỚC

1. MỘT SỐ NỘI DUNG CHỦ YẾU KỲ HỌP THỨ 11, QH KHÓA XIV

Kỳ họp thứ 11 - kỳ họp cuối cùng nhiệm kỳ QH khóa XIV đã hoàn thành toàn bộ nội dung chương trình đề ra, đánh dấu một nhiệm kỳ thành công với nhiều dấu ấn, thể hiện ở các nội dung sau:

Thứ nhất, QH đã thảo

luận, tổng kết sâu sắc, toàn diện các báo cáo công tác của Quốc hội, Chủ tịch nước, Chính phủ, các cơ quan của QH, TAND tối cao, VKSND tối cao, Kiểm toán nhà nước. Trong nhiệm kỳ vừa qua, mặc dù có nhiều khó khăn và biến động phức tạp, nhưng dưới sự lãnh đạo của Đảng, sự ủng hộ của Nhân dân, các cơ quan trong bộ máy nhà nước đã phấn đấu, phối hợp đồng

bộ và chặt chẽ, thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định, tạo nên những thành tựu quan trọng, để lại nhiều dấu ấn nổi bật trong quá trình xây dựng và phát triển đất nước...

Thứ hai, QH đã xem xét, quyết định miễn nhiệm, bầu, phê chuẩn một số chức danh trong bộ máy nhà nước, bảo đảm dân chủ, đúng quy định của pháp luật và đạt được sự đồng thuận rất cao. QH đã bầu Chủ tịch QH, Chủ tịch Hội đồng Bầu cử quốc gia (HĐBCQG), Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ, 3 Phó Chủ tịch QH, Phó Chủ tịch nước, 5 Ủy viên Ủy ban Thường vụ QH, Chủ nhiệm 3 Ủy ban của QH, Tổng Thư ký QH, Tổng Kiểm toán Nhà nước; phê chuẩn việc bổ nhiệm 2 Phó Thủ tướng Chính phủ, 12 thành viên khác của Chính phủ; phê chuẩn danh sách 3 Phó Chủ tịch, 7 Ủy viên HĐBCQG, Phó Chủ tịch và 3 Ủy viên Hội đồng QP-AN...

Thứ ba, QH đã nghe Báo cáo kết quả triển khai công tác bầu cử ĐBQH khóa XV và đại



Các đại biểu bỏ phiếu bầu chức danh các cơ quan nhà nước tại Kỳ họp lần thứ 11 QH khóa XIV. Ảnh: KT

biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026 từ khi thành lập HĐND tỉnh đến tháng 3/2021; tiến hành kiện toàn nhân sự HĐND tỉnh để đảm bảo đồng bộ với việc kiện toàn các chức danh trong bộ máy nhà nước nhằm đáp ứng yêu cầu triển khai thắng lợi công tác tổ chức bầu cử trong thời gian tới.

Thứ tư, QH xem xét, thông qua Luật Phòng, chống ma túy (sửa đổi) nhằm tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách, pháp luật, kịp thời khắc phục các hạn chế, bất cập trong thực tiễn và phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị trong công tác phòng, chống ma túy...

Thứ năm, QH đã xem xét nhiều nội dung liên quan đến các ý kiến, kiến nghị của cử tri và Nhân dân, kết quả giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri và một số nội dung quan trọng khác.

Để lan tỏa những kết quả quan trọng của Kỳ họp thứ 11 QH khóa XIV, tạo khí thế, niềm tin bước vào cuộc Bầu cử ĐBQH khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026, công tác tuyên truyền tập trung một số nội dung:

Một là, đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền những kết quả quan trọng của Kỳ họp thứ 11, QH khóa XIV; khẳng định, Kỳ họp thứ 11, QH khóa XIV thành công tốt đẹp, khép lại một nhiệm kỳ Quốc hội có nhiều dấu ấn đối với cử tri và Nhân dân cả nước.

Hai là, tuyên truyền việc kiện toàn một số chức danh lãnh đạo chủ chốt của Nhà

nước và Quốc hội. Sau Đại hội đại biểu (ĐHĐB) toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, một số đồng chí lãnh đạo chủ chốt không tiếp tục tham gia Ban Chấp hành Trung ương. Tại Kỳ họp thứ 11, QH khóa XIV đã xem xét, quyết định việc miễn nhiệm, bầu, phê chuẩn một số nhân sự cấp cao trong bộ máy nhà nước để ổn định về mặt tổ chức và cán bộ, đáp ứng kịp thời yêu cầu triển khai thực hiện Nghị quyết ĐHĐB toàn quốc lần thứ XIII của Đảng. Trên cơ sở đó, kiện toàn HĐND tỉnh để chỉ đạo công tác Bầu cử ĐBQH khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026.

Ba là, theo dõi, nắm bắt tình hình, định hướng dư luận về kết quả Kỳ họp thứ 11, QH khóa XIV và các vấn đề về Bầu cử ĐBQH khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026; chủ động đấu tranh phản bác các thông tin, quan điểm sai trái, xuyên tạc của các thế lực phản động, thù địch liên quan đến cuộc bầu cử...

2. CÔNG TÁC QUẢN LÝ, BẢO VỆ BIÊN GIỚI QUỐC GIA (QL,BV BGQG); MỘT SỐ NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI

Một số kết quả nổi bật
- QL,BV vững chắc chủ quyền, AN biên giới và sẵn sàng chiến đấu

Năm 2020, Bộ đội Biên phòng (BĐBP) kịp thời nắm chắc tình hình, chủ động tham mưu cho Đảng, Nhà nước, Chính phủ trực tiếp là Quân ủy

Trung ương, Bộ Quốc phòng tổ chức QL,BV vững chắc chủ quyền lãnh thổ, an ninh BGQG, giữ vững môi trường hòa bình, hữu nghị, hợp tác trên các tuyến biên giới, phục vụ hiệu quả tiến trình hội nhập quốc tế của đất nước; phối hợp với các lực lượng xử lý kịp thời, hiệu quả các tình huống, nhất là trên Biển Đông, vùng biển Tây Nam...

- Tích cực, quyết liệt triển khai có hiệu quả phòng, chống dịch Covid-19, ngăn chặn hoạt động xuất, nhập cảnh trái phép và QL chặt chẽ cửa khẩu

Với tinh thần “chống dịch như chống giặc” và phương châm “4 tại chỗ”, toàn lực lượng BĐBP đã thực hiện thắng lợi “nhiệm vụ kép” vừa QL,BV vững chắc chủ quyền lãnh thổ, an ninh BGQG, vừa tham gia tích cực, hiệu quả phòng, chống dịch; huy động tối đa lực lượng, phương tiện, tổ chức ngăn chặn xuất, nhập cảnh trái phép, không để dịch bệnh lây lan qua biên giới vào Việt Nam.

- Tích cực, chủ động đấu tranh phòng, chống tội phạm; sáng tạo thực hiện tốt công tác đối ngoại Biên phòng

Lực lượng trinh sát đã thu thập, nghiên cứu, đánh giá, dự báo sớm tình hình; triển khai 95 kế hoạch nghiệp vụ đấu tranh với hoạt động của các đối tượng xâm phạm an ninh quốc gia; phối hợp đấu tranh với 09 vụ/16 đối tượng liên quan đến tổ chức phản động lưu vong, 01 vụ/52 đối tượng phản động

lợi dụng dân tộc Mông. Tăng cường gập gờ trên biên giới với các lực lượng QL, BV biên giới tương ứng của Trung Quốc, Lào và Campuchia để phối hợp QL, BV biên giới, đấu tranh chống tội phạm, kiểm soát cửa khẩu, phòng, chống dịch Covid-19 theo chỉ đạo của Bộ Quốc phòng...

- Xây dựng lực lượng và tham gia xây dựng khu vực biên giới vững mạnh

Các cơ quan chức năng của BDBP đã lãnh đạo thành công Đại hội Đảng các cấp trong BDBP và ĐHĐB Đảng bộ BDBP lần thứ XV nhiệm kỳ 2020 - 2025. Tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 01/CT-TTg, ngày 09/01/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc tổ chức phong trào toàn dân tham gia bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh BGQG trong tình hình mới. Tiếp tục phát huy hiệu quả các chương trình, phong trào, cuộc vận động phát triển KT-XH, giảm

nghèo bền vững, xây dựng “thế trận lòng dân” vững chắc trên khu vực biên giới.

Nhiệm vụ, giải pháp trong thời gian tới

Những năm tới, môi trường chính trị, AN thế giới, khu vực dự báo có những diễn biến phức tạp. Vì vậy, công tác QL, BV BGQG cần thực hiện tốt một số nhiệm vụ, giải pháp: (1) Giữ vững và tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, nâng cao hiệu lực, hiệu quả QL của Nhà nước đối với sự nghiệp xây dựng, QL, BV BGQG; (2) Đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức, tạo sự đồng thuận, thống nhất cao về tư tưởng, hành động của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân và cả hệ thống chính trị trong bảo vệ BGQG; (3) Tập trung xây dựng, củng cố cơ sở chính trị vững mạnh, tạo nền tảng vững chắc để xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân, thế trận AN nhân dân và thế trận biên phòng toàn dân ở khu vực biên giới; (4) Đẩy mạnh phát triển KT-XH, xây

dựng khu vực biên giới vững mạnh, gắn với bảo đảm QP-AN, bảo vệ BGQG trong tình hình mới; (5) Xây dựng lực lượng toàn dân bảo vệ biên giới rộng khắp; LLVT nhân dân làm nòng cốt, BDBP là lực lượng chuyên trách; (6) Tăng cường hợp tác quốc tế, nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại quốc phòng, đối ngoại nhân dân trong bảo vệ BGQG; (7) Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện cơ chế, chính sách, hệ thống pháp luật về xây dựng, QL, BV BGQG...

TÌNH HÌNH THẾ GIỚI THỜI GIAN GẦN ĐÂY

1. VIỆT NAM THÚC ĐẨY CÁC HOẠT ĐỘNG ƯU TIÊN TRÊN VAI TRÒ CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG BẢO AN LIÊN HỢP QUỐC (HĐBALHQ) LẦN THỨ II

Năm 2020, Việt Nam đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ của năm đầu tiên là Ủy viên không thường trực HĐBA LHQ nhiệm kỳ 2020 - 2021, trong đó có việc đảm nhiệm thành công vai trò Chủ tịch HĐBA LHQ vào 01/2020. Tháng 4/2021, Việt Nam sẽ tiếp tục đảm nhận vai trò Chủ tịch HĐBA LHQ lần thứ hai trong nhiệm kỳ này.

Với vai trò Chủ tịch HĐBA LHQ lần thứ hai, Việt Nam sẽ thúc đẩy 3 chủ đề ưu tiên: (1) Tiếp tục tăng cường hợp tác giữa LHQ và các tổ chức khu vực để thúc đẩy xây dựng lòng tin và đối thoại trong ngăn ngừa, giải quyết



Phó Thủ tướng, Bộ trưởng Bộ Ngoại giao Phạm Bình Minh Chủ trì phiên họp HĐBA LHQ tháng 1/2020. Ảnh: KT

xung đột; (2) Khắc phục hậu quả bom mìn và duy trì hòa bình bền vững; (3) Bảo vệ cơ sở hạ tầng thiết yếu đối với sự sống của người dân trong xung đột vũ trang .

Năm 2021 là năm đầu tiên toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta nỗ lực triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ XIII với những định hướng, mục tiêu lớn về phát triển KT-XH giai đoạn 2021 - 2025 và đến năm 2030, tầm nhìn phát triển đất nước đến năm 2045. Với tinh thần “đối tác vì hòa bình bền vững”, Việt Nam sẽ tiếp tục kiên định đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, nỗ lực thúc đẩy đối thoại, giảm căng thẳng, đối đầu, tìm giải pháp công bằng, hợp lý cho các vấn đề hoà bình, an ninh khu vực và quốc tế trên cơ sở tôn trọng luật pháp quốc tế, Hiến chương LHQ...

Để nhận thức đầy đủ vai trò của Việt Nam trên cương vị Chủ tịch HĐBA LHQ lần thứ hai và những đóng góp tích cực của Việt Nam cho HĐBA LHQ, công tác tuyên truyền cần chú trọng một số nội dung:

Thứ nhất, thông tin, tuyên truyền nhấn mạnh “dấu ấn của Việt Nam” trong năm đầu tiên đảm nhận cương vị Chủ tịch HĐBA LHQ để thấy được vị thế, vai trò quan trọng và những đóng góp tích cực của Việt Nam đối với hòa bình, an ninh, ổn định và phát triển thịnh vượng trên thế giới.

Thứ hai, tuyên truyền khẳng định Việt Nam là thành viên năng động, trách nhiệm,

góp phần tạo dựng những dấu mốc quan trọng trong chặng đường phát triển của HĐBA LHQ.

Thứ ba, tuyên truyền những kết quả đạt được trong quan hệ hợp tác giữa Việt Nam với các nước thành viên HĐBA LHQ trên tất cả các lĩnh vực trong thời gian qua, từ đó tiếp tục khẳng định quan điểm, đường lối đối ngoại của Đảng, Nhà nước ta trong xu thế hội nhập và phát triển.

2. TÌNH HÌNH THẾ GIỚI ĐÁNG CHÚ Ý THỜI GIAN GẦN ĐÂY

- Hoạt động của tàu Trung Quốc ở đá Ba Đầu xâm phạm chủ quyền của Việt Nam: Trước thông tin hàng trăm tàu của Trung Quốc tập trung khu vực đá Ba Đầu ở đảo Sinh Tồn Đông, thuộc quần đảo Trường Sa của Việt Nam, Người phát ngôn Bộ Ngoại giao Lê Thị Thu Hằng nêu rõ:

“Cần phải nhắc lại rằng Việt Nam có đầy đủ cơ sở

pháp lý và chứng cứ lịch sử để khẳng định chủ quyền đối với quần đảo Trường Sa phù hợp với luật pháp quốc tế. Là quốc gia biển và là thành viên của Công ước Liên Hợp quốc về Luật Biển (UNCLOS) năm 1982, Việt Nam được hưởng chủ quyền, quyền chủ quyền, và quyền tài phán đối với các vùng biển của mình, được xác lập bởi Công ước. Hoạt động của các tàu Trung Quốc trong phạm vi lãnh hải của Sinh Tồn Đông, thuộc quần đảo Trường Sa của Việt Nam đã xâm phạm chủ quyền của Việt Nam, vi phạm quy định của Công ước về hoạt động của tàu thuyền nước ngoài trong lãnh hải quốc gia ven biển, đi ngược lại tinh thần và nội dung Tuyên bố về Ứng xử của các bên ở Biển Đông (DOC), làm phức tạp tình hình, không có lợi cho tiến trình đàm phán Bộ Quy tắc ứng xử ở Biển Đông (COC) giữa ASEAN và Trung Quốc.

Việt Nam yêu cầu Trung Quốc chấm dứt vi phạm, tôn



Việt Nam trong vai trò Chủ tịch HĐBA LHQ. Ảnh: TL



Hàng trăm tàu chiến của Trung Quốc tập trung ở đá Ba Đầm - đảo Sinh Tồn Đông - Quần đảo Trường Sa, vi phạm chủ quyền của Việt Nam. Ảnh: KT

trọng chủ quyền của Việt Nam, thiện chí thực hiện Công ước, nghiêm chỉnh tuân thủ DOC, đặc biệt là nghĩa vụ kiềm chế, không làm phức tạp tình hình, tạo môi trường thuận lợi cho tiến trình đàm phán COC, đóng góp vào việc duy trì hòa bình, an ninh, ổn định, và trật tự pháp lý trên biển tại khu vực”.

- Phiên Thảo luận mở cấp Bộ trưởng của HĐBA về chủ đề “Khắc phục hậu quả bom mìn và duy trì hòa bình bền vững: Tăng cường gắn kết để hành động hiệu quả hơn” tổ chức ngày 08/4/2021 bằng hình thức kết hợp giữa trực tuyến và trực tiếp tại Hà Nội, dưới sự chủ trì của Bộ trưởng Bộ Ngoại giao Việt Nam Bùi Thanh Sơn trên cương vị Chủ tịch HĐBA LHQ.

Phát biểu tại Phiên thảo luận, các đại biểu đánh giá cao sáng kiến của Việt Nam tổ chức cuộc họp này. Đồng thời bày tỏ ủng hộ mục đích nhân đạo của việc hạn chế sử dụng

bom mìn trên thế giới, ủng hộ các nỗ lực quốc gia và quốc tế nhằm khắc phục hậu quả bom mìn, hỗ trợ nạn nhân, ổn định tình hình và phục vụ tái thiết, phát triển KT-XH. Các nước nhấn mạnh cần tăng cường gắn kết, phối hợp trong hệ thống LHQ, trong đó có HĐBA, để đóng góp nhiều hơn nữa cho các nỗ lực khắc phục hậu quả bom mìn của LHQ và các quốc gia liên quan.

Tại Phiên họp, Bộ trưởng Bộ Ngoại giao Bùi Thanh Sơn đã chia sẻ các bài học kinh nghiệm thành công của Việt Nam trong việc khắc phục hậu quả bom mìn. Bộ trưởng cho rằng, các nước cần hợp tác tốt hơn nữa để đạt được các kết quả bền vững hơn trong khắc phục hậu quả bom mìn, thông qua cung cấp tài chính, hỗ trợ kỹ thuật, nâng cao năng lực, nhận thức và chia sẻ kinh nghiệm cho những nước bị ảnh hưởng...

HĐBA LHQ đã thông qua Tuyên bố Chủ tịch đầu

tiên của HĐBA do Việt Nam đề xuất, đề cập vấn đề khắc phục hậu quả bom mìn. Tuyên bố nhấn mạnh mối liên hệ giữa khắc phục hậu quả bom mìn với duy trì hòa bình, ổn định và phát triển bền vững, khẳng định cam kết của HĐBA và đề cao sự cần thiết của hợp tác quốc tế trong lĩnh vực khắc phục hậu quả bom mìn.

- Báo cáo Nhân quyền 2020 của Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ nhận định thiếu khách quan về Việt Nam: Trước Báo cáo Nhân quyền thường niên năm 2020 của Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ, Người phát ngôn Bộ Ngoại giao Việt Nam Lê Thị Thu Hằng khẳng định: “Chính sách nhất quán của Việt Nam là tôn trọng, bảo vệ và thúc đẩy các quyền của người dân. Các nỗ lực và thành tựu của Việt Nam trong lĩnh vực này thời gian qua đã được cộng đồng quốc tế ghi nhận và đánh giá cao. Việt Nam ghi nhận việc Báo cáo Nhân quyền thường niên năm 2020 của Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ đã nêu các tiến triển tích cực của Việt Nam trong việc bảo vệ quyền con người. Tuy nhiên, Báo cáo vẫn đưa ra một số nhận định thiếu khách quan dựa trên những thông tin không chính xác về tình hình thực tế tại Việt Nam.

Việt Nam luôn sẵn sàng trao đổi thẳng thắn, cởi mở và trên tinh thần xây dựng với Hoa Kỳ về những vấn đề còn có sự khác biệt, để tăng cường hiểu biết và đóng góp vào sự phát triển của quan hệ Đối tác toàn diện giữa hai nước”...

B.B.T



KẾT QUẢ BẦU CỬ CHỨC DANH LÃNH ĐẠO CÁC CƠ QUAN NHÀ NƯỚC

 **BAN BIÊN TẬP (tổng hợp)**

Tại Kỳ họp lần thứ 11 Quốc hội khóa XIV (từ ngày 24/3 - 8/4/2021), một trong những nội dung rất quan trọng được dư luận trong và ngoài nước đặc biệt quan tâm, đó là Quốc hội đã tiến hành bầu, phê chuẩn, bổ nhiệm chức danh lãnh đạo các cơ quan Nhà nước. Kết quả cụ thể:



Chủ tịch Quốc hội Vương Đình Huệ tuyên thệ nhậm chức. Ảnh: KT

Chủ tịch Quốc hội Vương Đình Huệ

Sáng ngày 31/3, Quốc hội đã bầu đồng chí Vương Đình Huệ, Ủy viên Bộ Chính trị (UVBCT), Bí thư Thành ủy Hà Nội, Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội (ĐBQH) Hà Nội giữ chức Chủ tịch Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa (XHCN) Việt Nam, Chủ tịch Hội đồng bầu cử Quốc gia; với số phiếu 473/473 đại biểu có mặt tán thành.

Sau khi QH thông qua Nghị

quyết công nhận kết quả kiểm phiếu 100% đại biểu QH có mặt (473 đại biểu) tán thành, tân Chủ tịch QH Vương Đình Huệ đã tuyên thệ: “Dưới cờ đỏ sao vàng thiêng liêng của Tổ quốc, trước Quốc hội và đồng bào, cử tri cả nước, tôi - Chủ tịch Quốc hội nước Cộng hòa XHCN Việt Nam xin tuyên thệ: Tuyệt đối trung thành với Tổ quốc, với Nhân dân, với Hiến pháp nước Cộng hòa XHCN Việt Nam, nỗ lực hoàn thành tốt nhiệm vụ mà Đảng, Nhà nước và Nhân dân giao phó”.

Tại lễ tuyên thệ, Chủ tịch QH Vương Đình Huệ phát biểu: “Với cương vị Chủ tịch QH, tôi nguyện sẽ đem hết sức mình, cùng tập thể Ủy ban Thường vụ QH, các cơ quan của QH, các cơ quan của Ủy ban Thường vụ QH và các vị đại biểu QH kế thừa, phát huy truyền thống tốt đẹp và thành tựu to lớn của QH qua các thời kỳ, tiếp tục đổi mới phương thức, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của QH vì mục tiêu tối thượng phụng sự lợi ích của Quốc gia, dân tộc, vì hạnh phúc của Nhân dân”...

Chủ tịch nước Nguyễn Xuân Phúc



Chủ tịch nước Nguyễn Xuân Phúc tuyên thệ nhậm chức. Ảnh: K.T

Sáng ngày 5/4, QH đã bầu đồng chí Nguyễn Xuân Phúc, UVBCT, Thủ tướng Chính phủ giữ chức Chủ tịch nước Cộng hòa XHCN Việt Nam. Với 468/468 đại biểu biểu quyết tán thành, QH đã thông qua Nghị quyết bầu đồng chí Nguyễn Xuân Phúc giữ cương vị Chủ tịch nước. Tân Chủ tịch nước Nguyễn Xuân Phúc đã tuyên thệ nhậm chức và có bài phát biểu trước QH và Nhân dân. Bài phát biểu của Chủ tịch nước Nguyễn Xuân Phúc có đoạn: “Tôi xin trân trọng cảm ơn QH, các đại biểu đại diện cho cử tri cả nước, đã tin nhiệm, bầu tôi giữ

chức Chủ tịch nước Cộng hòa XHCN Việt Nam. Tôi xin chân thành cảm ơn đồng chí Tổng Bí thư, nguyên Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng, cùng với các vị lãnh đạo tiền nhiệm về những đóng góp lớn lao cho Đảng, Nhân dân và đất nước chúng ta. Kinh nghiệm cùng với những thành quả tốt đẹp mà các đồng chí lãnh đạo tiền nhiệm để lại, chính là hành trang quý báu để tôi tiếp nối và phấn đấu hoàn thành tốt trọng trách của mình trên cương vị Chủ tịch nước...”.

Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính

Chiều cùng ngày (5/4), QH đã bầu đồng chí Phạm Minh Chính, UVBCT, Trưởng ban Tổ chức Trung ương, giữ chức Thủ tướng Chính phủ, với số phiếu 96,25%. Sau khi được bầu, tân Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính đã thực hiện nghi thức tuyên thệ nhậm chức. Phát biểu tại lễ nhậm chức, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính nhấn mạnh: “Để hoàn thành nhiệm vụ được giao, Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ luôn chấp hành sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chấp hành Trung ương, mà thường xuyên, trực tiếp là BCT, Ban Bí thư và đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng. Đồng thời, tôi mong nhận được sự ủng hộ, phối hợp, giám sát của QH, của Chủ tịch nước, các cơ quan Tư pháp, MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội và các vị đại biểu QH; sự giúp đỡ quý báu của các đồng chí lãnh đạo, nguyên lãnh đạo Đảng, Nhà nước và các đồng chí lão thành cách mạng; sự quan tâm, phối hợp, ủng hộ của các cơ quan truyền thông báo chí, của cử tri, nhân sỹ, trí thức, đồng bào ta ở trong và ngoài nước”...

Tại Kỳ họp này, QH đã thông qua Nghị quyết phê chuẩn, bổ nhiệm các chức danh:

* Phó Chủ tịch Quốc hội gồm: Đồng chí Trần Thanh Mẫn, UVBCT, Chủ tịch Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam, đại biểu QH; đồng chí Nguyễn Khắc Định, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh



Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính tuyên thệ nhậm chức. Ảnh: K.T

ủy Khánh Hòa, Trưởng Đoàn ĐBQH tỉnh Khánh Hòa; đồng chí Nguyễn Đức Hải, Ủy viên Trung ương Đảng, Chủ nhiệm Ủy ban Tài chính - Ngân sách của QH, đại biểu QH.

* Phó Chủ tịch nước: Đồng chí Võ Thị Ánh Xuân, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Trưởng đoàn Đoàn ĐBQH khóa XIV tỉnh An Giang được bầu giữ chức Phó Chủ tịch nước nhiệm kỳ 2016-2021.

* Phó Thủ tướng Chính phủ gồm: Bí thư Trung ương Đảng, Tổng Thanh tra Chính phủ Lê Minh Khái và Ủy viên Trung

ương Đảng, Bí thư Thành ủy Hải Phòng Lê Văn Thành được QH phê chuẩn, bổ nhiệm làm Phó Thủ tướng Chính phủ.

* 12 bộ trưởng và các thành viên của Chính phủ được phê chuẩn bổ nhiệm:

- Đồng chí Phan Văn Giang, UVBCT khóa XIII, Tổng Tham mưu trưởng, Thứ trưởng Bộ Quốc phòng, được bổ nhiệm Bộ trưởng Bộ Quốc phòng.

- Đồng chí Bùi Thanh Sơn, Ủy viên Trung ương Đảng, Thứ trưởng Bộ Ngoại giao, được bổ nhiệm Bộ trưởng Bộ Ngoại giao.

- Đồng chí Phạm Thị Thanh Trà, Ủy viên Trung ương Đảng, Thứ trưởng Bộ Nội vụ, Phó Trưởng Ban Tổ chức Trung ương, được bổ nhiệm Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

- Đồng chí Lê Minh Hoan, Ủy viên Trung ương Đảng, Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, được bổ nhiệm Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Đồng chí Nguyễn Thanh Nghị, Ủy viên Trung ương Đảng, Thứ trưởng Bộ Xây dựng, được bổ nhiệm Bộ trưởng Bộ Xây dựng.

- Đồng chí Nguyễn Văn Hùng, Ủy viên Trung ương Đảng, Thứ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, được bổ nhiệm Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Đồng chí Hầu A Lềnh, Ủy viên Trung ương Đảng, Phó Chủ tịch kiêm Tổng thư ký Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam, được bổ nhiệm Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc.

- Đồng chí Trần Văn Sơn, Ủy viên Trung ương Đảng, Phó Chủ nhiệm Thường trực Văn phòng Chính phủ, được bổ nhiệm Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ.

- Đồng chí Hồ Đức Phớc, Ủy viên Trung ương Đảng, nguyên Tổng Kiểm toán Nhà nước, được bổ nhiệm Bộ trưởng Bộ Tài chính.

- Đồng chí Nguyễn Kim Sơn, Ủy viên Trung ương Đảng, Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội, được bổ nhiệm Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Đồng chí Nguyễn Hồng Diên, Ủy viên Trung ương Đảng, Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Trung ương, được bổ nhiệm Bộ trưởng Bộ Công thương.

- Đồng chí Đoàn Hồng Phong, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy Nam Định, được bổ nhiệm Tổng Thanh tra Chính phủ.

Bên cạnh đó, Quốc hội cũng đã phê chuẩn, bổ nhiệm các chức danh Hội đồng Bầu cử quốc gia, Hội đồng Quốc phòng - an ninh, các Trưởng Ban của Quốc hội...

B.B.T

TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI, BẢO ĐẢM QUỐC PHÒNG - AN NINH, XÂY DỰNG ĐẢNG VÀ HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ QUÝ I/2021

 BAN BIÊN TẬP (tổng hợp)

Quý I/2021, đại dịch Covid-19 tiếp tục ảnh hưởng đến mọi lĩnh vực của đời sống xã hội; song, với quyết tâm cao của Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội (KT-XH), đảm bảo quốc phòng - an ninh; xây dựng Đảng và hệ thống chính trị đạt nhiều kết quả.



UBND tỉnh tổ chức Hội nghị đánh giá tình hình KT - XH quý I/2021, triển khai nhiệm vụ quý II/2021. Ảnh: KT

Trồng trọt, chăn nuôi: Tổng diện tích gieo trồng 304.518 ha, đạt 78,2% kế hoạch, tăng 1,5% so với cùng kỳ. Chăn nuôi phát triển tốt, tổng đàn gia súc ước đạt 124.900 con, tăng 7%; đàn gia cầm 9.828 ngàn con, tăng 12%; diện tích nuôi trồng thủy sản 2.503 ha, tăng 0,9%...

Sản xuất công nghiệp, thương mại, dịch vụ, du lịch...; chỉ số sản xuất công nghiệp tăng 5,17%; trong đó, khai khoáng tăng 1,5%, chế biến, chế tạo tăng 4,2%; cung cấp nước, xử lý rác thải, nước thải tăng 3,5%... Kim ngạch xuất khẩu ước đạt 155,8 triệu USD,

tăng 8,2% so cùng kỳ. Một số mặt hàng xuất khẩu như nhôm, rau quả, hoa các loại tăng cao so cùng kỳ. Kim ngạch nhập khẩu đạt 48,1 triệu USD, tăng 19,6%, đạt 32,9% kế hoạch. Khách du lịch đến Lâm Đồng ước đạt 1.020.000 lượt, giảm 25%; trong đó, khách quốc tế ước đạt 7.810 lượt, giảm 90,9% so cùng kỳ...

Về đầu tư: Vốn đầu tư công năm 2021 đã giao 3.350 tỷ đồng. Dự kiến đến 31/3/2021, khối lượng thực hiện: 525 tỷ đồng, đạt 15,7% kế hoạch, vốn giải ngân: 502 tỷ đồng, đạt 15,0% kế hoạch (tăng 0,7% so cùng kỳ). Trong quý I/2021, có 270 doanh nghiệp thành lập mới với số vốn đăng ký 3.231,8 tỷ đồng, tăng 21,6% về số doanh nghiệp và tăng 108,9% về vốn đăng ký so cùng kỳ. Có 196 doanh nghiệp đăng ký tạm ngừng hoạt động, 34 doanh nghiệp giải thể, giảm 74,4%

so cùng kỳ; 142 doanh nghiệp hoạt động trở lại, tăng 91,9%. Tính đến 20/3/2021, toàn tỉnh có 10.373 doanh nghiệp còn pháp nhân với số vốn đăng ký 119.124 tỷ đồng; có 04 Liên hiệp Hợp tác xã; 430 Hợp tác xã; 372 Tổ hợp tác...

Về thu hút đầu tư: Có 06 dự án (01 dự án vốn FDI và 05 dự án vốn trong nước) được cấp quyết định đầu tư và giấy chứng nhận đầu tư, tổng số vốn đăng ký 326,5 tỷ đồng, quy mô diện tích 11,2 ha, so với cùng kỳ giảm 33,3% số dự án, giảm 87% về số vốn, quy mô diện tích giảm 77,2%. 06 dự án được điều chỉnh nội dung đầu tư; thu hồi, chấm dứt hoạt động 33 dự án. Thực hiện Kết luận số 929/KL-TTCP, ngày 12/6/2020 của Thanh tra Chính phủ, UBND tỉnh đã chỉ đạo chấm dứt hoạt động, thu hồi 42 dự án/44 dự án (02 dự án đang tiếp tục rà soát, xử lý).

Việc thực hiện các công trình trọng điểm: UBND tỉnh chỉ đạo các ngành, các cấp xây dựng kế hoạch thực hiện các công trình; cân đối ngân sách và làm việc với một số nhà đầu tư về đầu tư các dự án ngoài ngân sách. Dự án Cao tốc Dầu giây - Liên Khương đã được Thủ tướng Chính phủ thống nhất chủ trương giao UBND tỉnh tổ chức thực hiện dự án đoạn Tân Phú - Bảo Lộc. UBND tỉnh trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chủ trương đầu tư dự án theo phương thức đối tác công tư; Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã đề xuất thành lập Hội đồng thẩm định liên ngành thẩm định báo cáo nghiên cứu tiền khả thi dự án để triển khai...

Về thu, chi ngân sách: Thu ngân sách nhà nước đạt 3.056 tỷ đồng, bằng 32,9% dự toán địa phương, tăng 26% so cùng kỳ; trong đó, thu thuế, phí 1.828,2 tỷ đồng, bằng 33% dự toán địa phương, tăng 40%. Tổng thu ngân sách địa phương đạt 4.547 tỷ đồng, bằng 29,76% dự toán, tăng 58,47% so cùng kỳ. Tổng chi ngân sách địa phương đạt 4.514 tỷ đồng, bằng 29,36% dự toán địa phương, tăng 6,42% so cùng kỳ.

Văn hoá - xã hội: Các lĩnh vực Y tế, Giáo dục - đào tạo, khoa học - công nghệ, thông tin - truyền thông tiếp tục được quan tâm triển khai đạt nhiều kết quả. Thực hiện nghiêm yêu cầu 5K và công tác phòng, chống dịch Covid-19, đến nay Lâm Đồng chưa có người bị nhiễm SARS-Cov-2. Quy mô trường lớp ổn định; 12/12 huyện, thành phố đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi và đạt phổ cập GDTH mức độ 3; 11/12 huyện, thành phố đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS mức độ 2; 12/12 huyện, thành phố đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2. Tích cực triển khai Chính phủ điện tử, chuyển đổi số. Công tác đảm bảo an toàn thông tin và an ninh mạng được triển khai thực hiện triệt để, xử lý kịp thời các thông tin sai sự thật, chống phá Đảng, Nhà nước; thực hiện tốt công tác tuyên truyền Đại hội toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026...

Quốc phòng - an ninh tiếp tục tăng cường, giữ vững; triển khai đồng bộ nhiều giải pháp đảm bảo an ninh trật tự trên địa

bàn tỉnh trong thời gian diễn ra Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Tết Nguyên đán Tân Sửu và các ngày lễ quan trọng. Tập trung chỉ đạo, tăng cường đấu tranh phòng, chống, ngăn chặn các loại tội phạm, tệ nạn xã hội nhất là các vụ phạm pháp hình sự...

Công tác xây dựng Đảng: Tập trung quán triệt, học tập, triển khai thực hiện nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI và Đại hội toàn quốc lần thứ XIII của Đảng. Nâng cao chất lượng công tác giáo dục chính trị, tư tưởng; chủ động nắm bắt tình hình, kịp thời định hướng tư tưởng, dư luận xã hội; tăng cường đấu tranh, phản bác các luận điệu sai trái, xuyên tạc của các thế lực thù địch. Chỉ đạo đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với các quy định về nêu gương... Tiếp tục chỉ đạo đổi mới nội dung, hình thức, phương pháp, tạo chuyển biến về chất lượng hoạt động của tổ chức cơ sở đảng; quản lý chặt chẽ đảng viên, coi trọng chất lượng kết nạp đảng viên mới; tập trung rà soát, sàng lọc, đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng. Thực hiện tốt việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại tổ chức đảng, đảng viên năm 2020, đảm bảo thực chất, hiệu quả. Toàn tỉnh hiện có 18 đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy; 761 tổ chức cơ sở đảng; 3.106 chi bộ trực thuộc; 47.174 đảng viên, chiếm tỷ lệ khoảng 3,9% dân số toàn tỉnh; kết nạp 178 đảng viên mới...

B.B.T

ĐỂ NGÀY BẦU CỬ THẬT SỰ LÀ NGÀY HỘI CỦA TOÀN DÂN

 TRẦN TRUNG HIẾU

Chủ nhật, ngày 23/5/2021 được Quốc hội chọn tiến hành cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội (ĐBQH) khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân (HĐND) các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026.

Cuộc bầu cử là sự kiện chính trị, có ý nghĩa quan trọng đối với cả nước và từng địa phương; được tiến hành trong thời điểm toàn Đảng, toàn quân và toàn dân ta đang ra sức triển khai thực hiện và đưa Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng vào cuộc sống, góp phần tích cực vào việc xây dựng, củng cố và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam; lựa chọn, bầu ra những đại biểu tiêu biểu, xứng đáng đại diện cho ý chí, nguyện vọng và quyền làm chủ của Nhân dân trong Quốc hội và HĐND các cấp nhiệm kỳ mới.

Bầu cử ĐBQH khóa XV và đại biểu HĐND các cấp

nhiệm kỳ 2021 - 2026 diễn ra trong bối cảnh sau 35 năm nước ta thực hiện công cuộc đổi mới, đất nước đạt được nhiều thành tựu rất quan trọng, toàn diện trong giai đoạn 2016 - 2020 với những dấu ấn nổi bật trên tất cả các lĩnh vực kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, đối ngoại và hội nhập quốc tế. Song hành với những thời cơ, thuận lợi, phải thẳng thắn khách quan nhìn nhận, đây cũng là thời điểm cả nước đang phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức. Đó là ảnh hưởng nặng nề của đại dịch Covid-19 với cảnh báo nguy cơ có thể còn tồn tại lâu dài; tình hình thế giới và khu vực tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường, cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn, chiến tranh thương mại, công nghệ, tranh chấp chủ

quyền lãnh thổ diễn ra gay gắt, tiềm ẩn nhiều nguy cơ, nhân tố bất ổn mới. Các thế lực thù địch tiếp tục tìm mọi cách chống phá sự nghiệp cách mạng của Đảng và Nhân dân ta.

Trước tình hình đó, đòi hỏi toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta phải ra sức phấn đấu, đoàn kết thống nhất, chung sức đồng lòng, tận dụng mọi thời cơ, thuận lợi, vượt qua khó khăn, thách thức, tiếp tục đưa đất nước phát triển nhanh và bền vững. Điều đó cũng đồng nghĩa với nhiệm vụ xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của Nhân dân, do Nhân dân và vì Nhân dân do Đảng lãnh đạo nói chung, nhiệm vụ triển khai kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025 và Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội

TOÀN DÂN BẦU CỬ



10 năm 2021-2030 nói riêng đã và đang đặt ra các yêu cầu mới cao hơn đối với tổ chức, hoạt động của Quốc hội khóa XV và HĐND, UBND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026. Chính vì vậy, cùng với thành công của Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, cuộc bầu cử ĐBQH khóa XV và đại biểu HĐND các cấp lần này được Đảng, Quốc hội, Chính phủ xác định là những nhiệm vụ chính trị trọng tâm của toàn Đảng, toàn dân và của cả hệ thống chính trị trong năm 2021.

Hiện nay, cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng Nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026 đang bước vào giai đoạn nước rút quan trọng, hoàn thiện tất cả các bước lấy phiếu tín nhiệm cử tri nơi cư trú đối với người ứng cử ĐBQH, đại biểu HĐND các cấp. Để cuộc bầu cử ĐBQH khóa XV và đại biểu

HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026 được tổ chức bảo đảm dân chủ, bình đẳng, đúng pháp luật, an toàn, tiết kiệm và thực sự là ngày hội của toàn dân; đòi hỏi các cấp, các ngành tập trung tuyên truyền về bầu cử qua nhiều kênh như: Tuyên truyền qua hệ thống loa truyền thanh, treo băng rôn, khẩu hiệu... Trong đó, coi trọng tuyên truyền ở các xã vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số để cử tri nắm được thông tin và tham gia bầu cử đầy đủ theo đúng pháp luật, góp phần vào thành công của cuộc bầu cử. Trên cơ sở thống nhất về nhận thức và hành động, mỗi người nâng cao ý thức kiên quyết đấu tranh chống lại những luận điệu xuyên tạc, âm mưu và hành động phá hoại cuộc bầu cử của các thế lực thù địch; nghiêm khắc phê phán, xử lý những biểu hiện mất dân chủ hoặc vi

phạm quyền bầu cử và ứng cử của công dân. Từ đó, tạo nên không khí phấn khởi của ngày bầu cử sôi động, thực sự là đợt sinh hoạt dân chủ sâu rộng của khối đại đoàn kết toàn dân tộc trong tỉnh.

Với những nhiệm vụ trên, chúng ta tin tưởng và kỳ vọng cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, các lực lượng vũ trang, nhân sĩ, trí thức, chức sắc các tôn giáo và Nhân dân các dân tộc trong tỉnh sẽ đoàn kết, phát huy quyền làm chủ của mình, thể hiện trách nhiệm, quyền lợi và nghĩa vụ, tất cả cử tri trong tỉnh sẽ tự mình trực tiếp đi bầu cử đông đảo và sáng suốt lựa chọn những người đủ tiêu chuẩn xứng đáng để bầu vào ĐBQH khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026, góp phần làm cho ngày bầu cử đạt kết quả cao, thực sự là ngày hội của toàn dân.

T.T.H

CÔNG TÁC GIÁO DỤC LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ, ĐẠO ĐỨC, LỐI SỐNG CHO CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC

 HỒNG VĨNH

Giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, truyền thống cách mạng là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của các cấp, các ngành nhằm củng cố niềm tin của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức (CBCC,VC) trong từng giai đoạn cách mạng, nhất là giai đoạn hiện nay.

Giáo dục chính trị, tư tưởng cho CBCC,VC

Nội dung giáo dục chính trị - tư tưởng gồm chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, các quan điểm, đường lối, cương lĩnh, chính sách... của Đảng và Nhà nước. Nâng cao trình độ chính trị, kiến thức về lãnh đạo, quản lý, chuyên môn, nghiệp vụ; đẩy mạnh tổng kết thực tiễn và nghiên cứu lý luận; đấu tranh chống chủ nghĩa cơ hội, các khuynh hướng tư tưởng

sai trái; ngăn chặn tệ độc đoán, chuyên quyền, quan liêu, tham nhũng, bè cánh v.v..

Những năm qua, các cấp ủy đảng, các ngành trong tỉnh đã chủ động triển khai khá toàn diện, có kết quả công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, rèn luyện phẩm chất đạo đức, lối sống cho đội ngũ cán bộ, đảng viên; tăng cường sự thống nhất trong Đảng, đồng thuận trong xã hội, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ

chức đảng; khắc phục một bước tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong một bộ phận cán bộ, đảng viên.

Nâng cao đạo đức cách mạng là một trong những nhiệm vụ trọng yếu

Sinh thời, Chỉ tịch Hồ Chí Minh từng nói: “Đạo đức là cái gốc của người cách mạng”, “Mọi việc thành hay là bại, chủ chốt là do cán bộ có thấm nhuần đạo đức cách mạng hay không”. Người nhấn mạnh: “Đảng ta là một Đảng cầm quyền. Mỗi đảng viên và cán bộ phải thật sự thấm nhuần đạo đức cách mạng, thật sự cần, kiệm, liêm, chính chí công vô tư. Phải giữ gìn Đảng ta thật trong sạch, phải xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân”...

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nêu những nguyên tắc cơ bản để định hướng sự lãnh đạo của Đảng và việc rèn luyện của cán bộ, đảng viên:

- Nói đi đôi với làm, phải nêu gương về đạo đức: Cán bộ, đảng viên phải gương mẫu



Tổ chức triển lãm hình ảnh, tư liệu lịch sử cũng là phương thức giáo dục CBCC,VC. Ảnh: Thanh Hồng.

“miệng nói tay làm”, phải nêu tấm gương đạo đức cách mạng trước quần chúng; cổ vũ “người tốt, việc tốt”, các điển hình tiêu biểu.

- Xây đi đôi với chống: Xây dựng nền đạo đức cách mạng, giáo dục chuẩn mực đạo đức mới, khơi dậy ý thức tự giác, đạo đức lành mạnh ở mọi người, hướng mọi người vào cuộc đấu tranh cho sự trong sạch, lành mạnh về đạo đức. Nâng cao đạo đức cách mạng, kiên quyết đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân - nguồn gốc của mọi thứ tệ nạn, thứ giặc “nội xâm” phá từ trong ra.

- Phải tu dưỡng đạo đức suốt đời: Người khảng định đạo đức không phải là thứ có sẵn trong mỗi người mà đạo đức là do con người tiếp thu được qua giáo dục và tạo thành nhờ bản thân tích cực tu dưỡng bền bỉ rèn luyện trong môi trường sống và trong cuộc đấu tranh cách mạng. Người viết: “Đạo đức cách mạng không phải trên trời sa xuống. Nó do đấu tranh, rèn luyện bền bỉ hàng ngày mà phát triển, củng cố. Cũng như ngọc càng mài càng sáng, vàng càng luyện càng trong”.

Giáo dục truyền thống cách mạng vừa góp phần tu dưỡng đạo đức cách mạng, vừa tôn vinh nét đẹp truyền thống; khơi dậy lòng tự hào, tự tôn dân tộc.

Giáo dục truyền thống cách mạng là giáo dục truyền thống tốt đẹp của dân tộc, của Đảng, của quân và dân ta trong đấu tranh dựng nước và giữ nước. Giáo dục truyền thống cách mạng, nhất là thế hệ trẻ đang là vấn đề cấp thiết để khơi dậy và phát huy tinh thần đoàn kết, ý thức tự cường, tự tôn dân tộc trong thời đại hội nhập phát triển.

Giáo dục truyền thống

cách mạng cho CBCC,VC được các cấp, các ngành quan tâm chú trọng. Thông qua các phong trào thi đua yêu nước... giúp đội ngũ CBCC,VC rèn luyện, trưởng thành. Bởi giáo dục truyền thống cách mạng vừa góp phần tu dưỡng đạo đức cách mạng, vừa tôn vinh nét đẹp truyền thống; khơi dậy lòng tự hào, tự tôn dân tộc; niềm tin vững chắc vào Đảng, vào sự nghiệp đổi mới do Đảng lãnh đạo; từ đó, nâng cao nhận thức và bản lĩnh chính trị cho CBCC,VC...

Đội ngũ CBCC,VC trong mỗi hoàn cảnh khác nhau, mỗi lớp người đều có mặt mạnh, mặt yếu, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ rõ: Phải thấy cái giới hạn khắc nghiệt của thời gian để tạo người thay thế, bổ sung cho tổ chức những lớp người mới, đủ sức lực và tài năng để gánh vác nhiệm vụ theo những yêu cầu mới. Theo Người: Cần cán bộ lớn tuổi, vì đó là những người từng trải, có kinh nghiệm đã được tôi luyện và thử thách, đồng thời cũng cần nhiều cán bộ trẻ vì công việc ngày càng nhiều, càng mới...

Trong công tác cán bộ, Đảng ta luôn chú trọng đào tạo, bồi dưỡng, tạo mọi điều kiện để người có tài năng, phẩm chất đạo đức tốt cống hiến cho đất nước, nhưng cũng kiên quyết xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm. Gần 35 năm đổi mới, Đảng ta ban hành và chỉ đạo tổ chức thực hiện đồng bộ nhiều nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định về công tác cán bộ. Bởi thế, chưa bao giờ chúng ta có đội ngũ cán bộ được đào tạo bài bản, có trình độ, năng lực và môi trường công tác thuận lợi như hiện nay.

Song, cũng đáng lo ngại tình trạng suy thoái tư tưởng

chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận cán bộ, đảng viên chưa bị đẩy lùi; tham nhũng, lãng phí, tiêu cực vẫn nghiêm trọng, tập trung vào số cán bộ có chức vụ trong bộ máy Nhà nước.

Ngày 18/9/2020, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 112/2020/NĐ-CP “Về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức”. Nghị định quy định CBCC,VC đã nghỉ việc, nghỉ hưu cũng là đối tượng xem xét xử lý kỷ luật. (Mục 2. Điều 22 và Điều 23).

Các cấp ủy đảng, đơn vị cần đổi mới nội dung, hình thức giáo dục đạo đức cách mạng cho CBCC,VC. Phải đặt ra những yêu cầu cụ thể, gắn từng cấp, từng ngành, từng đơn vị và theo cương vị, chức trách của từng CBCC,VC. Tăng cường tổ chức học tập chủ nghĩa Mác Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, các chỉ thị, nghị quyết của Đảng. Tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về xây dựng Đảng và Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; các quy định nêu gương đối với cán bộ, đảng viên...

Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu rõ: “Một tấm gương sống còn có giá trị hơn một trăm bài diễn văn tuyên truyền”. Bởi vậy, cần tuyên truyền những điển hình tiên tiến trong các phong trào thi đua yêu nước. Hệ thống các trường đào tạo, bồi dưỡng cán bộ của Đảng, Nhà nước và các đoàn thể cần đổi mới, đa dạng hình thức tuyên truyền, giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước cho CBCC,VC...

H.V

HƯỞNG ỨNG GIẢI BÁO CHÍ TOÀN QUỐC VỀ XÂY DỰNG ĐẢNG



LÊ VĂN

Giải Báo chí toàn quốc về xây dựng Đảng (Giải Búa liềm vàng) có tính chất, tầm quan trọng về công tác xây dựng Đảng đã và đang được cán bộ, đảng viên, đội ngũ phóng viên, nhà báo và Nhân dân trong và ngoài nước tích cực hưởng ứng tham gia...

Giải Búa liềm vàng lần thứ V khép lại với nhiều kết quả đáng khích lệ.

Thực hiện Kế hoạch của Ban Tổ chức Trung ương và Công văn chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy Lâm Đồng về việc tổ chức Giải báo chí toàn quốc về xây dựng Đảng lần thứ V - năm 2020, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy phát động trong toàn tỉnh; ban hành các văn bản hướng dẫn, đôn đốc và chỉ đạo tuyên truyền. Báo Lâm Đồng, Đài PT&TH Lâm Đồng, các tạp chí chủ động xây dựng kế hoạch tuyên truyền, đăng tải các tác phẩm về công tác xây dựng Đảng để tham dự Giải.

Tính đến ngày 31/10/2020, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã nhận 24 tác phẩm tham gia Giải. Sau khi sơ khảo đã chọn 21 tác phẩm (Báo

in, báo điện tử: 11 tác phẩm; Truyền hình 10 tác phẩm) gửi tham dự Giải toàn quốc. Ngoài ra, Đảng ủy Công an tỉnh Lâm Đồng cũng đã gửi 03 tác phẩm tham dự đến Ban Tổ chức Giải toàn quốc.

Tại Lễ công bố và trao Giải Báo chí toàn quốc về xây dựng Đảng lần thứ V - năm 2020 tổ chức vào tối 13/01/2021 tại Hà Nội, Ban chỉ đạo Giải đã trao Giải Khuyến khích cho phóng sự “Làm để dân tin” của Phòng Biên tập tiếng dân tộc thiểu số, Đài PT&TH Lâm Đồng và trao Giấy chứng nhận cho loạt bài “Công tác cán bộ là then chốt của then chốt” của tác giả Ngọc Nga, Báo Lâm Đồng lọt vào vòng Chung khảo.

Giải Búa liềm vàng năm 2021 tiếp tục tạo hiệu ứng tác động lan tỏa.

Năm 2021 là năm đầu tiên triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; năm diễn ra bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026. Đồng thời, tiếp tục thực hiện các nghị quyết của Trung ương về xây dựng, chỉnh đốn Đảng gắn với việc

học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Nhằm tiếp tục nâng cao chất lượng công tác thông tin, tuyên truyền về xây dựng Đảng trên các phương tiện thông tin đại chúng và mở rộng phạm vi, tầm ảnh hưởng sâu rộng Giải báo chí này, ngày 25/3/2021, Ban Tổ chức Trung ương đã ban hành Kế hoạch số 08-KH/BTCTW về tổ chức Giải báo chí toàn quốc về xây dựng Đảng (Giải Búa liềm vàng) lần thứ V I- năm 2021.

Để Giải Búa liềm vàng năm 2021 tạo hiệu ứng tác động lan tỏa trong xã hội, góp phần tuyên truyền về công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị các cấp trong sạch, vững mạnh, các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy, các cơ quan báo chí của tỉnh cần tăng cường công tác chỉ đạo, tuyên truyền, động viên cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và đội ngũ phóng viên, nhà báo tích cực hưởng ứng tham gia Giải. Đồng thời, các cơ quan báo chí của tỉnh đăng tải tác phẩm báo chí của các tác giả để đủ điều kiện tham gia dự Giải toàn quốc...

L.V



**TOÀN ĐẢNG, TOÀN DÂN, TOÀN QUÂN
QUYẾT TÂM THỰC HIỆN THẮNG LỢI
NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ
TỈNH LÂM ĐỒNG
LẦN THỨ XI**

TỔ CHỨC “CUỘC THI TRẮC NGHIỆM TÌM HIỂU NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI XIII CỦA ĐẢNG VÀ NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI XI ĐẢNG BỘ TỈNH”



BAN BIÊN TẬP

1. Đối tượng tham gia: Cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang, học sinh, sinh viên và các tầng lớp Nhân dân đang sinh sống, công tác, lao động, học tập trong và ngoài tỉnh Lâm Đồng (trừ các thành viên trong Ban Tổ chức và Ban đề, Tổ Thư ký Cuộc thi).

2. Nội dung: Những nội dung trọng tâm Nghị quyết Đại hội đại biểu (ĐHDB) toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết ĐHDB Đảng bộ tỉnh lần

thứ XI; Kết quả đạt được sau 5 năm thực hiện Nghị quyết ĐHĐB toàn quốc lần thứ XII của Đảng và Nghị quyết ĐHĐB Đảng bộ tỉnh lần thứ X, nguyên nhân và những bài học kinh nghiệm; mục tiêu tổng quát và nhiệm vụ trọng tâm để phát triển KT-XH, xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị, đảm bảo quốc phòng - an ninh trong giai đoạn 2016 - 2021; Chương trình hành động số 01-CTr/TU, ngày 15/01/2021 của Tỉnh ủy về thực hiện thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025 và Chương trình hành động của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng; Kết quả ĐHĐB toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và ĐHĐB Đảng bộ tỉnh lần thứ XI...

3. Hình thức: Thi trắc nghiệm trên Internet.

4. Thời gian thi: Từ 10h sáng thứ 2 ngày 03/5/2021 đến 9h30' ngày 02/8/2021 (Tổ chức Cuộc thi hàng tuần, bắt đầu từ 10h sáng thứ 2 và kết thúc vào lúc 9h30' sáng thứ 2 tuần kế tiếp; Tổng kết và trao thưởng cho các cá nhân và tập thể đạt giải trong quý III/2021).

5. Hướng dẫn dự thi: Người dự thi sử dụng máy vi tính hoặc máy tính bảng, điện thoại thông minh có kết nối internet để tham gia Cuộc thi. Truy cập trực tiếp vào địa chỉ: Trang thông tin điện tử tỉnh Lâm Đồng: www.lamdong.dcs.vn; trên website Báo Lâm Đồng điện tử: <http://baolamdong.vn>; Đài Phát thanh - Truyền hình Lâm Đồng online: <http://lamdongtv.vn>; Trang thông tin

điện tử các các sở, ban, ngành, các huyện, thành phố; sau đó click vào biểu tượng "Cuộc thi trắc nghiệm trên Internet tìm hiểu Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội XI Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng".

- Tại Trang chủ Cuộc thi, người dự thi thực hiện các bước sau để tham gia thi:

Bước 1: Người dự thi nhập các thông tin cá nhân: Họ tên (ký tự có dấu), số điện thoại, địa chỉ chỗ ở hoặc đơn vị công tác. Sau đó click "Vào thi".

Bước 2: Trả lời các câu hỏi trắc nghiệm bằng cách lựa chọn phương án trả lời đúng cho mỗi câu hỏi ở phần "Trả lời câu hỏi".

Bước 3: Sau khi trả lời các câu hỏi trắc nghiệm, người dự thi phải dự đoán số người trả lời đúng cả 10 câu hỏi. Sau đó click vào "Hoàn thành".

- Mỗi người dự thi có thể tham gia nhiều lượt thi trong tuần. Khi tổng hợp kết quả, Ban tổ chức sẽ lấy kết quả lần thi có tính chính xác nhất làm kết quả chính thức.

- Ban Tổ chức không chịu trách nhiệm các trường hợp phát sinh khách quan do sự cố điện lưới, viễn thông, tác động mất kết nối truy cập Internet, ảnh hưởng đến kết quả trả lời câu hỏi của người tham gia Cuộc thi.

6. Cơ cấu giải thưởng:

*** Giải thưởng cá nhân:** Mỗi tuần thi có 08 giải thưởng, gồm: 01 giải Nhất: Trị giá 1.000.000đ; 01 giải Nhì: Trị giá 800.000đ; 01 giải Ba: Trị giá 600.000đ và 05 giải Khuyến khích: Trị giá 400.000đ.

Tiêu chí xét giải thưởng cá nhân:

- Tiêu chí 1: Trả lời đúng cả 10 câu hỏi của Ban Tổ chức;

- Tiêu chí 2: Dự đoán chính xác hoặc gần nhất số người trả lời đúng cả 10 câu hỏi;

- Tiêu chí 3: Thời gian hoàn thành dự thi nhanh nhất.

Cá nhân đạt giải thưởng Cuộc thi được nhận tiền thưởng, giấy chứng nhận của Ban Tổ chức Cuộc thi; Ban Tổ chức sẽ tặng Giấy khen cho một số cá nhân có lượt tham gia dự thi nhiều nhất.

*** Giải thưởng tập thể:** Ban Thường vụ Tỉnh ủy tặng Bằng khen cho 04 địa phương, đơn vị tổ chức tốt Cuộc thi, có số lượng người tham gia các tuần nhiều nhất.

Các nội dung liên quan đến Cuộc thi sẽ được Ban Tổ chức đưa tin trên trang thông tin Điện tử Đảng bộ tỉnh, Báo Lâm Đồng và Đài Phát thanh - Truyền hình Lâm Đồng; Trang thông tin điện tử các sở, ngành, các huyện, thành phố trong tỉnh.

Thể lệ Cuộc thi đã được đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng.

Ban Tổ chức Cuộc thi kêu gọi đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức, chiến sĩ trong lực lượng vũ trang, học sinh, sinh viên và các tầng lớp Nhân dân đang sinh sống, công tác, lao động, học tập trong và ngoài tỉnh Lâm Đồng tích cực hưởng ứng Cuộc thi; đồng thời, đề nghị các đơn vị liên quan tổ chức phát động và triển khai tốt Cuộc thi nhằm đạt được hiệu quả cao nhất.

B.B.T

Điểm sáng Đạ Nhim

 Bà và ảnh: HOÀI HƯƠNG

Những năm gần đây, Đảng bộ xã Đạ Nhim (Lạc Dương) đã nỗ lực lãnh đạo phát triển toàn diện các lĩnh vực của đời sống xã hội. Trong đó, kinh tế - xã hội và xây dựng Đảng, hệ thống chính trị đạt nhiều kết quả nổi bật, góp phần tạo diện mạo mới đời sống Nhân dân ở một xã vùng dân tộc thiểu số (DTTS)...

Vai trò lãnh đạo của Đảng

Năm 2004, xã Đạ Chair (cũ) được chia tách để thành lập 02 xã mới: Đạ Chair's và Đạ Nhim. (Theo Nghị định số 189/2004/NQ-CP của Chính phủ). Trong 10 năm đầu thành lập xã (2004 - 2014), Đạ Nhim gặp rất nhiều khó khăn: Giao thông đi lại cách trở; sản xuất kinh tế lạc hậu, đời sống của Nhân dân thiếu thốn; tỷ lệ hộ nghèo, cận nghèo chiếm khá cao...

Bên cạnh hỗ trợ của các cấp, các ngành, Đảng bộ, chính quyền xã Đạ Nhim đã tranh thủ các nguồn lực từ các chương trình, dự án của Trung ương về xóa đói giảm nghèo, Chương trình 30a, các chương trình 134, 135, 327... Đặc biệt, Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới (NTM) được triển khai đồng bộ, quyết liệt giai đoạn 2009 - 2019 đã "thổi" vào đời sống Nhân dân vùng DTTS này, từng bước tạo ra những chuyển biến đáng kể.

Đặc biệt, từ khi hoàn thành tuyến quốc lộ 27C nối thành phố Biển (Nha Trang) với thành phố



Đạ Nhim đã trở thành điểm đến của khách du lịch.

Hoa (Đà Lạt) đi qua địa bàn 03 xã: Đạ Chair, Đạ Nhim, Đạ Sar đã làm "giấc ngủ cô sơn nữ" - Đạ Nhim bao năm qua bùng tỉnh! Cùng với hệ thống hạ tầng (Điện - Đường - Trường - Trạm) được xây dựng khang trang, nhiều dự án của các đơn vị, doanh nghiệp đầu tư vào Đạ Nhim; điều đáng nói là người dân đã có ý thức tự vươn lên thoát nghèo, ủng hộ tích cực các chủ trương, nghị

quyết của Đảng bộ, chương trình, dự án của chính quyền địa phương về xây dựng và phát triển toàn diện, góp phần từng bước tạo ra diện mạo mới của xã Đạ Nhim...

Hiện nay, Đạ Nhim có tổng diện tích tự nhiên là 23.993 ha; toàn xã có 5 thôn với 1.034 hộ/4.961 nhân khẩu; người DTTS bản địa chiếm 79,8% dân số toàn xã. Đảng bộ xã có 11



chi bộ trực thuộc với 126 đảng viên sinh hoạt; trong đó, đảng viên người DTTS chiếm 50,8%. Hệ thống chính trị (chi bộ, chính quyền, MTTQ và các đoàn thể) từ xã đến các thôn đều được củng cố hoạt động khá đồng bộ, hiệu quả “đủ sức” lãnh đạo Nhân dân thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Nhờ đó, những năm qua, nhất là trong nhiệm kỳ Đại hội Đảng bộ xã lần thứ IX (2015 - 2020), Đạ Nhim đã nỗ lực, phấn đấu và đạt nhiều thành tựu vượt bậc trên hầu hết các lĩnh vực, trở thành một trong những “điểm sáng” của huyện Lạc Dương...

Những kết quả tiêu biểu

Trong 19 chỉ tiêu phấn đấu đặt ra trong nhiệm kỳ IX (2015 - 2020) vừa qua, hầu hết các chỉ tiêu Đạ Nhim đạt và vượt; đặc biệt, có những chỉ tiêu đạt rất cao (cao hơn chỉ tiêu chung của toàn Đảng bộ huyện). Đây là điều rất đáng ghi nhận ở một xã vùng DTTS còn nhiều khó khăn, có điểm “xuất phát” thấp.

Cụ thể: Tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân tăng 17,86% (vượt 3,51% kế hoạch); tổng giá trị sản xuất (GO) theo giá so sánh đến năm 2020 đạt 632,03 tỷ đồng vượt kế hoạch 36,28 tỷ đồng); thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt 6,319 tỷ đồng (vượt kế hoạch 1,973 tỷ đồng); thu nhập bình quân đầu người đạt 44 triệu đồng/năm (vượt kế hoạch 2 triệu đồng); tỷ lệ hộ nghèo toàn xã còn 2,9% (giảm 2,4%/năm)...

Nhiều chỉ tiêu về phát triển văn hóa, giáo dục, y tế, môi trường, xây dựng Đảng... Đạ Nhim cũng đạt và vượt chỉ tiêu Nghị quyết đề ra: 90,08% hộ đạt

Gia đình văn hóa; 100% thôn đạt Thôn văn hóa; xã đạt chuẩn văn hóa NTM. Năm 2016, Đạ Nhim đã về đích NTM. 100% trường học đạt chuẩn Quốc gia; 100% hộ dân sử dụng điện lưới quốc gia; 95,98% hộ sử dụng nước hợp vệ sinh; duy trì độ che phủ rừng trên địa bàn xã đạt 85,8%...

Đặc biệt, công tác xây dựng Đảng, công tác tổ chức, cán bộ, chất lượng tổ chức cơ sở (TCCS) đảng; trình độ đảng viên, cán bộ của xã Đạ Nhim những năm gần đây nâng lên rất đáng kể. Đến nay, 95,5% cán bộ, công chức của Đạ Nhim đạt chuẩn cả về học vấn, chuyên môn và LLCT. Trong nhiệm kỳ vừa qua, toàn Đảng bộ kết nạp 52 đảng viên mới; hàng năm, từ 80 - 90% chi bộ và Đảng bộ xã được xếp hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên (không có TCCS đảng yếu kém)... Đây là những “con số” hết sức ấn tượng đối với một xã đồng bào DTTS, khẳng định vai trò lãnh đạo của Đảng, tinh thần đoàn kết, nỗ lực phấn đấu của chính quyền, các ban, ngành, đoàn thể và đội ngũ đảng viên, cán bộ, công chức xã Đạ Nhim những năm qua.

Trên lĩnh vực kinh tế: Đạ Nhim đã và đang tập trung đầu tư khai thác lợi thế, tiềm năng của địa phương để đẩy mạnh phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao và phát triển du lịch, dịch vụ làm nền tảng chủ lực thúc đẩy nền kinh tế của xã. Lãnh đạo xã chỉ đạo, khuyến cáo và hướng dẫn Nhân dân chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi theo hướng tăng giá trị sản xuất, tăng mức thu nhập; tập trung sản xuất rau, hoa ứng dụng công nghệ cao; đã hình

thành nhiều mô hình kinh tế trang trại, kinh tế tập thể; giá trị sản xuất bình quân trên một đơn vị diện tích đạt từ 230 - 250 triệu đồng/ha/năm.

Lãnh đạo xã tạo những điều kiện thuận lợi nhất để thu hút các công ty, doanh nghiệp đầu tư vào Đạ Nhim, tập trung phát triển nông nghiệp, du lịch, dịch vụ góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, thu ngân sách, giải quyết việc làm cho Nhân dân địa phương, hình thành các mô hình Hợp tác xã, Tổ hợp tác phát triển kinh tế...

Việc xây dựng, phát triển kết cấu hạ tầng cơ sở, nhất là hệ thống giao thông nông thôn, giao thông vào các khu sản xuất tập trung, khu dân cư đáp ứng nhu cầu đi lại, sản xuất; phát triển hạ tầng năng lượng, thủy lợi, viễn thông, thiết chế văn hóa, y tế, giáo dục... được đầu tư đồng bộ. Chương trình xây dựng NTM được Đạ Nhim gắn với Chương trình “Giảm nghèo nhanh và bền vững”; nhờ đó kết hợp tối đa, hiệu quả các nguồn lực tập trung phát triển KT-XH, đảm bảo quốc phòng, an ninh địa phương...

Để tiếp tục phát huy những thành tựu đạt được trong nhiệm kỳ qua, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ nhiệm kỳ mới (2020 - 2025), Đảng bộ Đạ Nhim đã đặt ra 21 nhóm chỉ tiêu phấn đấu; 03 chương trình trọng tâm và 02 công trình trọng điểm tập trung phát triển toàn diện để xã Đạ Nhim đạt xã NTM nâng cao; trở thành trung tâm cụm 3 xã có tốc độ phát triển KT-XH cao và bền vững; địa phương giàu, đẹp trong tương lai...

H.H

VAI TRÒ NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU

Ở TRƯỜNG THPT LÊ LỢI - ĐƠN DƯƠNG

 Bài và ảnh: VIẾT LIỄU

Những năm học gần đây, chất lượng giáo dục của trường Trung học phổ thông (THPT) Lê Lợi - Đơn Dương chuyển biến rõ nét, số lượng học sinh khá, giỏi năm sau cao hơn năm trước, cơ sở vật chất được đầu tư xây dựng khang trang, sạch đẹp, góp phần vào sự phát triển giáo dục của địa phương. Để có được thành quả đó không thể không nhắc đến vai trò của Bí thư Chi bộ, Hiệu trưởng Nguyễn Thị Huệ.

Tốt nghiệp Chuyên ngành Sư phạm Anh văn trường Đại học Đà Lạt năm 1997, cô Nguyễn Thị Huệ được phân công về giảng dạy tại Trường THPT Đơn Dương, đến năm 2004 cô được chuyển về trường THPT Lê Lợi; từ Tổ

trưởng tổ chuyên môn, qua quá trình công tác, rèn luyện, phấn đấu, năm 2010 cô Huệ được bầu làm Bí thư chi bộ, Phó Hiệu trưởng; và, từ năm 2017 đến nay, cô là Bí thư chi bộ, Hiệu trưởng nhà trường.

Ngay từ buổi đầu ra trường, lòng yêu nghề, nhiệt huyết tuổi

trẻ được cô Huệ dành hết cho học trò. Khi trực tiếp đứng lớp, cô luôn tìm cách để chuyển tải kiến thức đến học sinh giúp các em tiếp thu dễ dàng, hiệu quả nhất; khi làm quản lý, cô luôn tự nhủ phải đặt lợi ích của tập thể lên trên lợi ích cá nhân, gương mẫu và thường xuyên nhắc nhở, đôn đốc cán bộ, giáo viên (CB, GV) tu dưỡng phẩm chất đạo đức, chấp hành tốt mọi chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước để ngày càng vững vàng trên bục giảng.

Cô Huệ luôn coi trọng và dành nhiều tâm huyết xây dựng khối đoàn kết trong tập thể CB, GV nhà trường, tạo sự thống nhất từ chi bộ đến đảng viên, CB, GV. Với trách nhiệm là Bí thư chi bộ, cô đã chủ động cùng tập thể cấp ủy bàn bạc, xây dựng các nghị quyết về lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, công tác chính trị tư tưởng, công tác tổ chức cán bộ, lãnh đạo các tổ chức đoàn thể xây dựng chi bộ trong sạch vững mạnh. Chú trọng phát huy dân



Bí thư chi bộ - Hiệu trưởng Nguyễn Thị Huệ.



Cô Hiệu trưởng Nguyễn Thị Huệ trong một tiết lên lớp.

chủ, quan tâm chăm lo đời sống tinh thần cho giáo viên, nhân viên. Tập trung nâng cao chất lượng sinh hoạt chuyên môn, sinh hoạt chi bộ, chú trọng công tác bồi dưỡng, phát triển đảng viên mới. Thực hiện tốt tự phê bình và phê bình...

Qua quá trình nỗ lực phấn đấu, đến nay chi bộ trường THPT Lê Lợi có 15 đảng viên. Hầu hết đảng viên đều là hạt nhân gương mẫu, tích cực trong các phong trào thi đua của chi bộ, nhà trường. Cô Huệ chia sẻ: “Người đứng đầu phải gương mẫu để đảng viên, giáo viên thấy đó làm theo, rồi lâu dần cả tập thể đi vào nề nếp. Mọi công việc tôi đều đưa ra bàn bạc với Chi ủy, Ban Giám hiệu, khi tập thể thống nhất rồi mới đi đến quyết định; chính nhờ phát huy dân chủ mà các phong trào thi đua đều được tập thể hưởng ứng, nhiệt tình, có sức lan tỏa sâu rộng”.

Là người đứng đầu ở ngôi trường còn nhiều thiếu thốn về cơ sở vật chất, thiếu sự quan tâm của các bậc phụ huynh, cô Huệ phải đối diện với nhiều khó

khăn, áp lực vì trước đây trường THPT Lê Lợi tuyển sinh đầu cấp luôn ở “tốp dưới”. Nhận thức rõ giáo viên là nhân tố quyết định, là khâu then chốt để nâng cao chất lượng giáo dục, cô khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi để giáo viên thường xuyên tham gia học tập, trau dồi kiến thức, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ. Đến nay, toàn trường có 40 giáo viên, cán bộ công nhân viên. Năm học 2019-2020, tỷ lệ học sinh của trường tốt nghiệp lớp 12 đạt 100%. Tham gia các cuộc thi đều đạt giải cao như: Cuộc thi học sinh giỏi cấp tỉnh, Hội khỏe phù đổng, Hội thi khoa học kỹ thuật cấp tỉnh... Mặt khác, với sự tận tâm của một nhà giáo, cô Huệ đã cùng Ban Giám hiệu, Ban Chấp hành công đoàn, tập thể nhà trường đưa ra nhiều giải pháp nhằm nâng cao chất lượng giáo dục; đặc biệt, cô luôn chọn giải pháp mềm dẻo, phù hợp với từng công việc, huy động tối đa sức sáng tạo của tập thể, đồng nghiệp; lấy học sinh làm trung tâm trong nhiệm vụ học tập và rèn luyện.

Ngày từ đầu mỗi năm học,

cô Huệ đã cùng Ban giám hiệu nhà trường chủ động xây dựng kế hoạch cụ thể, tổ chức phát động các phong trào thi đua học tập, phấn đấu, rèn luyện trong tập thể CB, GV; cụ thể hóa nhiệm vụ năm học theo các tiêu chí thi đua của ngành giáo dục phát động. Với những cố gắng đó, từ một trường tỷ lệ tuyển sinh đầu cấp luôn ở tốp dưới nay đã lên “tốp đầu”. Cô Huệ bộc bạch: “Tôi luôn phấn đấu làm hạt nhân đoàn kết để xây dựng nhà trường thành một tập thể thống nhất; rèn luyện đội ngũ giáo viên có bản lĩnh chính trị vững vàng, giỏi chuyên môn, giàu tâm huyết với nghề, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường...”.

Với những thành tích tiêu biểu trong quá trình công tác, cô Nguyễn Thị Huệ đã được tặng nhiều bằng khen, giấy khen, danh hiệu chiến sĩ thi đua trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao. Chi bộ nhà trường nhiều năm liền đạt chi bộ trong sạch vững mạnh; Bí thư chi bộ - Hiệu trưởng Nguyễn Thị Huệ được Huyện ủy Đơn Dương đề nghị Tỉnh ủy Lâm Đồng tôn vinh điển hình về “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, giai đoạn 2016-2020”.

Với lòng yêu nghề, tâm huyết trong sự nghiệp “trồng người”, cô giáo Nguyễn Thị Huệ đang hàng ngày, hàng giờ “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” bằng những việc làm thiết thực và cô đã làm tròn vai trò, trách nhiệm người đứng đầu ở một trường học...

V.L

KẾT QUẢ SAU 5 NĂM THỰC HIỆN CHỈ THỊ 05-CT/TW CỦA BỘ CHÍNH TRỊ

 HỒNG VĨNH

Với nhiều giải pháp, cách làm cụ thể, sáng tạo, 5 năm qua, việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị (khóa XII) về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng đã tạo những chuyển biến tích cực trong nhận thức, hành động của cán bộ, đảng viên và Nhân dân.



Các gương điển hình tiêu biểu học tập và làm theo Bác nhận Kỷ niệm chương của Ban Tuyên giáo Trung ương. Ảnh: Thanh Hồng

Nghiêm túc học tập, tuyên truyền Chỉ thị 05 và chuyên đề hàng năm

Căn cứ hướng dẫn của Ban Tuyên giáo Trung ương, Ban Thường vụ (BTV) Tỉnh ủy, các cấp ủy tổ chức học tập, quán triệt, tuyên truyền Chỉ thị, chuyên đề hàng năm đến cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Tại Hội nghị tổng kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 03-CT/TW, BTV Tỉnh ủy đã phổ biến Chỉ thị

số 05-CT/TW đến cán bộ chủ chốt các cấp; tổ chức Hội nghị trực tuyến nghiên cứu, học tập chuyên đề hàng năm cho cán bộ chủ chốt từ tỉnh đến cơ sở, với trên 9.000 lượt đại biểu tham dự tại 16 điểm cầu. Đồng thời, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy hướng dẫn học tập, quán triệt Chỉ thị và chuyên đề “Những nội dung cơ bản của tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” gắn với Nghị quyết (NQ)

Trung ương 4 (khoá XII); học tập chuyên đề năm 2017 gắn với NQ Trung ương 5, chuyên đề 2018 gắn với NQ Trung ương 6, chuyên đề 2019 gắn với NQ Trung ương 8 (khoá XII) và chuyên đề năm 2020...

Toàn tỉnh đã tổ chức 311 buổi quán triệt Chỉ thị số 05-CT/TW cho 55.553 đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức (CBCC, VC), lực lượng vũ trang (LLVT); trên 1.710 lớp cho



Giao lưu các điển hình tiên tiến học tập và làm theo Bác.

Ảnh: Thanh Hồng

trên 200.000 lượt đảng viên, CBCC, VC, chiến sĩ LLVT, chức sắc, tôn giáo... học tập chuyên đề hàng năm và gần 5.350 buổi sinh hoạt chuyên đề (trong đó, tỷ lệ cán bộ chủ chốt các cấp tham gia học tập đạt 100%; cán bộ, đảng viên đạt gần 95%). Ngoài ra, các đoàn thể chính trị - xã hội tổ chức các lớp, các đợt tuyên truyền cho trên 300 ngàn đoàn viên, hội viên tham gia.

Thông qua học tập đã tạo chuyển biến tích cực trong nhận thức, tinh thần trách nhiệm, phong cách, lề lối làm việc của đội ngũ đảng viên, CCVC, VC nhất là người đứng đầu các cơ quan, địa phương, đơn vị; từ đó có sự đổi mới tác phong trong giải quyết công việc tuân thủ nguyên tắc, đúng quy định của Đảng, pháp luật

Nhà nước.

BTV Tỉnh ủy cũng đã chỉ đạo các cấp ủy, tổ chức Đảng, MTTQ, các đoàn thể chính trị - xã hội xây dựng kế hoạch thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW, xây dựng kế hoạch làm theo Bác hàng năm; đồng thời, đưa nội dung học tập và làm theo Bác vào sinh hoạt định kỳ, sinh hoạt chuyên đề của chi bộ, cơ quan, đơn vị đảm bảo thường xuyên và đạt chất lượng. Công tác tuyên truyền được đẩy mạnh trên các phương tiện thông tin đại chúng, trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, của các sở, ngành, các địa phương, đơn vị. Các hội thi, cuộc thi, hội thảo, tọa đàm... tìm hiểu về cuộc đời, sự nghiệp, tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, về gương điển hình tiên tiến trong học tập và làm theo Bác được

quan tâm tổ chức.

Đặc biệt, Lâm Đồng phát động và tổ chức thành công Hội thi sân khấu hóa “Tìm hiểu, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” trên địa bàn toàn tỉnh. Hội thi được tổ chức nghiêm túc ở cấp cơ sở, cấp huyện và Chung kết cấp tỉnh; có 1.027 đội dự thi cấp cơ sở và cấp huyện với trên 10.000 người tham gia (với đa dạng các thành phần, độ tuổi dự thi: CBCC, VC, LLVT, đoàn viên, hội viên, người cao tuổi, thiếu niên nhi đồng...). Đây là đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng và có sức lan tỏa lớn, thu hút đông đảo cán bộ, đảng viên, công nhân viên chức, người lao động và Nhân dân tham gia...

Chuyển biến tích cực từ những việc làm cụ thể

Hàng năm, BTV Tỉnh ủy chỉ đạo cấp ủy các cấp xây dựng Kế hoạch làm theo Bác theo nội dung chuyên đề gắn với nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị. Trong đó, xác định rõ nội dung đột phá, chỉ ra những nhiệm vụ cụ thể, xây dựng lộ trình, phân công trách nhiệm cho từng ngành, địa phương để thực hiện. Một số nhiệm vụ đề ra trong kế hoạch làm theo Bác của cấp ủy, các cấp, các ngành, các địa phương, đơn vị đã được cán bộ, đảng viên và Nhân dân đồng tình, thực hiện có nền nếp.

Nhờ triển khai thực hiện tốt kế hoạch làm theo Bác, các vấn đề nổi cộm, bức xúc tại địa phương, đơn vị từng bước được giải quyết. Hàng năm, BTV

Tỉnh ủy đã chỉ đạo các cấp ủy, tổ chức đảng chủ động lựa chọn những vấn đề nổi cộm, tồn tại nhiều năm và những vấn đề mới phát sinh tại địa phương, đơn vị để lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết kịp thời, góp phần ổn định dư luận xã hội, tạo niềm tin của Nhân dân đối với các cấp ủy, chính quyền. Những vấn đề bức xúc, nổi cộm liên quan chủ yếu đến một số lĩnh vực như: Việc quản lý, sử dụng nguồn vốn đầu tư của một số dự án còn thấp; quản lý rừng, khoáng sản, lâm sản, đất đai và đô thị; quy hoạch, đền bù, giải phóng mặt bằng, cấp giấy chứng nhận QSDĐ; tinh thần, thái độ, trách nhiệm làm việc của CBCC,VC; kỷ cương, kỷ luật lao động; việc tiếp nhận, điều chuyển, luân chuyển CBCC,VC trên địa bàn... Với sự lãnh đạo, chỉ đạo và sự vào cuộc quyết liệt của cấp ủy, chính quyền các cấp, nhiều công trình, dự án được triển khai đúng tiến độ; đạo đức công vụ thực hiện tốt; chỉ số cải cách hành chính được nâng lên; công tác bộ máy, cán bộ được tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

BTV Tỉnh ủy đã ban hành các văn bản chỉ đạo về việc tiếp xúc, đối thoại trực tiếp của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp với Nhân dân. Theo đó, việc tiếp xúc, đối thoại, tiếp công dân được các cấp ủy, chính quyền chủ động tổ chức theo định kỳ để kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc từ cơ sở, nắm bắt tư tưởng, nguyện vọng và những kiến nghị xác đáng của Nhân dân. Từ đó, có những chỉ đạo, điều chỉnh kịp thời trong

công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện ở cơ sở, giúp giải quyết được nhiều vấn đề tồn đọng, tránh để khiếu kiện kéo dài, tạo niềm tin trong Nhân dân.

Đối với cá nhân, các đồng chí Ủy viên BTV Tỉnh ủy, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và cấp ủy viên các cấp chủ động xây dựng kế hoạch làm theo Bác gắn với thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII), khắc phục tồn tại, hạn chế thuộc lĩnh vực, ngành, địa phương được phụ trách, theo dõi, quản lý; đặc biệt quan tâm việc tự soi, tự sửa, kiểm điểm trước tập thể những việc chưa làm được có liên quan đến trách nhiệm cá nhân người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu.

Đối với cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên, chú trọng việc xây dựng kế hoạch làm theo Bác và cam kết tu dưỡng, rèn luyện. Trong đó, tập trung khắc phục những hạn chế đã được chỉ ra theo từng năm; việc phát huy vai trò của cán bộ, đảng viên trong thực hiện đạo đức công vụ... Việc đăng ký làm theo Bác của cấp ủy, của cán bộ, đảng viên, hội viên, đoàn viên đã góp phần tạo nên phong trào thi đua làm theo Bác rộng khắp. Các chi bộ, đảng bộ đã chủ động kiểm điểm, đánh giá việc thực hiện làm theo Bác của từng cá nhân trong các cuộc họp chi bộ. Định kỳ 6 tháng, cuối năm, các cấp ủy quan tâm đánh giá mức độ, hiệu quả làm theo của từng cá nhân để làm cơ sở xếp loại, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng CBCC,VC hằng năm.

Việc thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW đã tạo chuyển biến mạnh mẽ về ý thức tu dưỡng, rèn luyện, làm theo gương Bác của cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và Nhân dân trong tỉnh. Nhiều tấm gương người tốt, việc tốt, gương điển hình tiêu biểu đã được phát hiện, biểu dương, khen thưởng và nhân rộng trong toàn xã hội (đã có 287 tập thể, 596 cá nhân và hộ gia đình được khen thưởng ở cấp tỉnh và cấp huyện; tỉnh Lâm Đồng đã có 02 tập thể và 05 cá nhân được Thủ tướng Chính phủ tặng bằng khen trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh).

Qua 5 năm thực hiện Chỉ thị 05, xuất hiện nhiều mô hình hay, cách làm sáng tạo tiêu biểu như: Mô hình “Gần dân, sâu sát Nhân dân” trong toàn tỉnh với phương châm “Tỉnh bám xã, huyện bám thôn, tổ dân phố, xã bám sát từng hộ dân và khu dân cư”; “Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí”, “Chuyển đổi cơ cấu cây trồng, ứng dụng tiến bộ KHKT vào sản xuất”, “Trường học kiểu mẫu, xanh, sạch, đẹp, an toàn”, “Tổ thu gom rác thải”; “Tuyến đường hoa cỏ lạc”, “Bếp ăn từ thiện cho bệnh nhân nghèo, người tàn tật, trẻ mồ côi, người già neo đơn” ở các huyện trong tỉnh; “Ngày Chủ nhật vì môi trường”; “Không rải vàng mã, không để quá thời gian quy định đối với việc tang” ở các huyện Đạ Huoai, Đạ Tẻh, Đơn Dương; “Ngày thứ 7 vì nông thôn mới” ở huyện Di Linh; “Ngày thứ 7 vì dân” ở Công an tỉnh...

H.V



Lời Bác Hồ Dạy

Ngày này năm xưa

 HỒNG VĨNH (st)



1. “Thi đua là yêu nước, yêu nước thì phải thi đua. Và những người thi đua là những người yêu nước nhất”.

Đó là lời huấn thị của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong bài phát biểu khai mạc Đại hội các chiến sĩ thi đua và cán bộ gương mẫu toàn quốc, ngày 1-5-1952.

Sau 4 năm phát động, từ năm 1948 đến năm 1952, phong trào thi đua ái quốc đã thu nhiều kết quả. Để tiếp tục cổ vũ, tuyên dương và mở rộng phong trào thi đua, từ ngày 30-4 đến 6-5-1952, tại Việt Bắc, Đại hội các chiến sĩ thi đua và cán bộ gương mẫu toàn quốc đã tổ chức. Đại hội vinh dự đón Chủ tịch Hồ Chí Minh, người khởi xướng phong trào thi đua ái quốc đến dự và Bác đã phát biểu.

Hưởng ứng lời kêu gọi của Bác, toàn Đảng, toàn dân, toàn

quân ta đã đoàn kết, đem hết sức mình tham gia kháng chiến và kiến quốc thành công. Phong trào thi đua phát triển ngày càng mạnh mẽ, sâu rộng qua các thời kỳ, trong các tầng lớp Nhân dân với nhiều nội dung phong phú và hình thức sinh động, góp phần động viên sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân, hoàn thành sự nghiệp giải phóng dân tộc, thống nhất Tổ quốc, giành được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử trong công cuộc đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

2. “Lý luận kết hợp với thực hành, học tập kết hợp với lao động”.

Đó là lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh tại Đại hội Sinh viên Việt Nam lần thứ II, ngày 07-5-1958. Bác chỉ rõ: “Lao động trí óc mà không lao động chân tay, chỉ biết lý luận mà không thực hành thì cũng là tri thức có một nửa. Vì vậy, cho nên các cháu trong lúc học lý luận cũng phải kết hợp với thực hành”.

Lời dạy của Người chỉ ra phương châm giáo dục đào tạo bao hàm cả lý luận và thực tiễn, lý thuyết với thực hành. Người xác định lao động là quyền, là nghĩa vụ thiêng liêng của mỗi công dân đối với Tổ quốc. Ai

cũng phải tùy khả năng của mình mà tự nguyện, tự giác tham gia lao động, góp phần xây dựng nước nhà. Mỗi người phải nhận rõ: Lao động là vinh quang, lao động chân tay hay lao động trí óc đều là vẻ vang, đáng quý. Do vậy, học tập phải kết hợp với lao động, sản xuất...

3. “Tư tưởng cộng sản phải rèn luyện gian khổ mới có được. Còn tư tưởng cá nhân thì cũng như cỏ dại, sinh sôi, nảy nở rất dễ”.

Câu nói này của Bác được trích trong bài nói tại lớp chính huấn khóa II của Bộ Công an, ngày 16-5-1959. Bác chỉ rõ: “Tư tưởng cộng sản với tư tưởng cá nhân ví như lúa với cỏ dại. Lúa phải chăm bón rất khó nhọc thì mới tốt được. Còn cỏ dại không cần chăm sóc cũng mọc lu bù”. Bác dạy ngành Công an muốn làm tròn nhiệm vụ, phải đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân, chống thói so bì đái ngộ, chỉ lo cho lợi ích của riêng mình, không quan tâm đến lợi ích chung của tập thể... Đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân, theo Bác Hồ là gay go, quyết liệt, lâu dài và gian khổ hơn cuộc đấu tranh chống lại kẻ thù ngoại xâm, bởi nó ẩn



sâu trong tư tưởng, trong suy nghĩ và hành vi của mỗi cá nhân, không dễ gì nhận thấy và cũng không dễ gì đánh đổ. Việc chống chủ nghĩa cá nhân là việc làm cần thiết, thường xuyên của những người cộng sản chân chính, trong đó có những cán bộ ngành Công an.

Lời dạy của Bác Hồ có giá trị bền vững, có ý nghĩa sâu sắc đối với công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng hiện nay. Thực hiện lời Bác dạy về chống chủ nghĩa cá nhân, các cấp ủy, tổ chức đảng cần coi trọng giáo dục, nâng cao nhận thức, tăng cường quản lý, rèn luyện cán bộ, đảng viên, xây dựng động cơ phấn đấu đúng đắn cho quần chúng là vào Đảng không phải để thăng quan tiến chức mà để phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân. Mỗi người phải vượt qua tiêu cực, cám dỗ của lợi ích vật chất; cảnh giác trước sự chống phá, mua chuộc, dụ dỗ của kẻ thù...

4. “Vì nước chưa nên nghĩ đến nhà/ Năm mươi chín tuổi vẫn chưa già/ Chờ cho kháng chiến thành công đã/ Bạn sẽ ăn mừng sinh nhật ta”

Gần đến sinh nhật lần thứ 59 của Bác (19-5-1949), nhiều ý kiến đề nghị tổ chức Lễ mừng thọ Chủ tịch Hồ Chí Minh, Bác tỏ ý không bằng lòng và Người tự làm thơ mừng thọ mình, cũng là trả lời các ý kiến định tổ chức mừng thọ cho Người. Bài thơ là hiện thân của sự giản dị, khiêm tốn rất mực ở Người, toát lên một tinh thần lạc quan cách mạng, tin tưởng vào thắng lợi của cách mạng... Với Bác, kháng chiến chưa thành công, không thể vui cho riêng mình...

Hiện nay, đất nước đang

đẩy mạnh công cuộc đổi mới vì mục tiêu “Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”, đời sống vật chất, tinh thần của xã hội đã nâng cao; song, triết lý sống phải luôn đặt lợi ích của Đảng, của đất nước lên trên, lên trước, phải lo cho Nhân dân, cho địa phương, đơn vị trước khi lo cho cá nhân mình của Chủ tịch Hồ Chí Minh vẫn luôn có ý nghĩa thực tiễn sâu sắc...

5. “ Học với hành phải đi đôi. Học mà không hành thì học vô ích. Hành mà không học thì hành không trôi chảy”.

Hội nghị toàn quốc lần thứ nhất về công tác huấn luyện và học tập, ngày 22/5/1950, Bác Hồ đến dự và nói về mối quan hệ giữa học và hành. Theo Người, học phải luôn gắn bó hữu cơ, không tách rời với hành, học để ứng dụng vào thực tiễn cuộc sống vốn đa dạng và phong phú. Học mà không hành khác nào chiếc hòm đựng đầy sách, hành mà không học thì hành không trôi chảy. Muốn thực hành tốt đòi hỏi người học phải được trang bị tri thức, kiến thức. Quan điểm của Người đã trở thành bài học sâu sắc, nhắc mọi người gắn bó với thực tiễn nước nhà, phục vụ cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Học đi đôi với hành cũng là nguyên lý giáo dục cơ bản của Đảng và Nhà nước ta; phê phán lối học suông, học cốt lấy chữ nghĩa, lấy mảnh bằng, lối học kinh viện, không nhằm mục đích phục vụ thực tiễn.

Thấm nhuần lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đảng và Nhà nước ta chủ trương nâng cao chất lượng dạy và học trong hệ thống các bậc học, cấp học;

có thể học ở mọi lúc, mọi nơi, học bằng nhiều cách. Không chỉ học văn hóa mà còn phải học các kiến thức khác để làm việc, để sáng tạo, để làm người, để thích ứng với sự thay đổi của xã hội. Nếu không, người học chỉ cần đạt được đến mục tiêu có bằng cấp, không còn có động lực học tập để có tri thức, để làm việc, để ứng dụng vào thực tiễn cuộc sống...

6. “Trời có bốn mùa: Xuân, Hạ, Thu, Đông/ Đất có bốn phương: Đông, Tây, Nam, Bắc/ Người có bốn đức: Cần, Kiệm, Liêm, Chính/ Thiếu một mùa, thì không thành trời/ Thiếu một phương, thì không thành đất/ Thiếu một đức, thì không thành người”.

Là lời của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong bài viết: “Thế nào là Cần”- Ký bút danh Lê Quyết Thắng, đăng trên báo Cứu Quốc, số 1255, ra ngày 30-5-1949. Bác đã đúc kết đức: Cần, kiệm, liêm, chính là những phẩm chất cần phải có của mỗi con người, giống như quy luật tất yếu của tự nhiên. Mỗi người, nhất là những người có vị trí ảnh hưởng tới xã hội, đối với cộng đồng phải luôn phấn đấu, rèn luyện và thực hành theo bốn đức: Cần, kiệm, liêm, chính; thiếu một đức tính cũng không thành người. Những lời dạy của Bác Hồ về vai trò của cần, kiệm, liêm, chính đối với sự phát triển toàn diện của con người đến nay vẫn nguyên giá trị. Đây là cơ sở khoa học để Đảng ta vận dụng chỉ đạo xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên vừa có đức, vừa có tài, vượt qua mọi cám dỗ, khó khăn để phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân.

H.V

Lan tỏa YÊU THƯƠNG

 Bài và ảnh: HỒNG VĨNH

Yêu thương cho đi là yêu thương luôn còn mãi, bởi nó mang lại sự ấm áp tình người để xoa dịu khó khăn, vất vả trong cuộc sống và là niềm tin được thắp lên để hướng đến ngày mai tươi sáng. Đó là phương châm Câu lạc bộ (CLB) thiện nguyện “Hiếu được trái tim” huyện Lâm Hà đã và đang hướng đến.



CLB thiện nguyện “Hiếu được trái tim” tặng quà và học bổng cho học sinh nghèo tại Trường tiểu học Phúc Thọ 3 - Lâm Hà.

Ban đầu chỉ có 5 thành viên tham gia; trong đó, có người kinh tế chẳng khá giả gì nhưng họ gặp nhau ở tình yêu thương con người để rồi CLB thiện nguyện “Hiếu được trái tim” ra đời. CLB này trở thành sợi dây kết nối những người có

tấm lòng nhân ái trong cộng đồng.

Với những chương trình thiện nguyện thiết thực, hiệu quả ở cơ sở, được chính quyền, người dân đánh giá cao; qua đó, số lượng thành viên tham gia ngày càng tăng. Năm 2018,

CLB thiện nguyện “Hiếu được trái tim” thành lập; đến nay đã có hơn 300 hội viên; Lâm Hà có số hội viên đông nhất (270 hội viên). Đây là những người tự nguyện làm thiện nguyện, gồm: Cán bộ, công chức (CBCS) đang công tác và đã nghỉ hưu, những tiểu thương, doanh nghiệp, đoàn viên thanh niên, học sinh, sinh viên... tích cực đóng góp và vận động đóng góp để làm việc thiện khi có hoàn cảnh khó khăn cần sự sẻ chia. Đã có nhiều tổ chức, cá nhân, nhà hảo tâm trong và ngoài huyện hỗ trợ vật chất và tinh thần để CLB tổ chức nhiều hoạt động ý nghĩa.

Trong 02 năm (2019-2020), CLB đã vận động xây mới 08 căn nhà tình thương, trị giá trên 200 triệu đồng; cứu trợ đột xuất nhiều trường hợp bị bệnh hiểm nghèo ở Gia Lâm, Đa Đồng, Tân Văn, Đình Văn; hỗ trợ các gia đình bị tai nạn giao



thông nghiêm trọng; các gia đình nghèo ăn tết Nguyên Đán với hơn 500 phần quà; tổ chức 25 đợt về các xã trên địa bàn huyện Lâm Hà, trao trên 200 phần quà/đợt trị giá mỗi phần quà 350.000đ và nhiều nhu yếu phẩm, quần áo cho bà con đồng bào dân tộc thiểu số; tặng 30 xe đạp cho học sinh nghèo hiếu học; tặng học bổng, sách vở, 35 bộ máy vi tính cho học sinh các trường trên địa bàn huyện...

Năm 2020, trước tình hình lũ lụt tại miền Trung, CLB đã quyên góp ủng hộ tiền, nhu yếu phẩm cho Nhân dân huyện Lệ Thủy (Quảng Bình) và huyện A Lưới (Thừa Thiên Huế) tổng trị giá khoảng 400 triệu đồng. Tổng kinh phí, quà tặng, nhu yếu phẩm... do hội viên CLB đóng góp và vận động các nhà hảo tâm trong 02 năm 2019 - 2020 khoảng hơn 07 tỷ đồng.

Các hội viên tâm sự: Mỗi lần vận động giúp đỡ thành công một hoàn cảnh khó khăn là mang về niềm vui cho CLB. Tuy nhiên, trong quá trình công tác, thành viên CLB đã nhiều lần phải rơi nước mắt trước những mảnh đời bất hạnh như trường hợp chị Nguyễn Thị Tuyết (xã Tân Hà), gia đình chị thuộc hộ nghèo của xã, chồng bị bệnh hiểm nghèo, sau một thời gian chống chọi, chồng chị mất vào năm 2018. Một mình chị Tuyết đi bán rau nuôi hai con ăn học. Trớ trêu thay, năm 2020, một vụ tai nạn giao thông đã cướp đi sinh mạng chị Tuyết, để lại 02 con nhỏ dại (một cháu đang học lớp 9, một cháu lớp 7) phải

sống với ông bà ngoại. Ông bà tuổi cao sức yếu, cuộc sống của 04 con người vô cùng khó khăn...Thấu hiểu hoàn cảnh gia đình chị Tuyết, các thành viên CLB đã lo kinh phí mai táng chị; ủng hộ và kêu gọi các mạnh thường quân đóng góp được 600 triệu làm sổ tiết kiệm cho 2 con chị để tiếp tục ăn học...

Hay như hoàn cảnh gia đình chị Linh (xã Đa Đồn), không có nhà ở, phải sống nhờ nhà người thân, hàng ngày chị đi làm thuê trang trải cuộc sống và nuôi 02 con ăn học. Số phận trêu người, con trai thứ hai chị Linh mắc bệnh ung thư đại tràng, một thời gian sau chị lại phát hiện mình mắc bệnh ung thư não... CLB đã kêu gọi quyên góp được hơn 20 triệu đồng; đồng thời, thông qua kênh của CLB, các mạnh thường quân đã vận động được 60 triệu đồng, số tiền này đủ cho ca mổ của chị. Chưa kịp thực hiện ca mổ thì chị đã mất. Hai tháng sau, con trai của chị Linh cũng không chống chọi nổi với bệnh tật, qua đời. Và còn nhiều, rất nhiều hoàn cảnh khác đã được CLB giúp đỡ, sẻ chia.

Nói về việc làm ý nghĩa của CLB, ông Phan Văn Tĩnh, Phó Ban Tuyên giáo Huyện ủy Lâm Hà - Trưởng CLB chia sẻ: “Trong cuộc sống vẫn còn những mảnh đời khó khăn, bất hạnh... cần đến sự giúp sức từ cộng đồng và chúng tôi luôn cố gắng san sẻ với họ. Những việc làm xuất phát từ cái tâm, dù rất nhỏ nhưng qua đó chúng tôi cũng thấy cuộc sống của mình thêm phần ý nghĩa”.

Ông Tĩnh cho biết thêm: “Đi rồi mới thấy cuộc sống có rất nhiều đổi thay, các cấp, các ngành và toàn xã hội luôn quan tâm đến người nghèo, những hoàn cảnh đặc biệt khó khăn. Nhưng cũng còn rất nhiều những mảnh đời, những hoàn cảnh đáng thương cần được giúp đỡ”.

Việc làm của CLB này khiến chúng ta nhớ đến bài viết “Sẻ cơm nhường áo” của Chủ tịch Hồ Chí Minh đăng trên báo Cứu Quốc số 53 (28/9/1945): “... Lúc chúng ta nâng bát cơm mà ăn, nghĩ đến kẻ đói khổ, chúng ta không khỏi động lòng. Vậy tôi xin đề nghị với đồng bào cả nước, và tôi xin thực hành trước: Cứ 10 ngày nhịn ăn một bữa, mỗi tháng nhịn 3 bữa. Đem gạo đó (mỗi bữa một bơ) để cứu dân nghèo...”.

Đạo lý thương người như thể thương thân của truyền thống người Việt Nam đã lan tỏa một cách mạnh mẽ và bền bỉ những giá trị nhân văn sâu sắc. Giúp người nghèo, có thể bó rau, cân gạo, vài gói mì... nhưng thể hiện sinh động tinh thần “tương thân, tương ái” của người dân Việt và cũng thể hiện sinh động nhất những việc làm ý nghĩa trong học tập và làm theo tấm gương đạo đức Bác Hồ.

Hơn bao giờ hết, những việc làm ý nghĩa, hành động đẹp mà các thành viên CLB “Hiểu được trái tim” huyện Lâm Hà đã và đang làm cần được tôn vinh để những giá trị vì cộng đồng lan tỏa ...

H.V

ĐẤU TRANH CHỐNG QUAN ĐIỂM SAI TRÁI, THÙ ĐỊCH TRÊN KHÔNG GIAN MẠNG

 Bài và ảnh: KIẾU NINH

Những năm qua, công tác đấu tranh chống quan điểm sai trái, thù địch trên không gian mạng được Bộ Chỉ huy Quân sự (BCHQS) tỉnh Lâm Đồng lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện đạt được nhiều kết quả quan trọng, góp phần giữ vững “trận địa” tư tưởng, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong lực lượng vũ trang (LLVT) tỉnh.

Năm năm qua, Đảng ủy BCHQS tỉnh đã quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Chỉ thị số 47/CT-CT của Tổng Cục Chính trị (gọi tắt là “LL47”); chỉ đạo các cấp ủy, cơ quan, đơn vị trong Đảng bộ triển khai thực hiện toàn diện, đồng bộ nội dung Chỉ thị, tăng cường bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng, góp phần làm thất bại âm mưu, thủ đoạn “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch; giữ vững “trận địa” tư tưởng của Đảng trong Đảng bộ và LLVT toàn tỉnh.

Thực hiện các văn bản chỉ đạo của cấp trên, đặc biệt là Chỉ thị 47/CT-CT của Tổng Cục Chính trị, ngày 18/02/2016, Đảng ủy BCHQS tỉnh đã ra quyết định thành lập Tổ định hướng thông tin đấu tranh chống các quan điểm sai trái trên mạng xã hội (MXH) trong LLVT tỉnh (Tổ định hướng 47).

Để thực hiện sự chỉ đạo của Quân khu về đấu tranh trên MXH, ngày 25/8/2016 BCHQS tỉnh đã thành lập Nhóm LD 47 với 29 thành viên tham gia; gồm Thủ trưởng Bộ CHQS tỉnh và chỉ huy các cơ quan, đơn vị trong LLVT tỉnh.

Nhằm nâng cao chất lượng hoạt động của LL47 trong công tác đấu tranh trên MXH, hàng năm BCHQS tỉnh đều xây dựng kế hoạch, chương trình hoạt động, hướng dẫn triển khai đến các cơ quan, đơn vị trong LLVT tỉnh. Chú trọng xây dựng, củng cố, kiện toàn tổ chức, phát triển lực lượng và phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên Bộ phận giúp việc của Tổ định hướng 47. Thường xuyên chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trong LLVT tỉnh triển khai thực hiện và lựa chọn người tham gia LL47 tỉnh. Năm 2016 khi mới thành lập, LL47 tỉnh có 170 thành viên tham gia; chủ

yếu đưa tin về hoạt động của địa phương và LLVT tỉnh; tuyên truyền, giáo dục định hướng chính trị tư tưởng cho cán bộ, đảng viên, chiến sĩ và Nhân dân trên địa bàn khi tham gia MXH. Đến nay, LL47 tỉnh có trên 500 thành viên, (gồm các đồng chí trong Đảng ủy BCHQS tỉnh, mở rộng đến các đồng chí Dân quân tự vệ của Ban CHQS các xã, phường, thị trấn); hoạt động ngày càng tích cực, hiệu quả với nhiều bài viết chuyên sâu có nội dung phong phú, tạo sức lan tỏa trong xã hội. Đồng thời, thường xuyên tuyên bố dưỡng, tập huấn, kỹ năng nắm bắt tình hình, tuyên truyền, định hướng dư luận xã hội. Năm năm qua, đã tổ chức tập huấn hơn 1.000 lượt thành viên là cán bộ, công chức, viên chức, đoàn viên thanh niên; đặc biệt lực lượng tham gia huấn luyện tập trung hàng năm về nhiệm vụ tổ chức lực lượng



Hội nghị tổng kết 5 năm thực hiện Chỉ thị 47CT-CT(LL47) của BCHQS tỉnh.

đấu tranh chống quan điểm sai trái, thù địch trên không gian mạng trong Quân đội.

LL47 tỉnh thường xuyên tham gia viết tin, bài, thực hiện các video clip để đăng, chia sẻ trên trang “Tổ quốc gọi tên mình” và nhóm “Hào khí Nam Tây Nguyên” của BCHQS tỉnh. Từ năm 2016 đến nay, LL47 đã đăng 97.944 bài, tiếp cận hơn 143.500.000 người, gần 1.500.000 lượt chia sẻ, hơn 6.200.000 bình luận và 10.000.000 cảm xúc. Hiện nay, trên trang “Tổ quốc gọi tên mình” có 57.400 lượt người thích, hơn 92.500 người theo dõi, tỉ lệ phản hồi các bài viết hơn 92%. Nhóm “Hào khí Nam Tây Nguyên” thu hút trên 23.000 người tham gia. Trong năm 2020, Nhóm đã đăng 67.484 bài viết, có 554.577 bình luận, 1.222.167 lượt bày tỏ cảm xúc. Nội dung tin, bài tuyên truyền các sự kiện chính trị, các ngày lễ lớn; hoạt động của lãnh đạo Đảng, Nhà nước, quân đội; tình hình KT-XH, quốc phòng - an ninh của đất nước, địa phương; gương người tốt, việc tốt, các

hoạt động tham gia phòng, chống tội phạm, khắc phục hậu quả thiên tai, tìm kiếm, cứu hộ, cứu nạn, phòng, chống dịch bệnh COVID-19; công tác dân vận, chính sách, các hoạt động ý nghĩa của LLVT tỉnh, Quân khu... đã tạo sức lan tỏa mạnh mẽ trên MXH.

Bên cạnh đó, Đảng ủy BCHQS tỉnh cũng đã kịp thời chỉ đạo LL47 tích cực tham gia đấu tranh với các tài khoản facebook phản động, chống phá bằng các giải pháp kỹ thuật. Giai đoạn 2016 - 2020, LL47 tỉnh đã phối hợp cùng các lực lượng chuyên trách khác của tỉnh, Quân khu 7 và nhiều đơn vị trong cả nước xóa nhiều tài khoản facebook phản động, chống phá; phối hợp với các lực lượng tổ chức báo cáo hơn 750 tài khoản facebook đăng tải các thông tin xuyên tạc, sai trái trên MXH.

Để bảo đảm cho các lực lượng tham gia đấu tranh trên không gian mạng đạt kết quả cao nhất, Đảng ủy Quân sự tỉnh đã quan tâm, đầu tư đầy đủ cơ sở vật chất, như trang bị

máy tính ảo kết hợp với sử dụng máy tính cá nhân, điện thoại thông minh.... Nhờ đó, cán bộ, chiến sĩ LLVT tỉnh và LL47 đã tích cực truy cập, tương tác và tổ chức tốt các hoạt động tuyên truyền, đấu tranh trên các trang nhóm MXH...

Thời gian tới, Đảng ủy BCHQS tỉnh tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo cấp ủy, chỉ huy các đơn vị triển khai thực hiện toàn diện, đồng bộ các giải pháp đấu tranh, ngăn chặn các thông tin xấu độc trên không gian mạng theo Chỉ thị 47/CT-CT, góp phần làm thất bại âm mưu, thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch. Tăng cường tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho LL47, cán bộ phụ trách về trình độ sử dụng internet, kỹ năng viết tin, bài tuyên truyền, nhất là tin, bài đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, phản động.

Tăng cường phối hợp với các lực lượng trên địa bàn tỉnh đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, làm thất bại âm mưu “Diễn biến hòa bình” trên lĩnh vực tư tưởng, văn hóa. Phát huy vai trò, trách nhiệm của từng thành viên LL47; chủ động bám nắm địa bàn, Trang, Nhóm được phân công theo dõi, kịp thời tham mưu, đề xuất các biện pháp nhằm nâng cao chất lượng đấu tranh trong toàn lực lượng; định kỳ, tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả hoạt động của các cấp ủy đảng, cơ quan, đơn vị và từng cán bộ, đảng viên, công nhân viên chức quốc phòng, chiến sĩ trong LLVT tỉnh; kịp thời biểu dương khen thưởng những tập thể, cá nhân, tiêu biểu, tích cực trong công tác này.

K.N



QUYẾT TÂM XÂY DỰNG THÀNH CÔNG NHÃN HIỆU “BƯỞI DA XANH ĐẠ TÊH”

 BTG Huyện ủy Đạ Tẻh

Giai đoạn 2015 - 2020, ngành nông nghiệp huyện Đạ Tẻh phát triển tương đối toàn diện. Cơ cấu cây trồng chuyển dịch mạnh theo hướng tăng diện tích cây trồng hiệu quả kinh tế cao, nhất là xây dựng các loại cây trồng mang “thương hiệu đặc sản” địa phương; đặc biệt, bưởi da xanh ...

Những năm gần đây, theo khuyến cáo của ngành nông nghiệp, nông dân các xã của huyện Đạ Tẻh chú trọng giảm diện tích các loại cây trồng hiệu quả thấp; cụ thể: diện tích cây điều giảm 2.964 ha, diện tích lúa chưa chủ động nguồn nước tưới và vườn tạp giảm 250 ha để chuyển sang trồng dâu tằm, cao

su, tre tằm vông, cây ăn quả.

Thực tế cho thấy, loại cây ăn trái cho thu nhập khá ổn định, thu hoạch hầu như quanh năm, phù hợp với khí hậu, thổ nhưỡng địa phương và đang được nông dân chuyển đổi mạnh trong mấy năm trở lại đây chính là cây bưởi da xanh.

Theo ông Phạm Xuân Tiễn - Trưởng Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Đạ

Tẻh, toàn huyện hiện có khoảng 330 ha bưởi da xanh, chủ yếu được sản xuất tập trung với diện tích từ 5 - 10 ha mỗi vườn. Diện tích chuyên canh này phát triển mạnh khoảng 5 năm trở lại đây và người dân dần hướng đến sản xuất theo hướng hữu cơ với hệ thống tưới tự động, sử dụng các vật tư nông nghiệp vi sinh, hữu cơ.

Diện tích cây bưởi tập

trung nhiều nhất ở xã Đạ Lây, khoảng 120 ha, 80% trong số diện tích này đang cho thu hoạch. Một tin vui là từ các tổ hợp tác, hợp tác xã đến các hộ dân và doanh nghiệp sản xuất bưởi theo hướng hữu cơ. Ở địa phương này, không ai còn xa lạ với vườn bưởi của anh Nguyễn Trung Hưng ở thôn Lộc Hòa. Ngoài sử dụng các loại phân chuồng, sản phẩm bón lá, phòng trừ côn trùng gây hại đều sử dụng các chế phẩm sinh học. Khi quả chuẩn bị cho thu hoạch, để phòng trừ côn trùng, anh Hưng sử dụng tỏi, ớt giã nhuyễn, trộn với dầu ăn, các hoạt chất hữu cơ phun xịt trên lá, trên thân cây giúp đuổi côn trùng, phòng bệnh cho cây có hiệu quả, đảm bảo an toàn cho người sử dụng.

Sau một thời gian cải tạo vườn theo hướng hữu cơ, vườn của gia đình anh Hưng có sự khác biệt. Cả vườn bưởi lúc nào cũng được phủ một lớp cỏ xanh mướt vừa giữ ẩm, vừa cải tạo đất. Bưởi cho thu hoạch quanh năm với năng suất khoảng 80 tấn/ha/năm, cao hơn 30 tấn so với năng suất bình quân toàn xã Đạ Lây. Không chỉ đạt năng suất, bưởi

da xanh của anh Hưng cũng đạt chất lượng cao. Quả bưởi có màu xanh đậm, tròn đều, mùi ngọt, mọng nước, không hạt, rất được thị trường ưa chuộng. Dù ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 nhưng thương lái vẫn mua bưởi tại vườn với giá trung bình 18.000 - 25.000 đồng/kg.

Ngoài vườn của anh Hưng, hiện tại, Công ty Phong Thịnh (Bà Rịa - Vũng Tàu) cũng đã ký kết với nhiều hộ nông dân trên địa bàn xã để sản xuất bưởi theo hướng hữu cơ. Đến nay, đã có 20 hộ dân với diện tích gần 35 ha tham gia quy trình sản xuất hữu cơ này. Chị Nguyễn Thị Hà - Chủ tịch Hội Nông dân xã Đạ Lây cho biết: Trước đây, mỗi hộ dân có một quy trình chăm sóc khác nhau, từ khi tham gia sản xuất theo hướng hữu cơ đã được cán bộ kỹ thuật của Công ty theo sát hướng dẫn kỹ thuật cũng như lựa chọn những hoạt chất hữu cơ phù hợp, như emzim, phân nở, phân chuồng... Hiện tại, xã đang khuyến khích các hộ nông dân tham gia sản xuất theo hướng hữu cơ.

Chất đất tại xã Đạ Lây nói riêng và một số xã khác trên địa

bàn huyện Đạ Tẻh được xác định phù hợp với các loại cây trồng có múi; trong đó, có cây bưởi da xanh. Vì vậy, huyện Đạ Tẻh quyết tâm xây dựng thành công nhãn hiệu “Bưởi da xanh Đạ Tẻh” như Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025 đã đề ra.

Đồng chí Tổng Giang Nam - Phó Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch UBND huyện Đạ Tẻh cho biết: Huyện ủy ban hành Nghị quyết chuyên đề về phát triển nông nghiệp theo hướng công nghệ cao và liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm giai đoạn 2020 - 2025. Trong đó, tập trung hình thành những vùng nông nghiệp thể mạnh của địa phương, như vùng lúa với sản phẩm nếp quýt hiện có 1.600 ha, vùng dâu tằm 1.700 ha, vùng cao su 3.800 ha và vùng cây ăn trái với diện tích hiện tại khoảng 1.900 ha thể mạnh là các loại cây có múi.

Trong 5 năm tới, Đạ Tẻh sẽ tiếp tục chuyển đổi một số loại cây trồng, tập trung chuyển đổi diện tích kém hiệu quả sang các loại cây trồng có năng suất, chất lượng cao. Huyện cũng tập trung hướng đến sản xuất nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp thông minh, sản xuất sạch, an toàn tạo tính bền vững; tăng cường hình thành các chuỗi liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm. Trong năm nay, huyện sẽ tổ chức hội nghị kết nối và tiêu thụ nông sản nhằm gắn kết các hộ nông dân, doanh nghiệp, đơn vị tiêu thụ, hình thành các chuỗi liên kết, tìm đầu ra ổn định cho nông sản trên địa bàn...

B.T.G



Đạ Tẻh đang thực hiện thương hiệu Bưởi da xanh tại các xã.

Ảnh: Thanh Hồng

CÔ CỬ NHÂN TRẺ XÂY DỰNG

“thương hiệu nấm Linh chi” Lâm Đồng

 Bài và ảnh: THANH DƯƠNG HỒNG

“Mê” nấm Linh chi từ khi ngồi trên ghế giảng đường đại học đã đưa cô gái trẻ xứ Thanh đến với vùng đất Lâm Đồng. Từ đây, bằng kiến thức, sức sáng tạo và niềm đam mê tuổi trẻ, cô cử nhân 9X - Phạm Hồng Ân đã góp phần xây dựng và phát triển “Thương hiệu nấm Linh chi” Lâm Đồng...



Nữ Giám đốc trẻ giới thiệu sản phẩm đến khách hàng.

“Mối duyên” với nấm Linh Chi

Từ khi còn là sinh viên, Ân đã nghiên cứu, sáng tạo để sau đó làm nên “thương hiệu” của mình là thành lập Công ty TNHH SX, TM Hồng Ân. Hiện nay, cô đang tiếp tục thực hiện ước mơ làm giàu từ loại dược thảo quý này...

Sinh tại Thanh Hóa (sinh 1994), từ nhỏ, cô bé Phạm Thị Ân đã có tình yêu đặc biệt với ruộng đồng, thiên nhiên, cây cỏ... Từ năm 2012 - 2016, Ân thi đậu và học tại Trường Đại học Nông nghiệp Huế (chuyên ngành Bảo vệ thực vật). Ngay năm thứ 2 (2013), cô sinh viên Phạm Thị

Ân đã tham gia đề tài nghiên cứu về Nấm Linh chi cùng với nhóm gồm một số giảng viên và sinh viên của trường.

Từ các dữ liệu nghiên cứu, thu thập, cô sinh viên lặng lẽ một mình thực hiện việc trồng thử các phôi nấm Linh chi trên 1.000 túi giá thể. Kết quả, các phôi nấm sinh trưởng, phát triển tốt, tỷ lệ thành công khá cao. Thành công này đã mang lại niềm vui và sự tự tin để cô sinh viên say sưa lao vào nghiên cứu, thực hành..

Để có tiền ăn học và tiếp tục nghiên cứu, Ân tính toán và tạo các sản phẩm từ nấm Linh chi (do cô nuôi cấy) để bán kiếm tiền. Cô đã tự nghiên cứu và tạo ra các tác phẩm nghệ thuật, đó là các cây Bonsai Linh chi được thiết kế nhỏ, gọn, nhiều kiểu dáng khá đẹp, bán với giá 250.000 đồng/tác phẩm. Đây là sản phẩm “đầu tay” của Phạm Thị Ân được khách hàng thích thú và tìm mua, khiến thầy cô, bạn bè ngạc nhiên, ngỡ phục...

Song, thành công nào

cũng gặp những khó khăn, thậm chí thất bại. Trong quá trình nghiên cứu và làm phôi giống nấm Linh chi, Ân phát hiện có nhiều loại nấm mốc xanh gây hại làm giảm giá trị và năng suất của nấm Linh chi.

Năm 2016, dù bận thời gian học tập, chuẩn bị tốt nghiệp; song, Ân quyết định gấp rút nghiên cứu, tìm giải pháp khắc phục tình trạng xâm nhiễm của các loại nấm gây bệnh bằng đề tài: “Nghiên cứu chế phẩm sinh học Nano chitosan để phòng, chống nấm bệnh gây hại trên nấm Linh chi”. Đây cũng là đề tài bảo vệ Luận văn Tốt nghiệp ra trường của cô sinh viên Phạm Thị Ân.

Nghiên cứu thành công, Ân đã tạo ra sản phẩm sinh học diệt trừ được bệnh trên cây nấm Linh chi. Cũng trong năm này, Ân đã dự thi và đoạt giải Nhì “Dự án Khởi nghiệp” do UBND tỉnh Thừa Thiên - Huế tổ chức...

Tìm vùng đất khởi nghiệp

Ra trường, với những thành tích “ấn tượng”, một số cơ quan, doanh nghiệp mời chào; nhưng, cô Cử nhân 9X đã có “hướng đi riêng”. Đầu năm 2017, Phạm Thị Ân liên kết với 03 thành viên thành lập “Công ty Cổ phần Ứng dụng Khoa học công nghệ Sinh học Hồng Ân” tại Huế, bắt đầu sự nghiệp của mình. (Từ đây người ta quen gọi cô Cử nhân gắn với tên công ty - Hồng Ân).

Điều đáng nói là trong khi Công ty đang hoạt động, nữ Giám đốc (GD) 23 tuổi tiếp tục “lên đường” đi tìm kiếm vùng đất khác có điều kiện thuận lợi hơn để phát triển doanh nghiệp. Qua nghiên cứu, Hồng Ân biết năm 1987, các nhà khoa học thuộc Đại học Khoa học tự nhiên

ĐHQG Hà Nội đã chế tạo được giống nấm Linh chi mà nguồn gốc nấm được lấy từ vùng núi Lâm Đồng, Hồng Ân đã đến Lâm Đồng. Tại đây, cô “đầu quân” cho Công ty trồng rau hữu cơ Biogarter (thời gian 3 tháng); sau đó xin sang làm việc (một năm) tại Công ty TNHH Đầu tư sản xuất Phát triển nông nghiệp VinEco. (02 công ty này đều có trụ sở tại huyện Đức Trọng).

Quá trình làm việc tại Lâm Đồng, Hồng Ân đã dành thời gian nghiên cứu quy trình sản xuất, chế biến nấm Linh chi, khảo sát thị trường các chợ đầu mối tiêu thụ sản phẩm... Tháng 4/2018, dù được Công ty VinEco trả lương cao, nhưng Hồng Ân xin nghỉ việc để về Huế đưa Công ty của mình vào “đóng quân” tại thôn Ninh Hòa, xã Ninh Gia, Đức Trọng; đồng thời, xin Giấy phép đổi tên công ty cũ thành Công ty TNHH SX, TM Hồng Ân. Nữ GD trẻ tự sáng tạo logo mới “GACO” (đã được cấp chứng nhận) cho thương hiệu sản phẩm của công ty mình.

Hồng Ân liên kết với một hộ dân địa phương, đầu tư 3.000m² đất làm nhà máy, xưởng sản xuất rượu, các phòng phơi nấm, phòng chế biến sản phẩm, văn phòng... Do còn khó khăn điều kiện, Hồng Ân ký hợp đồng với một công ty cung cấp nấm (khô) tại Long Thành - Đồng Nai để sản xuất ra các sản phẩm bán trên thị trường.

Công ty hiện có 7 công nhân làm việc, lương tháng từ 5-10 triệu đồng/người; cung ứng ra thị trường 05 dòng sản phẩm gồm: Rượu nấm Linh chi (05 loại sản phẩm), nấm Linh chi khô (02 loại sản phẩm), trà túi lọc Linh chi, Cao nấm Linh chi và Bonsai Linh chi (trên 50 kiểu dáng...).

Trung bình mỗi năm, công ty sản xuất, cung ứng ra thị trường khoảng 1.000 chai rượu Linh chi các loại, hơn 200 kg nấm Linh chi khô (đóng gói); 500 hộp trà Linh chi, khoảng 2.000 cây Bonsai Linh chi.... Các sản phẩm đều được dán nhãn mác, có mẫu mã khá đẹp, xuất bán đến các công ty chế biến dược phẩm, các nhà phân phối, siêu thị, cửa hàng đặc sản...trong cả nước. Đây là những mặt hàng dược liệu cao cấp, có giá trị rất cao; mỗi năm mang về cho công ty Hồng Ân trên 1 tỷ đồng.

Mới hơn 2 năm hoạt động; song, Công ty TNHH SX, TM Hồng Ân của nữ doanh nhân trẻ đã “gặt hái” những thành tích đáng tự hào: Năm 2018, doanh nghiệp Hồng Ân nằm trong TOP 17 Dự án Khởi nghiệp tiêu biểu của Lâm Đồng; năm 2019, các sản phẩm của Công ty Hồng Ân được công nhận Dự án Khởi nghiệp, đổi mới, sáng tạo vùng Tây Nguyên và Duyên hải Nam Trung Bộ (Techfest); năm 2020, đạt danh hiệu Doanh nhân doanh nghiệp tiêu biểu toàn tỉnh, được UBND tỉnh Lâm Đồng công nhận...

Năm 2021 liên kết với nông dân địa phương tăng diện tích và trồng nấm Linh chi tại chỗ, chủ động nguồn nguyên liệu để sản xuất. Cũng trong năm nay, Hồng Ân sẽ phát triển mô hình nấm Linh chi Việt - Hàn tại Lâm Đồng; kết hợp trồng, sản xuất các sản phẩm từ nấm Linh chi với Du lịch canh nông. Đầu tư tạo không gian để khách du lịch trong và ngoài nước tham quan, trải nghiệm quy trình trồng, sản xuất, chế biến để đưa sản phẩm nấm Linh chi đến với thị trường trong và ngoài nước...

T.D.H